

ĐHQGHN HỖ TRỢ TỐI ĐA CHO CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN

ĐÓ LÀ KHẲNG ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC ĐHQGHN LÊ QUÂN TẠI HỘI NGHỊ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN TẠI ĐHQGHN, NGÀY 2/8/2021.



SONG MINH

Hiện nay, giảng viên và sinh viên ĐHQGHN đã thích ứng được với mô hình dạy học trực tuyến trên nền tảng các phần mềm như: Zoom Meetings, MS Teams, Google Meets. Các đơn vị đào tạo đã có giải pháp hỗ trợ công tác đào tạo trực tuyến để tổ chức giảng dạy trong thời điểm thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Vừa qua, ĐHQGHN đã xây dựng Hệ thống học tập trực tuyến (LMS) với mục tiêu tích hợp được dữ liệu giảng dạy, học tập với kho dữ liệu thống nhất của ĐHQGHN nhằm tổ chức các hoạt động dạy học trực tuyến theo hướng tiếp cận giáo dục kết hợp tại các đơn vị trong ĐHQGHN, góp phần nâng cao chất lượng và đổi mới hoạt động giảng dạy. Phần mềm LMS tích hợp được với hệ thống quản lý đào tạo của ĐHQGHN và các đơn vị để đảm bảo thông tin về chương trình đào tạo, học phần, lớp học phần, giảng viên, sinh viên được đồng bộ và thống nhất. Đồng thời, kết nối với Trung tâm Thông tin - Thư viện để sử dụng, bổ sung nguồn học liệu số do

ĐHQGHN cung cấp.

Thời gian vừa qua, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục, ĐHQGHN, đã thí điểm triển khai học tập qua nền tảng MOOCs (Massive Open Online Course - các khóa học trực tuyến mở có quy mô lớn) do tổ chức Coursera cung cấp. Viện đã triển khai hơn 5000 khoá học trực tuyến miễn phí cho giảng viên và sinh viên ĐHQGHN. Các giảng viên và sinh viên tham gia các khóa học trực tuyến đều đánh giá cao hệ thống này.

Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn cho biết, ĐHQGHN đã triển khai được nhiều giải pháp cả về chính sách, đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy chuyển đổi số nói chung và đào tạo trực tuyến nói riêng. ĐHQGHN đang trong giai đoạn hoàn thiện, đồng bộ các giải pháp phần mềm. Trong đó, phần mềm VNU - LMS đã được phát triển theo hướng tiếp cận hiện đại, có thể đáp ứng được nhu cầu giảng dạy trong ĐHQGHN. Tuy nhiên, để dạy và học trực tuyến trở thành hoạt động liên tục và đảm bảo chất lượng

thì cần những giải pháp đầu tư đồng bộ, mạnh mẽ đối với hệ thống phần cứng và phần mềm; hệ thống chính sách liên quan đến E-learning; đầu tư xây dựng nội dung E-learning.

Kết luận hội nghị, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân khẳng định, ĐHQGHN sẽ hỗ trợ tối đa cho cán bộ giảng viên giảng dạy trực tuyến. Từ nay đến năm 2022, ĐHQGHN sẽ tập trung nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy trực tuyến, tăng tính chủ động của giảng viên và sinh viên. Trong đó, nhiệm vụ trước mắt là tăng cường năng lực cho giảng viên sử dụng, khai thác các phần mềm giảng dạy trực tuyến thông qua các khóa đào tạo, tập huấn ngắn hạn, tại đó, các giảng viên của ĐHQGHN sẽ được thực hành trực tiếp trên phần mềm VNU - LMS. Cùng với đó, Giám đốc chỉ đạo các đơn vị liên quan lựa chọn và sử dụng thử nghiệm các phần mềm đạt chất lượng tiêu chuẩn quốc tế nhằm hỗ trợ giảng viên trong việc soạn thảo, thiết kế bài giảng E-learning.

Giám đốc Lê Quân nhấn mạnh, trong thời gian tới, ĐHQGHN sẽ từng bước áp dụng tiếp cận MOOCs đối với các học phần chung (M1, M2) có lượng người học lớn, tiến tới tổ chức đào tạo trực tuyến bắt buộc với các học phần này. Đồng thời, sử dụng nền tảng VNU - LMS để tổ chức các học phần còn lại. Khuyến khích giảng viên áp dụng blended learning trong tổ chức giảng dạy. Song song với đó là việc xây dựng các khóa tập huấn ngắn theo dạng MOOCs để đáp ứng nhu cầu đào tạo ngoài ĐHQGHN.

Về việc phát triển hoàn thiện hệ thống VNU - LMS, Giám đốc Lê Quân yêu cầu, các đơn vị liên quan cần nghiên cứu tích hợp, gắn kết VNU - LMS với hệ thống quản lý đào tạo và hệ thống giám sát học tập để phục vụ các hoạt động kiểm tra, đánh giá trực tuyến. Thêm vào đó, cần phát triển, hoàn thiện tính năng chuyển đổi dữ liệu từ các hệ thống khác sang; Bổ sung, hoàn thiện các tính năng để có thể triển khai mô hình khóa học dạng MOOCs trên VNU - LMS.

ĐHQGHN PHÁT TRIỂN MẠNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN NGÀNH, LIÊN ĐƠN VỊ

NGÀY 7/9/2021, TẠI BUỔI LÀM VIỆC VỀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐÀO TẠO LIÊN NGÀNH, LIÊN ĐƠN VỊ, GIÁM ĐỐC ĐHQGHN LÊ QUÂN NHẤN MẠNH, THỜI GIAN TỚI, ĐHQGHN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN NGÀNH, LIÊN LĨNH VỰC, TRONG ĐÓ ĐẶC BIỆT ƯU TIÊN NHÓM NGÀNH NGHỀ ĐÁP ỨNG NHU CẦU NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VÀ NHU CẦU CỦA XÃ HỘI.

HƯỚNG GIANG



Theo khảo sát của nhóm nghiên cứu thuộc Khoa Quốc tế, ĐHQGHN, lĩnh vực mũi nhọn, có xu hướng phát triển mạnh mẽ là nhóm ngành Kỹ thuật Công nghệ. Trong tương lai, nhu cầu nhân lực thuộc các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ sẽ tăng cao, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan đến tự động hóa, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), an toàn thông tin, năng lượng tái tạo, công nghệ sinh học,...

Chủ nhiệm Khoa Quốc tế Lê Trung Thành cho biết, Khoa Quốc tế xây dựng quy hoạch ngành Kỹ thuật Công nghệ trên

cơ sở tận dụng tối đa thế mạnh các nguồn lực của cộng đồng "One VNU": nhân lực, cơ sở vật chất, các mối quan hệ, sứ mệnh, trách nhiệm xã hội, chỉ số cạnh tranh quốc gia, đổi mới sáng tạo. Trong đó, nguồn lực khoa học cơ bản làm nền tảng cho khoa học ứng dụng, kỹ thuật công nghệ. Mối quan hệ giữa các lĩnh vực Khoa học (Science) - Kỹ thuật (Engineering) - Công nghệ (Technology) vốn là thế mạnh của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN sẽ làm tiền đề để các chương trình đào tạo (CTĐT) thuộc lĩnh vực Kỹ thuật Công nghệ phát triển bền vững.

Chủ nhiệm Lê Trung Thành cũng khẳng định, việc xây dựng quy hoạch ngành đáp ứng nhu cầu phát triển quy mô, đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực Kỹ thuật Công nghệ, góp phần nâng cao các chỉ số đổi mới sáng tạo, cạnh tranh quốc gia, khoa học công nghệ,... Cùng với đó là gia tăng các nguồn lực tài chính, sự tăng trưởng các chỉ tiêu hướng tới định hướng của ĐHQGHN.

Thông qua việc khảo sát một số CTĐT tại các trường đại học đào tạo lĩnh vực Kỹ thuật Công nghệ ở Việt Nam và trong khu vực, cũng như khảo sát các ngành Kỹ thuật Công nghệ mới tại các quốc gia phát triển: Mỹ, Australia, Phần Lan,..., nhóm làm việc của Khoa Quốc tế đã xây dựng một số mô hình tổ chức.

Theo đó, Viện/Trung tâm Đào tạo kỹ sư tiên tiến của ĐHQGHN đặt tại Khoa Quốc tế, đứng đầu là Giám đốc Chương trình đào tạo. Các cơ chế quản lý, cơ chế tài chính được xây dựng phù hợp với các nguồn lực trong ĐHQGHN. Từ đó có thể thu hút đội ngũ chuyên gia giỏi trong lĩnh vực gồm các nhà khoa học, các doanh nghiệp tham gia vào CTĐT. Song song với đó là việc xây dựng các nhóm nghiên cứu, phòng thí nghiệm phát triển sản phẩm đổi mới sáng tạo, các dự án theo CTĐT, học phần, hợp tác chặt chẽ với tập đoàn, doanh nghiệp, đào tạo theo địa chỉ, đặt hàng.

Khoa Quốc tế đã đánh giá, đối sánh 13



CTĐT dự kiến mở mới thông qua một số yếu tố cơ bản: tình hình đào tạo tại ĐHQGHN; tình hình đào tạo tại các trường ĐH trong và ngoài nước; khả năng khởi nghiệp và khả năng phát triển đổi mới sáng tạo của người học sau tốt nghiệp; khả năng đóng góp công bố ISI/Scopus; các điều kiện đảm bảo chất lượng (cơ sở vật chất, giảng viên, chuyên gia...); mức lương trung bình,...

Các ý kiến trao đổi tại buổi làm việc đều thống nhất với đề xuất quy hoạch ngành Kỹ thuật Công nghệ của Khoa Quốc tế. Tuy nhiên, các đại biểu cũng đề nghị, trong quá trình xây dựng, thuyết minh đề án, Khoa Quốc tế cần lưu ý định hướng mở ngành phải gắn với chức năng, nhiệm vụ và sứ mệnh của Khoa. Đồng thời, Khoa Quốc tế cần xác định rõ nhu cầu xã hội, cơ chế tuyển sinh, kế hoạch khai thác, sử dụng phòng thí nghiệm, thực hành. Bên cạnh đó, xây dựng cơ chế phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp trong lĩnh vực này, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên được thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, thúc đẩy sinh viên tiếp cận sớm với yêu cầu chuyên môn của thị trường lao động và nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm sau tốt nghiệp.

Phó Giám đốc thường trực ĐHQGHN Nguyễn Hoàng Hải bày tỏ sự đồng thuận với quan điểm về mô hình thống nhất "One VNU". Tuy nhiên, Phó Giám đốc Nguyễn Hoàng Hải cũng cho rằng, các đơn vị đào tạo cần phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo. Phó Giám đốc ĐHQGHN đề nghị, trước mắt, cần

lựa chọn mở mới các CTĐT trong lĩnh vực công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, tiến tới phát triển lần lượt các CTĐT về năng lượng tái tạo và công nghệ sinh học.

Phó Giám đốc ĐHQGHN Phạm Bảo Sơn nhất trí chủ trương đẩy mạnh ngành Kỹ thuật Công nghệ và phát huy mô hình đa ngành, đa lĩnh vực trong ĐHQGHN. Phó Giám đốc Phạm Bảo Sơn cho rằng, tăng cường cơ hội hợp tác, đồng hành với CTĐT sẽ góp phần nghiên cứu, giải quyết các bài toán công nghệ của tập đoàn, doanh nghiệp. Đây là bước đi quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu gắn đào tạo với thực tiễn và nghiên cứu, chuyển giao các kết quả nghiên cứu cho các tổ chức, doanh nghiệp và xã hội.

Kết luận buổi làm việc, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân khẳng định, ĐHQGHN luôn kiên định mục tiêu giữ vững chất lượng đào tạo, tập trung vào các CTĐT mang tính liên ngành, liên lĩnh vực, trong đó ưu tiên các lĩnh vực mũi nhọn, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường lao động 4.0, hướng tới thực hiện thành công chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2030, tầm nhìn 2045

trở thành đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực, đạt các tiêu chí cơ bản của đại học nghiên cứu và đổi mới sáng tạo.

Trên cơ sở kết quả khảo sát, đánh giá những thuận lợi, khó khăn cũng như nhu cầu nhân lực của các CTĐT thuộc lĩnh vực quy hoạch ngành được đề xuất, Giám đốc Lê Quân đề nghị Khoa Quốc tế lựa chọn 5 CTĐT khả thi nhất, phù hợp với nhu cầu xã hội.

Giám đốc ĐHQGHN yêu cầu, các CTĐT mở mới phải là các chương trình có tính quốc tế hóa cao, tính liên ngành, xuyên ngành, liên đơn vị, xuyên đơn vị. Đồng thời, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đội ngũ nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, từ đó gia tăng chỉ số công bố quốc tế, phát minh sáng chế, tăng chỉ số xếp hạng bền vững của ĐHQGHN.

Giám đốc Lê Quân đề nghị cần ưu tiên đầu tư trọng điểm, rà soát các phương án nhằm hoàn thiện đồng bộ hệ thống cơ sở thực hành cho khối công nghệ trong Khu đô thị ĐHQGHN tại Hòa Lạc.

ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ VỚI ĐẠI DỊCH COVID-19 TRONG TÌNH HÌNH MỚI TẠI VIỆT NAM

LÀ CHỦ ĐỀ CỦA TỌA ĐÀM KHOA HỌC DO ĐHQGHN TỔ CHỨC NGÀY 17/9/2021. THAM DỰ CÓ ĐẠI DIỆN CÁC NHÀ QUẢN LÝ, NHÀ KHOA HỌC, CÁC CHUYÊN GIA VỀ Y TẾ, GIÁO DỤC, KINH TẾ TRONG VÀ NGOÀI ĐHQGHN.

GIÁM ĐỐC ĐHQGHN LÊ QUÂN CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ.



QUỐC TOÀN

Tại buổi Tọa đàm, các chuyên gia, nhà khoa học đã đưa ra những phân tích, đánh giá bối cảnh hiện nay của dịch bệnh Covid-19 ở trong nước và trên thế giới. Các phân tích tác động và ảnh hưởng sâu rộng của dịch bệnh Covid-19 tập trung vào các lĩnh vực: y tế, kinh tế, an sinh xã hội, nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, giáo dục và đào tạo.

Trên cơ sở nhận định, đánh giá bài học được đúc rút, các tham luận và ý kiến phát biểu của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý tại tọa đàm thể hiện trách nhiệm cao với đất nước và là những gợi ý giải pháp rất có ý nghĩa để các cơ quan có trách nhiệm tham khảo, vận dụng ứng phó với đại dịch Covid-19

ở nước ta hiện nay.

Với phương châm ứng phó với đại dịch Covid-19 không đơn thuần là nhiệm vụ của riêng, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân cho rằng, cần tập trung sức mạnh tổng hợp và có giải pháp phối hợp đồng bộ của nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội khác nhau.

GS.TTND. Lê Ngọc Thành - Hiệu trưởng Trường ĐHY Dược, ĐHQGHN cho rằng, đại dịch Covid-19 diễn biến nhanh, phức tạp khiến các giải pháp ứng phó thay đổi liên tục. Những giải pháp tình thế dần bớt đi, thay vào đó là những phương án có tính hiệu quả và bền vững. Ông cũng nhấn mạnh, cần có những giải pháp về nhân lực góp phần phát

triển chuyên ngành và ứng phó với dịch bệnh, đặc biệt đại dịch Covid-19 trong tình hình mới.

Ứng phó với đại dịch Covid-19 theo cách tiếp cận từ quản lý khủng hoảng toàn cầu, GS.TS. Phạm Hồng Tung - Viện trưởng Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐHQGHN nhấn mạnh, dịch bệnh Covid-19 tác động mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực và xuyên quốc gia, do đó, cần linh hoạt, nhất quán và khoa học trong việc đưa ra các giải pháp hiệu quả theo quan điểm "tư duy toàn cầu, hành động địa phương". Ông cho rằng, chúng ta cần thống nhất và đa dạng trong giải pháp ứng phó để "sống chung với dịch bệnh Covid-19".

PGS.TS Trần Đắc Phu - nguyên Cục trưởng Cục y tế dự phòng, Bộ Y tế cho biết, trên cơ sở khoa học của sự biến chủng của vi rút, đặc điểm của việc lây truyền, thực tế cần có chính sách tổng thể cho cả nước, kịp thời tháo gỡ khó khăn để vừa chống dịch vừa phát triển kinh tế.

Ông cũng cho rằng, cần tiếp tục đẩy nhanh và mạnh nghiên cứu và áp dụng, phát triển khoa học - công nghệ đặc biệt cho xét nghiệm, sản xuất vắc-xin và điều trị.

Theo Bác sỹ chuyên khoa II Nguyễn Trung Cấp, Phó Giám đốc kiêm Trưởng Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, việc phản ứng nhanh, sớm, kiên quyết của chính quyền là chìa khóa của thành công. Phòng bệnh sẽ đỡ tốn kém hơn điều trị gấp nhiều lần. Bên cạnh đó, đối với các bệnh viện, cơ sở y tế, để nâng cao năng lực quản lý, hiệu quả điều trị thì việc chuyển đổi số là giải pháp rất quan trọng và cần phải triển khai toàn diện càng sớm càng tốt.

Cũng như nhiều lĩnh vực khác, giáo dục - đào tạo chịu tác động nặng nề của dịch bệnh Covid-19. Dù ngành giáo dục đã có nhiều điều chỉnh trong thời gian qua, nhưng cũng không thể phủ nhận chất lượng giáo dục bị ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của đại dịch. Để ứng phó với đại dịch, theo GS.TS. Nguyễn Quý Thanh - Hiệu trưởng Trường ĐH Giáo dục, ĐHQGHN, ngành giáo dục cần phải có những giải pháp phù hợp với bối cảnh thực tế cũng như

với xu thế phát triển của thời đại chuyển đổi số. Trong đó, cần tăng cường và phối hợp đa dạng các hình thức giáo dục.

Vừa qua, ĐHQGHN ra mắt trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học để chung tay cùng với nền giáo dục cả nước trong việc đồng hành với giáo viên, cha mẹ học sinh phát triển toàn diện cho học sinh trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Các chuyên gia, nhà giáo dục, sư phạm của Trường ĐH Giáo dục có hiểu biết sâu và giàu kinh nghiệm thực tiễn về giáo dục tiểu học đã cùng đóng góp về mặt chuyên môn và trực tiếp tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tư vấn kịp thời.

Kiến tạo niềm tin xã hội là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong bối cảnh đại dịch Covid-19 hiện nay. GS.TS Hoàng Anh Tuấn - Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN cho rằng, lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn có thể mạnh nhất định và cần phải tập trung vào một số giải pháp tư vấn tâm lý và hỗ trợ xã hội mang tính thường xuyên và phải được tổ chức bài bản để hỗ trợ cộng đồng ứng phó và thích nghi với dịch bệnh.

Góp phần cùng ĐHQGHN thực hiện "trách nhiệm quốc gia", Nhà trường đã tập trung triển khai "Chương trình tư vấn tâm lý và hỗ trợ xã hội trực tuyến miễn phí" cho cộng đồng trong những năm tới thông qua Tổng đài tư vấn tâm lý xã hội của Nhà trường. Trước mắt, nhằm hỗ trợ cộng đồng ứng phó với đại dịch Covid-19, Chương trình tập trung vào hai mảng trọng tâm là "tư vấn tâm lý" và "tư vấn dịch vụ xã hội cơ bản". Về lâu dài, Nhà trường sẽ mở rộng hoạt động tư vấn chuyên ngành để hỗ trợ các lĩnh vực khác phục hồi và phát triển trong thời kỳ hậu đại dịch.

Để cập về vai trò của khoa học và công nghệ trong phòng chống dịch Covid-19, PGS.TSKH Vũ Hoàng Linh - Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học



tự nhiên, ĐHQGHN cho biết, khoa học cơ bản và nhân lực khoa học cơ bản đóng vai trò hết sức quan trọng trong công tác xét nghiệm, điều chế vắc-xin và thuốc điều trị bệnh, đặc biệt khi nhu cầu tăng đột biến. Phát huy thế mạnh về KH&CN, Nhà trường đã tiến hành nhiều hoạt động nghiên cứu và triển khai, thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trong phòng, chống dịch Covid-19 như: Nghiên cứu và sản xuất enzym reverse transcriptase và SARS-CoV RNA E phục vụ cho đề tài sản xuất KIT chẩn đoán SARS-CoV2; Nghiên cứu và thử nghiệm tổng hợp thuốc Molnupiravir,...

Tìm kiếm những giải pháp trước tác động của dịch Covid-19 đối với nền kinh tế, PGS.TS Nguyễn Trúc Lê - Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN cho biết rất cần có những chính sách, giải pháp phù hợp để sớm ổn định cuộc sống người dân và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để giảm thiểu thiệt hại do dịch bệnh gây ra. Theo đó, ông nhấn mạnh cần kết nối các nguồn lực thông tin một cách hiệu quả để đưa ra các giải pháp tổng thể là đặc biệt quan trọng.

Trong vấn đề về chiến lược và sự sẵn sàng của trường đại học trong chuyển đổi số để chuẩn bị cho hậu Covid-19, GS.TS Chủ Đức Trình - Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN cho biết, chuyển đổi số được coi là khâu

đột phá của Trường. Nhà trường xác định đầu tư cho nguồn lực cán bộ, cơ sở vật chất đặc biệt là các phòng thí nghiệm, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và hợp tác toàn cầu là biện pháp lâu dài để giữ vững được sự phát triển trong môi trường cạnh tranh với các trường đại học lớn trên thế giới và khu vực. Chiến lược trong một vài năm tới, Trường ĐH Công nghệ sẽ cơ bản hoàn thiện và thống nhất hệ thống dịch vụ và công cụ trực tuyến dựa trên khai thác các công cụ công nghệ thông tin, AI, IoTs, Block chain, Cloud,...

Với vai trò là cơ sở giáo dục hàng đầu, đa ngành, đa lĩnh vực, là nơi tập trung đội ngũ tri thức chất lượng cao của cả nước, ĐHQGHN đã có nhiều công trình khoa học kết hợp chặt chẽ nghiên cứu liên ngành đóng góp về y học phục vụ nâng cao sức khỏe, chữa bệnh, tư vấn chính sách trong phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tọa đàm có sự phối hợp của nhiều chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài ĐHQGHN dựa trên thế mạnh liên ngành, liên lĩnh vực của ĐHQGHN để giải quyết vấn đề có tính thời sự rất cao. Đây cũng là hoạt động khoa học của ĐHQGHN cùng góp thêm những ý kiến tư vấn với Chính phủ, các bộ ngành để có những giải pháp phòng, chống và kiểm soát dịch Covid-19 kịp thời và hiệu quả.

VNU - VSL CÁC HOẠT ĐỘNG BÁM SÁT CHIẾN LƯỢC CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐÓ LÀ MỘT TRONG CÁC NỘI DUNG TRAO ĐỔI CỦA GIÁM ĐỐC ĐHQGHN LÊ QUÂN - CHỦ TỊCH CẦU LẠC BỘ NHÀ KHOA HỌC ĐHQGHN (VNU - VSL), TẠI CUỘC HỌP VỚI BAN ĐIỀU HÀNH VNU - VSL SÁNG NAY, 29/9/2021.

TOÀN TRẦN



Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân chia sẻ, mọi hoạt động của VLS cần có sự thích ứng, đồng hành cùng chiến lược phát triển của ĐHQGHN với những hình thức linh hoạt, phi hành chính. Mọi thành viên của VSL cần quan tâm đến việc xây dựng mạng lưới (cá nhân, tổ chức); nguồn dữ liệu; sự kết nối, cộng hưởng và những hỗ trợ cho nhà khoa học phát triển và cống hiến.

Mới đây, hồi đầu tháng 9/2021, ĐHQGHN đã ra mắt Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học, tới đây, trên cơ sở tiềm lực hiện có của các đơn vị, ĐHQGHN sẽ phát triển thêm nền tảng hỗ trợ giáo dục phổ thông, quản trị đại học và kết nối nguồn nhân lực.

Giám đốc ĐHQGHN, Chủ tịch VNU - VSL Lê Quân tin rằng, hoạt động

của VNU -VSL sẽ tiếp tục phát hiện và bồi dưỡng các nhà khoa học uy tín, góp phần ươm tạo các doanh nghiệp khởi nghiệp thành công và phát hiện các nhà quản lý trong tương lai.

Tại buổi làm việc, Trưởng ban điều hành VNU-VSL Trần Thị Thanh Tú - Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Việt Nhật, ĐHQGHN đã tóm tắt một số hoạt động của VNU-VSL thời gian qua và những định hướng hoạt động trong thời gian tới.

Các hoạt động của VSL được chia thành 4 nhóm chính, tổ chức định kỳ, bao gồm: Tổ chức các chuỗi seminar chia sẻ kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu, giao lưu học thuật định kỳ, khuyến khích sự đam mê nghiên cứu khoa học trong cán bộ, giảng viên, và người học; Đồng tổ chức các Hội thảo

quốc gia và quốc tế với các đơn vị trong và ngoài ĐHQGHN.

Bên cạnh đó, VSL chú trọng các hoạt động kết nối, xây dựng các kênh thông tin nhằm quảng bá kết quả nghiên cứu và đội ngũ nhà khoa học của ĐHQGHN: (i) phối hợp với Bản tin của ĐHQGHN giới thiệu các gương mặt nhà khoa học tiêu biểu, (ii) phối hợp với Bản tin Khoa học Công nghệ của ĐHQGHN chuyên mục VSL - One VNU, phụ trách chuyên san tháng 11, (iii) Xây dựng kênh thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu về các nhà khoa học trong ĐHQGHN mong muốn kết nối, phối hợp với Phòng Thông tin và Quản trị thương hiệu, Văn phòng ĐHQGHN xây dựng Website của VNU-VSL là 1 sub-web của VNU để truyền thông quảng bá về các kết quả/sản phẩm nghiên cứu của các nhà khoa học trong ĐHQGHN, chia sẻ thông tin, hỗ trợ nhà khoa học trong việc xây dựng nhóm nghiên cứu, tìm kiếm các nguồn vốn hỗ trợ nghiên cứu, giải thưởng nghiên cứu khoa học.

Các hoạt động chuyên môn của VNU-VSL được nhóm vào 4 nhóm chính cụ thể như sau: Chuỗi VSL & Hornor talk, Chuỗi VSL - Workshop, Chuỗi VSL - Startup, Chuỗi VSL Training - phối hợp cùng Ban TCCB và Ban KHCN.

Trưởng ban điều hành Trần Thị Thanh Tú nhấn mạnh, thời gian tới VNU-VSL tiếp tục thực hiện nhiều hoạt động, bám sát theo các nhóm nội dung cụ thể này.

THE WUR BY SUBJECTS 2022:

LĨNH VỰC KHOA HỌC XÃ HỘI CỦA ĐHQGHN LẦN ĐẦU ĐƯỢC XẾP HẠNG THẾ GIỚI



Đến ngày 14/10/2021, THE đã công bố kết quả xếp hạng của 10/11 lĩnh vực. Trong đó, ĐHQGHN có 4 lĩnh vực được xếp hạng. Lĩnh vực Khoa học Xã hội (Social Sciences) của ĐHQGHN lần đầu được xếp hạng thế giới với thứ hạng 501-600.

THE World University Rankings by Subject là bảng xếp hạng các trường đại học theo ngành, nhóm ngành đào tạo thuộc 11 lĩnh vực. Kết quả của bảng xếp hạng này được đánh giá dựa vào 5 nhóm tiêu chí gồm các chỉ số: Trích dẫn (Citation), Thu nhập từ chuyển giao công nghệ (Industry Income), Triển vọng quốc tế (International Outlook), Nghiên cứu (Research) và Giảng dạy (Teaching). THE đã thực hiện các khảo sát cũng như sử dụng các nguồn cơ sở dữ liệu Scopus (thuộc NXB Elsevier) và dữ liệu do cơ sở giáo dục đại học cung cấp để thực hiện xếp hạng. Các trọng số được điều chỉnh để phù hợp với từng lĩnh vực.



4 lĩnh vực của ĐHQGHN được THE WUR by Subjects 2022 xếp hạng gồm: Khoa học tự nhiên (Physical Sciences), Kỹ thuật (Engineering), Khoa học máy tính (Computer Sciences) đều ở thứ hạng 601-800 thế giới, riêng lĩnh vực Khoa học xã hội (Social Sciences) được xếp ở thứ hạng 501-600 thế giới.

THÊM 4 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA ĐHQGHN ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH THEO CHUẨN AUN

Ngày 08/10/2021, các chuyên gia kiểm định chất lượng đến từ Mạng lưới các trường Đại học Đông Nam Á (AUN) đã kết thúc đợt đánh giá ở cấp độ chương trình đào tạo lần thứ 237 đối với 4 chương trình của ĐHQGHN là CTĐT Cử nhân Công nghệ Sinh học, CTĐT Cử nhân Hóa dược và CTĐT Cử nhân Quản lý Tài nguyên và môi trường của Trường ĐH Khoa học Tự nhiên; CTĐT Thạc sỹ Kỹ thuật Môi trường của Trường ĐH Việt Nhật.

Đây là năm thứ 2 liên tiếp, AUN thực hiện các phiên đánh giá ngoài bằng hình thức trực tuyến do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19. Tại phiên bế mạc, các chuyên gia kiểm định đã đánh giá những điểm mạnh, điểm cần khắc phục và khuyến nghị về 4 chương trình đào tạo của ĐHQGHN theo các tiêu chí đánh giá chung của AUN. Bộ tiêu chí đánh giá của AUN - QA bao gồm 11 tiêu chuẩn là Mục tiêu học tập, Chuyên ngành đào tạo, Cấu trúc và nội dung chương trình, Cách tiếp cận dạy và học, Đánh giá của học viên, Chất lượng đội ngũ học thuật, Chất lượng đội ngũ hỗ trợ, Chất lượng của sinh viên và sự hỗ trợ sinh viên, Cơ sở hạ tầng và vật chất, Nâng cao chất lượng và Chuẩn đầu ra.



Cả 4 chương trình đều được đánh giá khả quan ở tính cập nhật kịp thời và bắt nhịp nhanh chóng với các xu thế mới của từng ngành hiện nay. Mặc dù vậy, các chuyên gia của AUN cũng khuyến nghị các đơn vị phụ trách các chương trình này tiếp tục thường xuyên trao đổi với các cơ sở giáo dục khác ở trong và ngoài nước để nâng cao chất lượng.

Tính đến nay, ĐHQGHN có 40 chương trình đào tạo được kiểm định theo chuẩn AUN-QA. Dự kiến sắp tới sẽ có thêm 8 chương trình đào tạo sẽ được kiểm định theo bộ tiêu chuẩn này.

ĐÓNG GÓP MỘT PHẦN QUAN TRỌNG VÀO QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



<https://hotrotieuhoc.vnu.edu.vn>



Ngày 15/9/2021, ĐHQGHN đã tổ chức Lễ ra mắt Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học. Đây là hệ thống hỗ trợ công tác dạy - học trực tuyến và trực tiếp cho giáo viên, phụ huynh và học sinh tiểu học vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn nói riêng và các địa phương cả nước nói chung với sự hỗ trợ nền tảng công nghệ thông tin của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam VNPT, ĐHQGHN chịu trách nhiệm xây dựng nội dung chuyên môn.

HƯỚNG GIANG

Buổi lễ được tổ chức bằng hình thức trực tuyến trên nền tảng Zoom tại điểm cầu ĐHQGHN và điểm cầu trực tuyến các địa phương trên toàn quốc.

Tham dự buổi lễ tại điểm cầu ĐHQGHN có GS.TS Nguyễn Thị Doan - Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, Nguyên Phó Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam; Ông Ngô Diên Hy - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam VNPT; Ông Vũ Minh Đức - Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng Ban Giám đốc ĐHQGHN, đại diện lãnh đạo Văn phòng, các ban chức năng và các đơn vị của ĐHQGHN; đại diện lãnh đạo UBND, Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố tại điểm cầu trực tuyến ở các địa phương.

ĐHQGHN giao Trường ĐH Giáo dục là đơn vị đầu mối phụ trách nội dung chuyên môn của Kênh và kết nối với mạng lưới các cơ sở giáo dục. Sau khi ra mắt, Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học sẽ hoạt động thường xuyên, liên tục tại địa chỉ: <http://hotrotieuhoc.vnu.edu.vn>, ngay cả khi đại dịch Covid-19 được kiểm soát.

Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học hoạt động phi lợi nhuận và sẽ hỗ trợ trực tiếp, tương tác tức thời về giáo dục tiểu học cho giáo viên, học sinh, cán bộ quản lý, cha mẹ học sinh và cộng đồng, phù hợp với cấp tiểu học, theo chương trình giáo dục phổ thông mới, thông qua nhiều hoạt động khác nhau.

Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học được phát triển trên tinh thần



CHỦ TỊCH HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM
NGUYỄN THỊ DOAN

Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học ra đời không chỉ nâng cao năng lực toàn diện của giáo viên và học sinh mà còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình chuyển đổi số của hệ thống giáo dục và đào tạo.

trách nhiệm giáo dục và chia sẻ xã hội theo hướng nền tảng giáo dục mở, làm giàu dữ liệu nội sinh bằng cách thu hút sự đóng góp của chuyên gia giáo dục, giáo viên và các nguồn lực xã hội khác.

Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học hướng tới việc lan tỏa triết lý giáo dục cá nhân hóa thông qua quá trình tư vấn được thực hiện trên kênh. Quá trình giáo dục tiểu học được định hướng ưu tiên vào phát triển giáo dục toàn diện. Các phương pháp và kỹ thuật dạy học bằng công nghệ, thiết bị hiện đại cũng được cập nhật đến giáo viên, phụ huynh và cộng đồng.

Phát biểu tại sự kiện, Giám đốc ĐHQGHN Lê Quân nhấn mạnh, với vị thế tiên phong trong hệ thống giáo dục quốc gia, ĐHQGHN xây dựng Kênh trực



tuyển hỗ trợ giáo dục tiểu học trên tinh thần thực hiện trách nhiệm xã hội của ĐHQGHN trong việc thúc đẩy chuyển đổi số nền giáo dục, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông Việt Nam.

“Một trong những mục tiêu của Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học là hình thành diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm giữa giáo viên với các chuyên gia hàng đầu về giáo dục; tạo không gian kết nối các giáo viên bậc tiểu học, giúp các thầy cô có thể làm chủ công nghệ, chủ động sáng tạo; đồng thời, chia sẻ và lan tỏa các vấn đề giáo dục tiểu học trong xã hội, chuyển đổi số gắn liền với nền tảng khoa học giáo dục và khoa học sư phạm” - Giám đốc Lê Quân phát biểu.

Trong thời gian tới, ĐHQGHN hướng tới triển khai các chương trình tăng cường năng lực, đổi mới phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giáo viên toàn quốc từ bậc phổ thông đến đại học, trong đó ưu tiên giáo dục phổ thông. Bên cạnh đó, Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học sẽ tập trung vào việc chia sẻ học liệu, các công cụ phục vụ dạy – học, nắm bắt nhu cầu đào tạo bồi dưỡng của giáo viên ở các địa phương để triển khai các khóa tập huấn phù hợp.



GIÁM ĐỐC ĐHQGHN
LÊ QUÂN

Với vị thế tiên phong trong hệ thống giáo dục quốc gia, ĐHQGHN xây dựng Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học trên tinh thần thực hiện trách nhiệm xã hội của ĐHQGHN trong việc thúc đẩy chuyển đổi số nền giáo dục, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông Việt Nam.

Đại diện đơn vị đầu mối phụ trách nội dung chuyên môn của Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học, Hiệu trưởng Trường ĐH Giáo dục Nguyễn Quý Thanh chia sẻ, Kênh được thiết kế “trực tuyến” để các lực lượng tham gia vào giáo dục tiểu học, nhất là giáo viên và cha mẹ học sinh có thể tiếp cận một cách nhanh chóng và dễ dàng. Với sự tham gia của các chuyên gia hàng đầu về giáo dục, Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học sẽ thực hiện tư vấn, hỗ trợ, giải đáp và hướng dẫn trực tuyến cho giáo viên và phụ huynh học sinh các vấn đề liên quan đến kỹ năng dạy – học trực tuyến, tâm lý lứa tuổi... Các chuyên gia tâm lý giáo dục, công nghệ giáo dục và kiểm tra đánh giá sẽ hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp một cách chủ động, tích cực dưới nhiều hình thức như tư vấn nhóm lớn (livestreaming), tổ chức khóa bồi dưỡng chuyên đề theo nhu cầu dạng học liệu mở (MOOCs) cũng như các hoạt động tư vấn trực tiếp.

Hệ thống sẽ cung cấp các tài liệu mang tính định hướng, hỗ trợ giáo viên trong việc soạn giáo án, bài giảng; đồng thời, cung cấp các tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục cho giáo viên và cha mẹ học sinh; giới thiệu và cung cấp nguồn học liệu mở cho giáo dục tiểu học, hỗ trợ giáo viên và học sinh. Các giải pháp hỗ trợ ứng dụng công nghệ kèm hướng dẫn thực hiện chi tiết cũng được cung cấp một cách đầy đủ nhất.

Chủ trương tạo lập Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học nhằm nâng cao vai trò của phụ huynh, đồng hành với nhà trường trong hành trình giáo dục con trẻ, hỗ trợ phụ huynh tiếp cận được với các lý thuyết giáo dục của các chuyên gia, định hướng con trẻ phát triển cân bằng, toàn diện phù hợp với bối cảnh giáo dục mới.

Chủ tịch Hội khuyến học Việt Nam

Nguyễn Thị Doan đánh giá cao chủ trương xây dựng và triển khai Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học. Nguyên Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan cho rằng, Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học ra đời không chỉ nâng cao năng lực toàn diện của giáo viên và học sinh mà còn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình chuyển đổi số của hệ thống giáo dục và đào tạo.

“Năng lực đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên bậc tiểu học đóng vai trò then chốt trong hệ thống giáo dục, quyết định sự thành công của công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29-NQ/TW” - Chủ tịch Hội khuyến học Nguyễn Thị Doan nhấn mạnh.

Nguyên Phó Chủ tịch nước lưu ý, để có thể duy trì và vận hành có hiệu quả Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học, ĐHQGHN, VNPT và các đơn vị liên quan cần có sự phối hợp chặt chẽ trong việc phát triển nền tảng công nghệ, đảm bảo tốt hạ tầng, đường truyền internet.

Để xây dựng và duy trì nền tảng tư liệu, học liệu hữu ích hỗ trợ giáo dục tiểu học, ĐHQGHN đã huy động đội ngũ chuyên gia trong và ngoài ĐHQGHN. Đây là các chuyên gia giáo dục, chuyên gia công nghệ giáo dục, chuyên gia tư vấn tâm lý, các cán bộ, quản lý giáo dục và các giáo viên có kinh nghiệm lâu năm tại các trường tiểu học, trong đó có nhiều người tham gia xây dựng



Một trong những mục tiêu của Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học là hình thành diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm giữa giáo viên với các chuyên gia hàng đầu về giáo dục; tạo không gian kết nối các giáo viên bậc tiểu học, giúp các thầy cô có thể làm chủ công nghệ, chủ động sáng tạo; đồng thời chia sẻ và lan tỏa các vấn đề giáo dục tiểu học trong xã hội, chuyển đổi số gắn liền với nền tảng khoa học giáo dục và khoa học sư phạm

chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình chi tiết môn học 2018 và viết sách giáo khoa theo chương trình mới.

“VNPT là tập đoàn công nghệ lớn của Việt Nam, đã khẳng định chủ quyền không gian bằng các vệ tinh Vinasat-1, Vinasat-2. Tôi hi vọng, Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học cũng sẽ là vệ tinh Vinasat trong giáo dục và đào tạo, hình thành con đường tri thức phát triển đất nước một cách bền vững nhất” - Chủ tịch Hội khuyến học Việt Nam bày tỏ.

Trong khuôn khổ các hoạt động của Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học, trong các ngày 3 và 12/9/2021, ĐHQGHN đã tổ chức các tọa đàm chuyên môn, Chuẩn bị hành trang tâm lý và kiến thức cho trẻ vào lớp 1 trong bối cảnh học trực tuyến và Hướng dẫn một số nghiệp vụ sư phạm cơ bản trong dạy học trực tuyến ở tiểu học.

Tại Lễ ra mắt Kênh trực tuyến hỗ trợ giáo dục tiểu học, ĐHQGHN chung tay cùng cả nước, ủng hộ 1 tỷ đồng cho Quỹ “Sóng và máy tính cho em” do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính phát động, nhằm góp phần giúp các học sinh nghèo, học sinh vùng khó khăn có điều kiện tiếp cận giáo dục một cách bình đẳng.



GIÁO DỤC ĐẠI HỌC KHÁT VỌNG VIỆT NAM

ĐÓ LÀ CHỦ ĐỀ CỦA SỰ KIỆN VSL-TALK 14 DIỄN RA THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN NGÀY 16/7/2021, DO CÂU LẠC BỘ NHÀ KHOA HỌC ĐHQGHN (VSL) TỔ CHỨC VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA VIỆN QUỐC TẾ PHÁP NGỮ (VNU-IFI).

ĐỨC ANH

Diễn giả của tọa đàm là GS.NGND Nguyễn Hữu Đức - Tổ trưởng Tổ tư vấn Ủy Ban Quốc gia Đổi mới GD&ĐT, Nguyên Phó Giám đốc ĐHQGHN. Khách mời gồm: TS. Lê Đình Tiến - Nguyên Thứ trưởng Bộ KH&CN, PGS.TS Nguyễn Ái Việt - Nguyên Viện trưởng Viện Công nghệ Thông tin, ĐHQGHN.

Hơn 200 nhà khoa học, giảng viên, sinh viên và những người quan tâm tham dự sự kiện online đến từ nhiều trường đại học trong và ngoài nước.

Để quốc gia thịnh vượng thì khoa học và giáo dục phải dẫn dắt các xu thế phát triển, cùng doanh nghiệp tham gia vào quá trình kiến tạo giá trị cho xã hội. Bởi vậy, cần có một cộng đồng để thúc đẩy khát vọng giáo dục đại học Việt Nam.

Theo GS.TS Nguyễn Hữu Đức, để hướng

đến khát vọng đất nước phồn vinh, phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045, Việt Nam phải thay đổi mô hình tăng trưởng. Theo đó, đại học không thể dừng lại ở mục tiêu chỉ quan tâm đến tỷ lệ sinh viên tìm được việc làm và số lượng các ấn phẩm khoa học đã được xuất bản, mà cần chú trọng đến tỉ lệ sinh viên có khả năng khởi nghiệp và lượng tri thức được thương mại hóa, đóng góp trực tiếp vào sự gia tăng giá trị xã hội.

GS.TS Nguyễn Hữu Đức cho biết, đại học thế giới đã trải qua: thế hệ thứ nhất (đại học từ chương), thế hệ thứ hai (đại học nghiên cứu) và đã bước sang thế hệ thứ ba (đại học định hướng đổi mới sáng tạo).

Trên cơ sở nhận diện giáo dục đại học Việt Nam, GS. Nguyễn Hữu Đức cho rằng, văn hoá đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp còn yếu và chủ yếu là đại học định hướng các



Đại học Việt Nam cần có trách nhiệm đổi mới theo các định hướng cơ bản: Nêu cao tinh thần khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số, đào tạo cá thể hóa và cổ vũ các giá trị đạo đức và liêm chính khoa học mới



Điều cốt lõi để nền giáo dục đại học chuyển động tiến lên phía trước đó là tạo niềm tin cho xã hội. Cùng với đó, khơi dậy và truyền thổi được tinh thần khởi nghiệp (entrepreneurship) là điều cần được đặc biệt chú trọng phát triển đối với đại học Việt Nam hiện nay.

ấn phẩm. Do đó, cần có cách tiếp cận mới để phát triển giáo dục đại học phù hợp với xu thế mới và hội nhập thế giới. Theo đó, đại học Việt Nam cần sự chuyển mình và đổi mới từ truyền thụ kiến thức sang nâng cao năng lực, số lượng sang chất lượng, chuyển từ hệ thống giáo dục khép kín sang hệ thống mở và cần có sự tương tác, thích ứng với cơ chế thị trường.

Điều cốt lõi để nền giáo dục đại học chuyển động tiến lên phía trước đó là tạo niềm tin cho xã hội. Cùng với đó, khơi dậy và truyền thổi được tinh thần khởi nghiệp (entrepreneurship) là điều cần được đặc biệt chú trọng phát triển đối với đại học

Việt Nam hiện nay. Các trường đại học cần phải kiến tạo văn hoá đổi mới sáng tạo một cách toàn diện và bền vững. Thậm chí, các chương trình đào tạo hướng đến đào tạo cử nhân đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực (BSc of innovation).

“Đại học Việt Nam cần có trách nhiệm đổi mới theo các định hướng cơ bản: nêu cao tinh thần khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số, đào tạo cá thể hóa và cổ vũ các giá trị đạo đức và liêm chính khoa học mới”, GS.TS Nguyễn Hữu Đức cho biết.

Tại buổi tọa đàm, TS. Lê Đình Tiến nhấn mạnh, “Khát vọng 2045” được đề cập trong



các văn kiện của Đảng. Đây là khát vọng của toàn dân tộc và phải được cụ thể hoá, biến thành khát vọng của từng cá nhân, từng tổ chức và trong từng lĩnh vực, trong đó có giáo dục đại học.

“Việc đầu tiên cần phải có nhận thức đúng về mô hình và sứ mệnh các trường đại học đổi mới sáng tạo, và nhận thức đó phải bắt đầu từ đội ngũ nhà khoa học, giảng viên trong các trường đại học”, TS. Lê Đình Tiến nhấn mạnh.

TS. Lê Đình Tiến cho rằng, hiện nay có sự giao thoa giữa các mô hình đại học, do đó cần làm rõ nội hàm giữa các trường đại học: đại học nghiên cứu, đại học đổi mới sáng tạo, từ đó có những chính sách phù hợp để thúc đẩy tính ưu việt của các mô hình đại học này tại Việt Nam.

Còn theo PGS.TS Nguyễn Ái Việt, một trong những xu hướng đang rất phát triển hiện nay là mô hình liên kết đại học - doanh nghiệp, trong

đó, vai trò của doanh nghiệp sẽ giúp trường đại học kiến tạo thêm nhiều giá trị cho xã hội thông qua các kết quả nghiên cứu được chuyển giao. Để mô hình hợp tác này hiệu quả, các trường đại học cần phát triển các dịch vụ khoa học và công nghệ để thúc đẩy liên kết hợp tác trường đại học - doanh nghiệp - nhà khoa học, đặc biệt là các trung tâm chuyển giao công nghệ.

Ông cũng cho rằng, trường đại học cần phải tạo cho sinh viên sự tự tin, chủ động và tinh thần làm chủ, dám thay đổi. Đây là những tố chất mà sinh viên Việt Nam hiện nay đang thiếu.

Ngoài ra, PGS.TS Nguyễn Ái Việt cũng cho rằng, chuyển đổi số mạnh mẽ đang mang lại cơ hội mới, tạo ra một nền tảng số với nhiều tính năng vượt trội sẽ giúp các đại học có cơ hội phát triển và bứt phá.

Đại học Việt Nam cần sự chuyển mình và đổi mới từ truyền thụ kiến thức sang nâng cao năng lực, số lượng sang chất lượng, chuyển từ hệ thống giáo dục khép kín sang hệ thống mở và cần có sự tương tác, thích ứng với cơ chế thị trường.

GS. NGND VŨ DƯƠNG NINH

MỘT ĐỜI

Tâm huyết với NGHỀ

GS. NGND VŨ DƯƠNG NINH SINH NĂM 1937 TRONG MỘT GIA ĐÌNH CÔNG CHỨC - TRÍ THỨC THÀNH THỊ. SAU KHI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TỔNG HỢP HÀ NỘI ĐƯỢC THÀNH LẬP NĂM 1956, GS. VŨ DƯƠNG NINH LÀ SINH VIÊN KHOÁ I, LÀ BẠN ĐỒNG MÔN CỦA CÁC NHÀ GIÁO, NHÀ SỬ HỌC NỔI TIẾNG NHƯ: GS. NGND PHAN ĐẠI DOẢN, PGS. NGND LÊ MẬU HÃN, PGS. NGƯT NGUYỄN THỪA HỮ, PGS. PHẠM THỊ TÂM,... VỐN HAM THÍCH VÀ CÓ KHIẾU VỀ KHOA HỌC TỰ NHIÊN, NHƯNG NHƯ MỘT SỰ LỰA CHỌN VÀ AN ĐỊNH CỦA SỐ PHẬN, THẦY ĐÃ HỌC SỬ, YÊU SỬ, GIẢNG DẠY, NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ VÀ ĐÃ THÀNH DANH TRÊN LĨNH VỰC SỬ HỌC.

 **GS. TS. NGUYỄN VĂN KIM**

Sau khi tốt nghiệp đại học, cùng với một số bạn đồng khoá, thầy Vũ Dương Ninh ở lại Khoa Lịch sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội công tác. Trong điều kiện đất nước đang diễn ra cuộc chiến tranh ác liệt, Khoa Lịch sử và Nhà trường phải đi sơ tán ở nhiều nơi, điều kiện học tập, tài liệu tham khảo, đời sống vật chất... đều thiếu thốn nhưng thầy và các thành viên trong Khoa và Bộ môn vẫn nuôi dưỡng một quyết tâm lớn, học thêm ngoại ngữ, mà chủ yếu là con đường tự học, để có thể sử dụng được các nguồn tài liệu bằng tiếng Pháp, tiếng Nga và tiếng Anh. Trong khói lửa của chiến tranh, từ trên những chiếc bàn tre, dưới ánh đèn dầu không đủ sáng, dưới những mái lán nửa và sự đùm bọc, chở che của bà con nơi sơ tán..., từng phần của cuốn Giáo trình Lịch sử thế giới được biên soạn và ứng dụng trong việc giảng dạy cho sinh viên. Vừa làm vừa học, vừa giảng dạy vừa tích lũy kinh nghiệm, qua thực tiễn gian khó, thầy cùng các bạn đồng nghiệp đã từng bước trưởng thành và trở thành những hạt nhân cốt lõi trong việc xây dựng một số ngành học của trường cũng như nhiều trường đại học ở phía Nam sau khi đất nước thống nhất.

Kể từ những tháng năm đầy gian lao đó, trước sau thầy vẫn là người chuyên tâm nghiên cứu Lịch sử thế giới nói chung và Lịch sử thế giới cận - hiện đại nói riêng. Nhiều năm là Chủ nhiệm Bộ môn Lịch sử thế giới và Phó Chủ nhiệm Khoa Lịch sử, thầy Vũ Dương Ninh đã đem bầu nhiệt huyết khoa học của mình góp công đào luyện nên nhiều lớp học trò chuyên về Lịch sử thế giới và các vấn đề Quan hệ quốc tế. Năm 1995, từ một ngành học của Khoa Lịch sử, trước những yêu cầu phát triển mới của đất nước, GS. Vũ Dương Ninh là một trong những người khởi xướng và thành lập nên ngành Nghiên cứu quốc tế. Đến nay, ngành học này đã trở thành Khoa Quốc tế học thuộc Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ngày càng khẳng định vị thế là một trung tâm đào tạo và nghiên cứu về quan hệ quốc tế ở nước nhà.

Nhờ uy tín và tầm nhìn khoa học, GS. Vũ Dương Ninh được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao chủ trì xây dựng chương trình đào tạo



đại học và sau đại học các môn: Lịch sử thế giới, Lịch sử quan hệ quốc tế, Lịch sử văn minh thế giới... để sử dụng chung cho các trường đại học trên cả nước. Chính Thầy cũng chủ biên các bộ giáo trình: Lịch sử cận đại thế giới, Lịch sử văn minh thế giới, Lịch sử quan hệ quốc tế - Tập I, Một số chuyên đề về Lịch sử thế giới (đến nay đã xuất bản được 3 tập)... Là người góp công khai mở nhiều chương trình và ngành học mới nhưng luôn gắn với các hoạt động thực tiễn, các chuyên đề mà thầy Vũ Dương Ninh giảng dạy bao giờ cũng có sức thu hút lớn. Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh không chỉ tiếp nhận được từ bài giảng lượng thông tin phong phú, cách truyền đạt, phân tích logic, chặt chẽ mà còn thấy ở đó một nhân cách và tấm lòng của một người Thầy, một người Bạn lớn.

Là một nhà giáo, nhà sư phạm có thâm niên của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và ngành giáo dục đại học, vào đầu thập kỷ 80 của thế kỷ XX, nhà giáo Vũ Dương Ninh được Nhà nước cử đi làm chuyên gia giáo dục ở Madagascar. Sau chuyến đi

thành giảng thành công, trong bối cảnh đất nước mở cửa, tiến hành công cuộc Đổi mới, với vốn kiến thức và kinh nghiệm tích hợp được, GS. Vũ Dương Ninh đã được mời tham gia nhiều hội thảo quốc tế, chương trình phối hợp nghiên cứu, giảng dạy ở Pháp, Hà Lan, Nhật Bản, Hồng Kông, Thái Lan, Singapore... Sự tinh tế trong các quan điểm khoa học, cách trình bày dễ tiếp nhận và tác phong gần gũi của thầy được nhiều học giả quốc tế tin cậy, mến phục.

Cùng với chức trách của một nhà giáo, GS. Vũ Dương Ninh còn dành nhiều tâm huyết cho công tác nghiên cứu khoa học. Vấn đề tìm hiểu các mối quan hệ quốc tế, đặc biệt là xác định vị thế của Việt Nam trước những biến động sâu sắc của tình hình thế giới đã thực sự trở thành một chủ đề nghiên cứu hấp dẫn của thầy. Theo quan niệm của Giáo sư, việc có được những công trình khoa học nghiêm túc về thế giới sẽ góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong lịch sử dân tộc, từ đó có thể rút ra những liên hệ, chất lọc kinh nghiệm quý để rồi đi đến sự lựa

chọn các giải pháp, đối sách thích hợp. Hiểu mình, hiểu thế giới, nắm bắt đúng các khuynh hướng vận động và phát triển của thế giới là một trong những nhân tố cốt lõi cho việc hoạch định các chính sách phát triển của mỗi quốc gia và hội nhập quốc tế.

Bằng trí tuệ và lao động miệt mài của mình, GS. Vũ Dương Ninh đã nêu một tấm gương cho các học trò cùng những người cộng sự về tinh thần trách nhiệm với công việc và sự nghiêm túc trong khoa học. Thời gian qua, cùng với việc chủ biên các bộ giáo trình cơ bản, GS. Vũ Dương Ninh còn đồng thời là người chịu trách nhiệm chính trong việc biên soạn 5 cuốn sách nghiên cứu về *Lịch sử thế giới cận đại*, *Lịch sử quan hệ quốc tế cận đại*, *Lịch sử văn minh thế giới*, *Phong trào cải cách ở một số nước Đông Á giữa thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX*, *Biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc* và là tác giả của cuốn chuyên khảo công phu *Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam (1940-2010)*, *Cách mạng Việt Nam trên bàn cờ quốc tế*, *Lịch sử và vấn đề*. GS. Vũ Dương Ninh cũng đã chủ trì nhiều đề tài khoa học cấp Bộ và Đại học Quốc gia về quan hệ Việt Nam -



ASEAN, quan hệ đối ngoại của Việt Nam. Đến nay, GS. Vũ Dương Ninh cũng đã hoàn thành và công bố hơn 150 bài nghiên cứu được công bố trên các tạp chí chuyên ngành. Những kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần làm sáng tỏ nhiều sự kiện, nhiều vấn đề của lịch sử thế giới mà còn tập trung phân tích bối cảnh quốc tế và những tác động của nó đến những sự kiện quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Các kết quả nghiên cứu đó là sự đóng góp cho việc chuẩn bị những luận cứ khoa học cho một số cơ quan nghiên cứu và hoạch định chính sách tham khảo.

Với uy tín và ảnh hưởng khoa học, GS. Vũ Dương Ninh từng đảm trách cương vị chủ tịch và ủy viên nhiều hội đồng thẩm định công trình khoa học, hội đồng xây dựng chương trình phát triển và định hướng nghiên cứu của một số cơ quan khoa học, Hội đồng chức danh giáo sư ngành Lịch sử - Khảo cổ học - Dân tộc học, Hội Khoa học lịch sử Việt Nam... Trong mỗi công việc, Giáo sư luôn đòi hỏi chặt chẽ về chất lượng khoa học, đồng thời thể hiện cái nhìn lạc quan, nhân bản, giàu chất tư duy thực tiễn. Phong cách giảng dạy và những hoạt động khoa học phong phú của Giáo sư đã góp phần tạo nên uy tín và vinh danh của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội trước kia và Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn ngày nay. Khiêm tốn, giản dị, trung thực với suy nghĩ và luôn giữ vững niềm tin khoa học của chính mình đã trở thành những nhân tố cốt lõi giúp thầy thành công và tạo nên vị thế của một trong những chuyên gia đầu ngành của Khoa học lịch sử Việt Nam hiện đại. Bằng trí tuệ và lao động khoa học, bằng tình cảm chân thành, gắn bó thủy chung với bạn bè, đồng nghiệp, cùng với các

nhà giáo trong chuyên ngành như PGS. NGUYỄN GIA PHU, PGS. NGND NGUYỄN VĂN HỒNG, PGS. NGND NGUYỄN QUỐC HÙNG, PGS. NGUYỄN HUY QUÝ và các thầy Hồ Gia Hường, Hoàng Điệp, cô Võ Mai Bạch Tuyết..., GS. Vũ Dương Ninh đã góp phần xứng đáng tạo nên vị thế của Khoa Lịch sử - Đơn vị Anh hùng, một trung tâm đào tạo và nghiên cứu sử học có uy tín của cả nước. Do có những đóng góp tiêu biểu, GS. Vũ Dương Ninh đã được Nhà nước tặng nhiều danh hiệu cao quý: Nhà giáo Ưu tú (1994), Nhà giáo Nhân dân (2002), Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, Huân chương Lao động hạng Nhì (2000) và Huân chương Lao động hạng Nhất (2004), Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng (2007),...

Cùng với những huân danh cao quý đó, hoạt động và sự nghiệp của GS. NGND Vũ Dương Ninh luôn khắc ghi những ấn tượng sâu sắc trong tâm trí của biết bao thế hệ học trò. Ở tuổi xấp xỉ 85, thầy Vũ Dương Ninh đã được Nhà nước và Nhà trường cho phép nghỉ hưu nhưng hàng ngày thầy vẫn miệt mài với công việc giảng dạy, nghiên cứu, tham gia hướng dẫn học viên cao học và nghiên cứu sinh. Là một nhà giáo, thầy Vũ Dương Ninh luôn tin ở học trò, tin ở năng lực sáng tạo và bản lĩnh khoa học của họ. Đất nước đang từng ngày đổi thay, thầy đã chọn nghề sư phạm, mãi miết đi trên dặm đường dài nhiều chông gai nhưng cũng vinh quang đó. Suy ngẫm và chiêm nghiệm về cuộc đời làm nhà giáo và nhà khoa học, thầy vẫn thấy đã chọn con đường đi đúng. Giờ đây, thầy có thể vui với sự nghiệp trồng người của mình vì đã và đang có lớp lớp học trò tiếp bước.

GS. NGND. VŨ DƯƠNG NINH

Năm sinh: 1937.

Quê quán: Thái Bình.

Tốt nghiệp đại học tại Khoa Lịch sử (Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội) năm 1959.

Chuyên ngành được đào tạo: Lịch sử Thế giới

Được công nhận chức danh Phó Giáo sư năm 1984.

Được công nhận chức danh Giáo sư năm 1992.

Được tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú năm 1994

Được tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân năm 2002.

Thời gian công tác tại trường: 1959 - 2006.

+ Đơn vị công tác:

Khoa Lịch sử (1959-1995).

Khoa Quốc tế học (1995-2006).

+ Chức vụ quản lý:

Chủ nhiệm bộ môn Lịch sử Thế giới, Khoa Lịch sử (1968 - 1976)

Phó Chủ nhiệm Khoa Lịch sử (1992-1995).

Chủ nhiệm Khoa Quốc tế học (1995-2000).

Chủ nhiệm Bộ môn Quan hệ Quốc tế (Khoa Quốc tế học) (1995-2007).

Chủ tịch Hội Cựu giáo chức Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử thế giới cận hiện đại; Lịch sử quan hệ quốc tế cận hiện đại; Lịch sử hiện đại Đông Nam Á, Lịch sử Quan hệ đối ngoại Việt Nam (từ 1945 đến nay).

Các công trình khoa học tiêu biểu:

Lịch sử thế giới cận đại (viết chung), NXB Giáo dục, 1998.

Lịch sử văn minh thế giới (chủ biên), NXB Giáo dục, 1999.

Thế giới - Việt Nam và hội nhập, NXB Giáo dục, 2007.

Phong trào cải cách ở một số nước Đông Á từ giữa thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX, (Chủ biên), NXB Thế giới, 2007.

Biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, (Chủ biên), NXB Công an Nhân dân, 2010.

Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam 1940 - 2010, NXB Chính trị Quốc gia, 2014.

Cách mạng Việt Nam trên bàn cờ quốc tế. Lịch sử và vấn đề, NXB CTQG, H 2015.



KHOA QUỐC TẾ, ĐHQGHN

KHÔNG NGỪNG GIA TĂNG TIỀM LỰC KH&CN, KIẾN TẠO CÁC GIÁ TRỊ ĐẶC SẮC TRÌNH ĐỘ QUỐC TẾ

THUY ĐIỂM

TRONG THỜI GIAN QUA, KHOA QUỐC TẾ, ĐHQGHN GIỮ VỮNG VỊ TRÍ THỨ 3 CỦA BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG BÀI BÁO ISI/SCOPUS CỦA ĐHQGHN. ĐỂ CÓ ĐƯỢC NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT NÀY, KHOA ĐÃ TIÊN PHONG TRIỂN KHAI NHIỀU CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HIỆU QUẢ THỨC ĐẨY NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ GIA TĂNG TIỀM LỰC KH&CN, ĐẶC BIỆT LÀ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH THU HÚT HỌC GIẢ QUỐC TẾ VÀ ĐÃ THU HÚT ĐƯỢC ĐÔNG ĐẢO ĐỘI NGŨ HỌC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.

PGS.TS NGUYỄN VĂN ĐỊNH - PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA QUỐC TẾ ĐÃ CHIA SẺ VỀ NHỮNG THÀNH QUẢ TRONG LĨNH VỰC KH&CN MÀ KHOA ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỜI GIAN VỪA QUA.

- Xin PGS có thể cho biết Khoa đã có định hướng như thế nào để thúc đẩy gia tăng các công bố quốc tế?

Theo thống kê của Trung tâm Thông tin Thư viện ĐHQGHN, đến ngày 20/9/2021, Khoa Quốc tế giữ vững vị trí thứ 3 của Bảng tổng hợp số lượng bài báo ISI/Scopus của ĐHQGHN trong 3 tháng 6, 7, 8. Có được kết quả này là do Khoa đặc biệt chú trọng đầu tư vào hoạt động KH&CN với nhiều chính sách, cơ chế hoạt động sáng tạo, linh hoạt. Đặc biệt, một điều rất đáng mừng nữa là giảng viên, học viên và sinh viên Khoa Quốc tế ngày càng quan tâm nhiều hơn đến hoạt động nghiên cứu và công bố quốc tế.

- Cụ thể như thế thế nào thưa PGS?

Hàng năm, Khoa Quốc tế đều ban hành khung chỉ tiêu hoạt động KH&CN và khung này được xây dựng dựa trên nguồn lực sẵn có, như các đề tài, dự án các cấp đang thực hiện, các hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu (tập trung chính vào các đối tượng học giả đang công tác với Khoa). Từ đó, Khoa tiến hành đăng ký nhiệm vụ KH&CN cho các Bộ môn, đơn vị tương đương, nhóm nghiên cứu. Bên cạnh đó, Khoa cũng triển khai nhiều chính sách thúc đẩy hoạt động KH&CN như: chủ trì/đồng tham gia các hội thảo khoa học quốc tế được chỉ mục trong Scopus để tạo ra cộng đồng nghiên cứu và công bố; hỗ trợ cán bộ, giảng viên tham gia viết bài, trình bày báo cáo tại các hội nghị khoa học quốc tế uy tín; hỗ trợ chi trả lương P4 cho các nhà khoa học có năng lực công bố quốc tế tốt và hỗ trợ công bố quốc tế cho các nhà khoa học (từ 10 triệu đồng đến 60 triệu đồng cho 1 công bố).

Ngoài ra, Khoa cũng đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng các nhóm nghiên cứu để phát triển các hướng nghiên cứu mới, các chương trình đào tạo mới có tính ứng dụng, thực tiễn cao, hoặc có triển vọng tạo ra các sản phẩm KH&CN nằm trong chiến lược phát triển của Khoa. Và



GS.TS Nguyễn Đức Khương có buổi chia sẻ cơ hội hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu với các cán bộ, giảng viên nhân chuyến công tác về Việt Nam trong năm 2020.

Khoa Quốc tế đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng các nhóm nghiên cứu để phát triển các hướng nghiên cứu mới, các chương trình đào tạo mới có tính ứng dụng, thực tiễn cao, hoặc có triển vọng tạo ra các sản phẩm KH&CN nằm trong chiến lược phát triển của Khoa.

để khởi động, các nhóm nghiên cứu được giao các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở để thực hiện các nghiên cứu ban đầu, cũng như tăng cường khả năng hợp tác nghiên cứu của nhóm trong và ngoài nước hoặc mời các chuyên gia, học giả cùng tham gia vào nhóm. Người dẫn dắt các nhóm nghiên cứu là các nhà khoa học cơ hữu của Khoa, có năng lực chuyên môn tốt. Bên cạnh đó, Khoa cũng tạo cơ chế, chính sách thu hút các chuyên gia, nhà khoa học bên ngoài tham gia với tư cách đồng trưởng nhóm. Và trên cơ sở hoạt động của các nhóm nghiên cứu này, Khoa có thể chủ động tham gia sâu vào các chương trình, dự án trọng điểm về KH&CN của ĐHQGHN, bao gồm Dự án phát triển khu nghiên cứu liên ngành của ĐHQGHN tại Hòa Lạc hay Chương trình nghiên cứu trọng điểm về kinh tế số; AI....

Bên cạnh việc hỗ trợ cho các nhóm nghiên cứu, Khoa Quốc tế còn có chính sách hỗ trợ các cán bộ, giảng viên trong hoạt động thực hiện các đề tài nghiên cứu như mua quyền truy cập các cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế, phần mềm, e-book, e-journal và đầu tư

các trang thiết bị phục vụ nghiên cứu.

- Được biết Khoa Quốc tế đang triển khai Chương trình Thu hút học giả quốc tế và đã thu hút được đông đảo đội ngũ học trong và ngoài nước. Xin PGS có thể chia sẻ thông tin về đội ngũ học giả của Khoa cũng như những đóng góp của họ cho Khoa và ĐHQGHN?

Chương trình Thu hút học giả quốc tế được triển khai tại Khoa Quốc tế từ năm 2016. Từ năm 2016 đến năm 2019, chúng tôi được chào đón số lượng học giả đồng đạo tại các trường đại học uy tín của Nhật Bản, Australia, CH Pháp, Vương quốc Anh, Hoa Kỳ... đến nghiên cứu và giảng dạy tại Khoa. Các học giả, ngoài việc giảng dạy cho sinh viên, học viên trong các chương trình đào tạo, còn tích cực tham gia vào các hoạt động chuyên môn. Học giả kết hợp cùng giảng viên Khoa Quốc tế nghiên cứu và viết bài công bố trên các tạp chí hàng đầu. Các giáo sư cũng là diễn giả của các buổi hội thảo, tọa đàm chia sẻ những nghiên cứu, công bố mới của mình hay trình bày về những chủ đề có tính thời sự, đang được giới chuyên môn quan tâm.

Năm 2020 đến nay, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, các chuyên gia, học giả không thể đến làm việc trực tiếp tại Khoa, vì vậy chương trình cũng phải chuyển sang hình thức hoạt động mới. Khoa Quốc tế đã ban hành chính sách học giả mới nhằm tăng cường sự gắn kết của học giả với Khoa trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Khoa ưu tiên tìm kiếm các nhà khoa học, học giả là người Việt Nam đang công tác tại nước ngoài để kết nối và đẩy mạnh hơn các hoạt động hợp tác nghiên cứu, chuyển giao từ nước ngoài về Việt Nam. Các học giả Việt kiều có lợi thế am hiểu về văn hóa nước bản địa cũng như các vấn đề, thách thức đang đặt ra với sự phát triển của Việt Nam. Từ đó, các hoạt động của

Chương trình Thu hút học giả cũng đa dạng hơn. Ví dụ như trong hoạt động đào tạo, các học giả giúp giới thiệu các đối tác uy tín để triển khai hợp tác đào tạo hay giới thiệu các nhà khoa học, giảng viên của Khoa tham gia thực hiện các dự án quốc tế cùng học giả, xuất bản sách chuyên ngành và tham gia ban biên tập của các tạp chí khoa học, các diễn đàn hội nghị khoa học quốc tế. Bên cạnh đó, các học giả cũng là đội ngũ cố vấn, tư vấn chiến lược cho Ban Chủ nhiệm Khoa trong việc xây dựng chiến lược phát triển đào tạo, khoa học công nghệ và quản trị đại học.

Thông qua chương trình này, Khoa Quốc tế nhận thấy nhu cầu, nguyện vọng được đóng góp cho đất nước của các học giả người Việt ở nước ngoài là rất lớn. Tuy nhiên, vì một số nguyên nhân hạn chế về các ngành đào tạo cũng như nguồn lực tài chính, nên Khoa không thể khai thác hết được nguồn tài nguyên giàu có này. Nếu Chương trình Thu hút học giả quốc tế có thể nhận được nhiều nguồn lực hơn ở tầm cỡ của ĐHQGHN là đa ngành, đa lĩnh vực, thì chắc chắn chúng ta sẽ thu hút được nhiều học giả ở các lĩnh vực khác nhau về làm việc và cộng tác với ĐHQGHN. Khoa Quốc tế rất mong ĐHQGHN sớm ban hành chính sách, xây dựng được một cổng thông tin để thu hút nguồn nhân lực tài năng này.

Hội thảo Khoa học máy tính và Toán ứng dụng (ICCSAMA) năm 2018 thu hút được sự tham gia của các nhà khoa học uy tín của nhiều nước trên thế giới.



Từ năm 2016 - 2019, Khoa Quốc tế được chào đón nhiều học giả đến từ các trường đại học uy tín trên thế giới.

- Trong thời gian tới, Khoa Quốc tế có cơ chế, chính sách như thế nào để có thể gia tăng số lượng học giả đến làm việc và nghiên cứu tại Khoa?

Khoa Quốc tế xác định đội ngũ học giả trong Chương trình Thu hút học giả quốc tế bao gồm 3 nhóm chính. Nhóm thứ nhất là những chuyên gia học giả có kinh nghiệm quản lý, có trình độ chuyên môn cao đang làm việc tại các tập đoàn, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Các chuyên gia, học giả này sẽ giải quyết giúp Khoa bài toán gắn kết các hoạt động đào tạo, nghiên cứu với nhu cầu của doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực khởi nghiệp và tư duy đổi mới sáng tạo cho người học của Khoa. Khoa Quốc tế tổ chức mời các chuyên gia doanh nghiệp về giảng dạy các học phần liên quan đến thực tiễn hoạt động doanh nghiệp. Hoạt động giảng dạy này gắn liền với tính thực tiễn của chương trình đào tạo, môn học, với cơ hội việc làm của học viên, sinh viên. Để thu hút được đội ngũ này, Khoa Quốc tế giao nhiệm vụ cho các giảng viên phụ trách chương trình kết nối các tập đoàn, doanh nghiệp, chuyên gia và mời họ đến để tham gia vào các hoạt động của Khoa.

Nhóm thứ 2 là các chuyên gia giỏi đang làm việc tại các trường đại học, viện nghiên cứu trong nước, được mời về Khoa để đặt nền móng, xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo. Đây là những nhà khoa học có uy tín cao ở các lĩnh vực KH&CN mới mà Khoa đã xác định sẽ phát triển ngành đào tạo trong thời gian tới. Các chuyên gia sẽ được hỗ trợ các điều kiện tối đa để triển khai nhiệm vụ và đánh giá kết quả thực hiện theo các hợp đồng chuyên gia. Để có thu hút và giữ chân được những chuyên gia giỏi, Khoa Quốc tế tạo lập một cơ chế làm việc, môi trường tự do trong nghiên cứu hợp tác nghiên cứu, nâng cao trách nhiệm khoa học của các cá nhân.

Nhóm thứ 3 là các nhà khoa học người Việt được các

trường đại học quốc tế uy tín bổ nhiệm các chức danh giáo sư, phó giáo sư, về chủ trì hoặc đồng chủ trì các trung tâm nghiên cứu của Khoa. Từ đó, Khoa thúc đẩy và phát triển các mô hình nghiên cứu quốc tế song song theo hình thức của phòng thí nghiệm vệ tinh. Ví dụ, hiện tại Khoa Quốc tế đang có Phòng nghiên cứu Data science and Optimization of complex systems (DataOpt) Laboratory do GS. Lê Thị Hoài An, Trường Đại học Lorraine, làm Giám đốc. Phòng thí nghiệm này cùng phòng thí nghiệm của GS. Hoài An ở bên Pháp (Computer Science and Applications Department (IA)) đã chủ trì nhiều hội thảo quốc tế uy tín như Hội thảo Khoa học máy tính và Toán ứng dụng (ICCSAMA) năm 2018, sắp tới là Hội thảo về "Mô hình hóa và tối ưu hóa tính toán trong khoa học quản lý và hệ thống thông tin" MCO năm 2021. Như vậy, ở đây Khoa đang phát triển theo mô hình nhóm nghiên cứu – phòng thí nghiệm cơ sở - phòng thí nghiệm vệ tinh (liên kết quốc tế).

Đặc biệt, khi Chương trình Thu hút học giả quốc tế được triển khai, Khoa đã vinh dự mời được GS.TS Nguyễn Đức Khương – thành viên Tổ tư vấn kinh tế, tư vấn cho Thủ tướng về các vấn đề phát triển kinh tế - về làm Phó trưởng ban chỉ đạo chương trình. Thông qua cộng đồng của GS.TS Nguyễn Đức Khương trong Hội Khoa học và Chuyên gia Việt Nam Toàn cầu (AVSE Global), Khoa đã có cơ hội được hợp tác, làm việc với nhiều chuyên gia, học giả uy tín.

Ngoài ra, Khoa Quốc tế tự hào có một đội ngũ giảng viên nhiều năm tu nghiệp ở nước ngoài. Khoa đã ban hành chính sách hỗ trợ kết nối các giáo sư hướng dẫn ở nước ngoài của các giảng viên về tham gia vào hoạt động nghiên cứu thông qua mô hình nhóm nghiên cứu. Việc tham gia của đội ngũ này giúp các hướng nghiên cứu của Khoa tiếp cận với xu hướng nghiên cứu của thế giới, góp phần phát triển năng lực nghiên cứu cho giảng viên và nâng cao chất lượng công bố quốc tế của Khoa, dẫn dắt giảng viên tham gia vào các diễn đàn, hội nghị khoa học quốc tế uy tín. Năm 2020-2021, tỷ lệ công bố được xếp hạng Q1, Q2 của Khoa trên 60%.

Xin trân trọng cảm ơn PGS!

ĐỘI NGŨ KHOA HỌC CỦA ĐHQGHN SẴN SÀNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ NỀN SẢN XUẤT VACCINE mRNA PHẢN ỨNG NHANH VỚI CÁC BIẾN THỂ COVID-19

↳ KIỀU TRANG

TRONG NHỮNG NGÀY GẦN ĐÂY, VIỆT NAM ĐÃ TIẾN HÀNH TIÊM VẮC XIN CHO MỘT SỐ LỰC LƯỢNG CÁN BỘ THAM GIA PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19. ĐÂY LÀ NGUỒN VACCINE NHẬP KHẨU TỪ NƯỚC NGOÀI. CÙNG VỚI ĐÓ, MỘT SỐ CHUYÊN GIA CÙNG CÁC DOANH NGHIỆP ĐANG TIẾN HÀNH THỬ NGHIỆM ĐỂ LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VACCINE NỘI ĐỊA. ĐỂ CÓ THÊM NHỮNG THÔNG TIN VỀ NỘI DUNG NÀY, CHÚNG TÔI ĐÃ CÓ CUỘC TRAO ĐỔI VỚI PGS.TS. ĐINH ĐOÀN LONG - PHÓ HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC, ĐHQGHN:

CÁC CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VACCINE

- Thưa PGS Đinh Đoàn Long, có những giải pháp nào cho phòng chống bệnh lây nhiễm (viết tắt là BLN) do virus gây ra?

Một trong những thành tựu lớn nhất của y tế toàn cầu thế kỷ XX là đã đẩy lùi được nhiều dịch BLN nguy hiểm với sự phát minh và sáng chế ra hai dòng dược phẩm chính là thuốc kháng sinh và vaccine.

Tuy vậy, thuốc kháng sinh chủ yếu hiệu quả cho điều trị BLN do vi khuẩn, còn với các BLN do virus thì giải pháp y học dự phòng từ giãn cách xã hội, cách ly nguồn bệnh đến tiêm vaccine tạo miễn dịch cộng đồng là giải pháp căn cơ, hệ thống nhất giúp ngăn ngừa dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe mỗi người dân. Bên cạnh đó, một số giải pháp ít phổ biến hơn như sử dụng các thuốc ức chế virus cũng góp phần phòng chống và điều trị BLN do virus như viêm gan B, herpes, cúm H5N1, v.v.

- Cơ chế để việc tiêm chủng hạn chế sự lây lan của virus là gì thưa ông?

Cơ thể người (giống nhiều động vật khác) có hệ miễn dịch giúp bảo vệ cơ thể bằng cách nhận diện, ghi nhớ và phá hủy phần lớn các cấu trúc sinh học lạ xâm nhập cơ thể, trong đó có nhiều loại virus. Tuy vậy, thời gian để hoạt hóa hệ thống này ở người khỏe mạnh bình thường kéo dài khoảng 2 - 3 tuần kể từ khi bị lây nhiễm lần đầu (nguyên phát). Trong thời gian này, bệnh nhân thường biểu hiện các triệu chứng nhiễm bệnh (do phản ứng miễn dịch). Từ các lần tái nhiễm (thứ phát) trở đi, nhờ khả năng "ghi nhớ", hệ miễn dịch sẽ được hoạt hóa nhanh và mạnh hơn nhiều để loại bỏ mầm bệnh, nhờ vậy triệu chứng bệnh

thường không biểu hiện hoặc biểu hiện ở mức độ nhẹ hơn nhiều.

Từ nguyên lý đó, tiêm chủng các vaccine là quá trình giả lập lây nhiễm virus vào người bệnh trong lần lây nhiễm nguyên phát, nhưng thành phần vaccine không có khả năng gây bệnh, qua đó hệ miễn dịch được hoạt hóa và trở nên có khả năng nhận diện, ghi nhớ và đào thải virus ngay khi cơ thể bị tái nhiễm.

- Có các loại công nghệ sản xuất vaccine nào thưa ông?

Trong phần lớn thế kỷ XX, việc điều chế vaccine chủ yếu dựa trên 2 công nghệ chính là Vaccine virus sống giảm độc lực và Vaccine virus bất hoạt. Cả hai công nghệ này đều có bước nuôi và sản xuất virus trong điều kiện nghiêm ngặt, sau đó làm suy yếu hoặc gây chết chúng.

Đến cuối thế kỷ XX, nhờ sự phát triển của công nghệ sinh học phân tử - tế bào, công nghệ Vaccine protein kháng nguyên bề mặt virus ra đời. Thành phần vắc xin lúc này chỉ mang một số phân đoạn protein bề mặt (lớp áo) của virus.

Mỗi khi được tiêm, những phân đoạn protein này sẽ "dạy" cơ thể cách nhận diện các virus nguyên vẹn giống như cách chúng ta dùng "dấu vân tay" trên chứng minh thư để nhận diện mỗi cá thể. Các công nghệ vaccine trên đến nay được coi là truyền thống có điểm chung là dùng thành phần protein bề mặt virus giả lập quá trình lây nhiễm tự nhiên.

Ưu điểm của các công nghệ này đến nay là ở nhiều quốc gia trên thế giới đã sẵn có các dây chuyền sản xuất, đã quen các quy trình quản lý, vận hành theo tiêu chuẩn ngành dược (GPP, GMP). Nhưng nhược điểm của các công nghệ truyền thống là quá trình phát triển vaccine mới thường kéo dài. Đối với mỗi biến chủng cần ít nhất nhiều tháng thậm chí nhiều năm để phát triển được vaccine đặc hiệu. Trong quy trình sản xuất vaccine có bước sản xuất và tinh sạch protein vi khuẩn /virus được coi là nghiêm ngặt, phức tạp, cần thời gian dài mỗi khi cần mở rộng sản xuất để nâng cao sản lượng.

Đầu thế kỷ XXI, công nghệ sản xuất vaccine có bước ngoặt rất lớn với sự ra đời của các Vaccine axit nucleic (mARN và ADN). Công nghệ vaccine axit nucleic có đặc trưng là bỏ qua bước tổng hợp và tinh sạch protein kháng nguyên bề mặt virus, mà thay vào đó lợi dụng chính các tế bào người được tiêm vaccine làm "nhà máy" để tự sản sinh các protein kháng nguyên này (bắt chước cơ chế trình diện kháng nguyên tự nhiên



của hệ miễn dịch), qua đó giúp đáp ứng miễn dịch diễn ra nhanh, hiệu quả cao.

- Với sự phát triển của công nghệ sản xuất vaccine thì hạn Vaccine axit nucleic (mARN và ADN) có những ưu điểm gì?

Ưu điểm nổi trội của công nghệ vaccine mARN và ADN này là thời gian nghiên cứu và phát triển vaccine được rút ngắn đáng kể, nhất là khi có sự phối hợp của công nghệ tin - miễn dịch (immunoinformatics) và công nghệ ADN tái tổ hợp (recombinant DNA technology) cho phép sàng lọc, dự đoán và sản xuất nhanh các trình tự mARN và ADN mã hóa kháng nguyên của các biến chủng mới. Nhờ vậy, với mỗi biến thể virus, có thể phát triển được vaccine đặc hiệu sẵn sàng cho thử nghiệm được lý chỉ trong vài tuần. Như vậy sẽ rút ngắn được thời gian nghiên cứu phát triển vaccine mới nhiều lần về thời gian. Ngoài công nghệ tin - miễn dịch, sự thành công của các vaccine axit nucleic gần đây còn nhờ các công nghệ phụ trợ như công nghệ vật liệu nano giúp mang các phân tử mARN và ADN vượt hàng rào miễn dịch đi vào các tế bào đích của cơ thể.

Các vaccine phòng chống Covid-19 đã được cấp phép và sử dụng trên thế giới thời gian qua phản ánh đầy đủ các công nghệ sản xuất vaccine hiện có, như vaccine mARN (của Moderna và Pfizer/Nbitech), vắc xin ADN (của AstraZeneca, Johnson & Johnson), vaccine protein kháng nguyên bề mặt virus (Sputnik V của Nga) hay vaccine virus bất hoạt (Sinovax của Trung Quốc).

- PGS có thể chia sẻ rõ hơn về những ưu thế và bất cập của từng công nghệ sản xuất vaccine?

Như đã nêu theo mô hình phân loại ở trên, trong số 4 công nghệ vaccine (virus sống giảm độc lực, virus bất hoạt, vaccine protein kháng nguyên virus, vaccine axit nucleic), các vaccine axit nucleic (mARN và ADN) là thế hệ mới và các vaccine Covid-19 vừa rồi của Pfizer hoặc Moderna (vaccine mARN) và AstraZeneca hoặc Johnson & Johnson (vaccine ADN) lần đầu tiên được phê chuẩn cho tiêm chủng đại trà trên thế giới. Để phòng chống BLN có thể nói tất cả các vaccine, dù được sản xuất theo công nghệ nào, đều có thể gây đáp ứng và hiệu quả miễn dịch cuối cùng tương tự nhau. Tuy vậy, về quá trình nghiên cứu phát triển và sản xuất thì

mỗi công nghệ có ưu thế và mặt hạn chế riêng.

Các công nghệ vaccine truyền thống đã được kiểm chứng lâu dài về tính an toàn, hiệu quả, có quy trình quản lý và sản xuất sẵn có, nhưng lại cần thời gian nghiên cứu và thử nghiệm dài mỗi khi xuất hiện virus mới hoặc biến chủng mới (những biến chủng có thể làm vô hiệu vaccine đã được phát triển trước đó).

Các vaccine axit nucleic có ưu thế vượt trội (nhờ công nghệ tin - sinh và công nghệ ADN tái tổ hợp) giúp rút ngắn thời gian nghiên cứu phát triển đáng kể, rất phù hợp để thích ứng với các biến chủng mới.

Về lý thuyết, thì các vaccine axit nucleic cũng an toàn, hiệu quả không kém các vaccine truyền thống, nhưng dù sao đây vẫn là những vaccine mới, cần thêm thời gian nhiều năm để có thể tổng kết về hiệu quả, tính an toàn, và đánh giá kinh tế y tế sau lần đầu tiên được sử dụng cho phòng chống đại dịch Covid-19 hiện nay. Giống như mọi công nghệ mới, việc đầu tư hệ thống sản xuất mới cũng là một hạn chế. Tuy nhiên, thành công của các vaccine axit nucleic trong phòng tránh dịch bệnh Covid-19 đến nay phần nào cho thấy việc phát triển công nghệ vaccine axit nucleic là một xu hướng tất yếu.

Việt Nam chúng ta nên chủ động tiếp cận công nghệ này vì những ưu thế riêng biệt của nó. Ngoài ra, để chủ động chuẩn bị cho các biến thể Covid-19 và cả các dịch bệnh có thể có trong tương lai, việc phối hợp các công nghệ bổ sung cho nhau là giải pháp có tính toàn diện hơn cả.

CÔNG NGHỆ VACCINE AXIT NUCLEIC CHO PHÉP PHẢN ỨNG NHANH VỚI CÁC BIẾN CHỨNG

- Trong bối cảnh thế giới đang phải chống lại đại dịch covid-19 thì vaccine có ý nghĩa thế nào thưa PGS?

Như đề cập ở trên, để đẩy lùi các dịch bệnh virus nói chung và đại dịch covid-19 nói riêng, giải pháp giãn cách xã hội và cách ly nguồn bệnh (mở rộng sáng tạo thành giải pháp "5 K" hiện nay ở nước ta) là giải pháp có tính hệ thống hơn cả, đồng thời là cách thức phòng tránh bệnh hiệu quả nhất khi chưa có vaccine. Song, giải pháp này ít nhiều ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội, đặc biệt trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu và tự do thương mại ngày càng tăng.

Để đời sống kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia và thế giới trở lại bình thường, việc tiêm vắc xin cho phần lớn người dân là giải pháp căn cơ, lâu dài, phù hợp với các bài học nhân loại đã nhận được từ các đại dịch trước kia trên thế giới.

Tuy vậy, Covid-19 vẫn là một đại dịch đặc biệt, ngoài tốc độ lây lan rất nhanh, một số lượng lớn người



mang mầm bệnh không biểu hiện triệu chứng, tốc độ biến chủng virus cao, dẫn đến nguy cơ kháng vaccine (người đã tiêm vaccine hoặc mắc bệnh vẫn có thể mắc lại do biến chủng mới) hiện hữu.

Trong bối cảnh đó, công nghệ vaccine axit nucleic cho phép phản ứng nhanh với các biến chủng là giải pháp vừa có tính căn cơ, vừa có tính lâu dài để đảm bảo phòng tránh các biến chủng mới có thể nguy hiểm hơn trong tương lai.

- Ở Việt Nam, bên cạnh việc nhập khẩu nguồn vaccine từ nước ngoài thì xuất hiện một số đơn vị tiến hành sản xuất vaccine "made by Việt Nam". Theo các quy trình của việc sản xuất hiện nay thì dự kiến bao lâu nữa Việt Nam sẽ có vaccine nội địa?

Có thể nói, trong lịch sử chưa bao giờ nước ta có sự chủ động cao trong phòng chống một dịch BLN bằng các giải pháp đồng bộ, hệ thống như với đại dịch Covid-19 lần này. Có được điều này là nhờ sự chỉ đạo sáng suốt, quyết liệt của Chính phủ, sự tuân thủ nghiêm túc và nhận thức cao của nhân dân. Ngoài ra, Bộ Y tế, Bộ Khoa học Công nghệ đã chỉ đạo các tổ chức khoa học tích cực trong triển khai nghiên cứu sản xuất và thử nghiệm vaccine "made by Việt Nam" từ sớm.

Đến nay, đã có 4 loại vaccine "made by Việt Nam" được các tổ chức khoa học trong nước báo cáo. Trong số đó, Vaccine Nanocovax (một vaccine protein tái tổ hợp) do Cty Sinh học dược Nanogen phát triển đã đánh giá giữa kỳ giai đoạn III, đang chờ Bộ Y tế cấp phép sử dụng khẩn cấp. Các vaccine còn lại của các công ty Vabiotech, IVAC và Polyvac (các vaccine virus bất hoạt và protein kháng nguyên bề mặt virus) đang được tiếp tục nghiên cứu, phát triển, bước đầu đã có kết quả..

Theo tiến độ này, nếu các kết quả thử nghiệm lâm sàng tích cực, thì vào năm 2022, các vắc xin "made by Việt Nam" có thể được đưa vào tiêm chủng đại trà. Đây là một bước tiến lớn trong việc Việt Nam tự sản xuất và cung ứng vaccine nội địa. Thời gian cả nghiên cứu và thử nghiệm lâm sàng vắc xin tính từ khi dịch bệnh xuất hiện

cũng rất ngắn (khoảng 24 tháng), được xem là kỳ lục chưa từng có về thời gian.

Mặc dù vậy, đến nay Việt Nam chúng ta chưa có nghiên cứu phát triển vaccine mRNA hay ADN nào được triển khai và báo cáo.

ĐHQGHN LÀM CHỦ ĐƯỢC 3 BƯỚC CỦA CÔNG NGHỆ NỀN ĐỂ SẢN XUẤT VACCINE mRNA

- Được biết PGS đã có những nghiên cứu và quan tâm từ lâu liên quan đến vaccine mRNA. Ông có thể chia sẻ rõ hơn về điều này?

ĐHQGHN là một tổ chức đại học đa ngành với nhiều cán bộ nghiên cứu trẻ được đào tạo bài bản thời gian dài ở nhiều nước phát triển hàng đầu thế giới trong 30 năm qua.

Lĩnh vực công nghệ liên ngành sinh - y - dược được quan tâm phát triển từ rất sớm ở các trường thành viên, như công nghệ tin-sinh, vật liệu mới tại Trường Đại học Công nghệ, công nghệ gen, tế bào, công nghệ nano sinh học tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, công nghệ vi sinh tại Viện Vi sinh vật và Công nghệ Sinh học.

Vậy nên, Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN với đơn vị tiền thân trước đây được thành lập và bắt đầu đi vào hoạt động từ năm 2012, như một lẽ tự nhiên ưu tiên các hướng nghiên cứu phù hợp nền tảng sẵn có. Từ năm 2014, một nhóm nghiên cứu tại Trường Đại học Y Dược đã quan tâm phát triển các công nghệ nền phục vụ sản xuất vaccine axit nucleic nói chung và vaccine mRNA nói riêng.

- Phát triển vaccine axit nucleic cần có điều kiện gì, thưa ông?

Để phát triển vaccine axit nucleic cần có công nghệ nền tương ứng với 4 bước của quá trình sản xuất:

1) Công nghệ tin-sinh (tin - miễn dịch) giúp sàng lọc và dự đoán nhanh các trình tự gen và/hoặc mRNA mã kháng nguyên đặc hiệu virus và các biến chủng của chúng.

2) Công nghệ ADN tái tổ hợp để tạo các cấu trúc vectơ làm khuôn tổng hợp nhanh các mRNA/ADN hiệu suất cao. Đây bản chất là một "cỗ máy phân tử" cho phép tổng hợp bất cứ phân tử mRNA/ADN ứng viên nào mỗi khi được công nghệ tin-miễn dịch tìm ra.

3) Công nghệ tổng hợp axit nucleic không dùng tế bào giúp dễ dàng mở rộng qui mô sản xuất và biến đổi hóa học axit nucleic vượt qua các hàng rào miễn dịch tự nhiên nhằm nâng cao hiệu quả

của vaccine.

4) Công nghệ tinh sạch và bao gói axit nucleic làm vaccine thành phẩm.

Trong 4 bước trên thì bước 4 (bước cuối) là một quy trình được chuẩn hóa, về nguyên tắc, có thể áp dụng cho mọi sản phẩm mRNA. Ba bước đầu tiên là công nghệ nền giúp đáp ứng nhanh với các biến chủng.

Đến nay, tại ĐHQGHN nhóm nghiên cứu liên ngành sinh-y-dược tại Trường Đại học Y Dược và nhóm tin-sinh tại Trường Đại học Công nghệ đã hoàn thành việc thiết lập các công nghệ nền này, xuất phát từ "cỗ máy phân tử" có nguồn gốc từ adenovirus và alphavirus (nhưng đã được làm mất hoàn toàn hoạt động sống của virus); tình cờ đây cũng là hệ thống tương tự được các hãng Pfizer, Moderna, AstraZeneca, Johnson&Johnson sử dụng cho phát triển và sản xuất các vaccine axit nucleic của họ theo các báo cáo chúng tôi thu thập được.

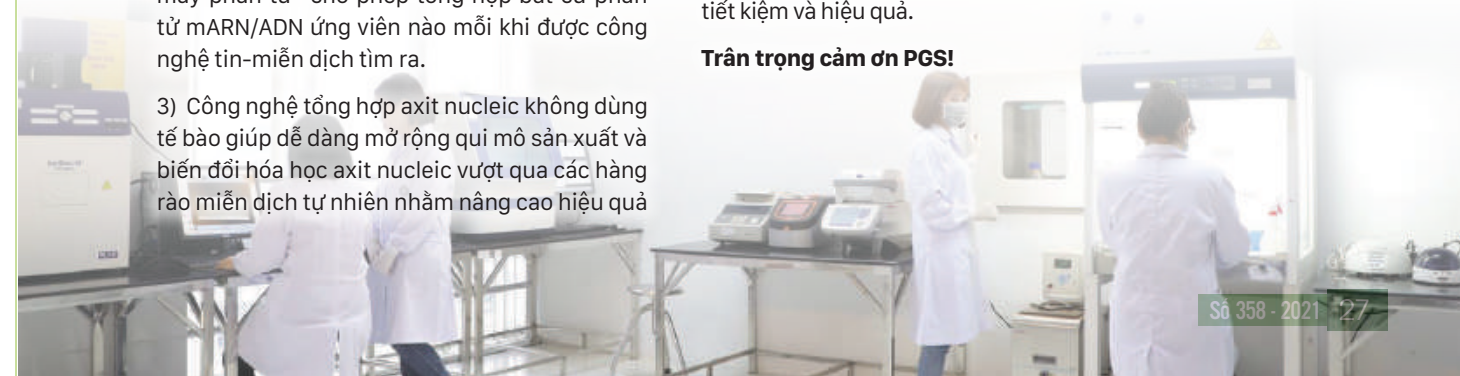
Tuy vậy, cũng phải nói rằng mối quan tâm trước đây (giai đoạn 2015 - 2016) của chúng tôi không phải các BLN mà dành cho một số dòng tế bào ung thư. Hướng nghiên cứu này gặp nhiều khó khăn không nhỏ là chi phí nghiên cứu lớn, những dòng tế bào ung thư theo mô hình phòng thí nghiệm thường là những biến thể rất khác về sức sống, đặc tính so với các dòng tế bào ung thư trên bệnh nhân, thế nên thực sự các công nghệ nền chúng tôi đã phát triển đã bị "quên lãng" một thời gian do phải tập trung hoàn thành các dự án nghiên cứu khác phù hợp với ưu tiên của các quỹ tài trợ nghiên cứu. Các công nghệ nền này giờ hoàn toàn có thể sẵn sàng chuyển giao cho mục đích phát triển và sản xuất vắc xin mRNA cho Covid-19 nói riêng và các BLN khác ở Việt Nam trong tương lai.

- Nhóm nghiên cứu của PGS có định hướng gì để góp phần vào công cuộc phòng chống Covid-19 của Việt Nam?

Chúng tôi sẽ tập trung ứng dụng 4 công nghệ nền theo các công đoạn của quá trình phát triển và thử nghiệm vaccine mRNA gồm: tin - miễn dịch, công nghệ ADN tái tổ hợp, công nghệ tổng hợp và bọc hệ mang mRNA / ADN đối với một số biến thể Covid-19 được phân lập và báo cáo xuất hiện ở Việt Nam và thử nghiệm trên mô hình động vật thí nghiệm tuân thủ các yêu cầu về phát triển và thử nghiệm vaccine của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và của Bộ Y tế Việt Nam.

Nhóm nghiên cứu tại ĐHQGHN không đầu tư cho bước sản xuất thử nghiệm mà sẽ chuyển giao cho các doanh nghiệp có kinh nghiệm sản xuất trong lĩnh vực này để quá trình nghiên cứu, phát triển vaccine của cả hệ thống trong nước được rút ngắn, tiết kiệm và hiệu quả.

Trân trọng cảm ơn PGS!





HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ, QUẢN LÝ RỦI RO VÀ HỖ TRỢ XỬ LÝ SỰ CỐ AN TOÀN THÔNG TIN TRONG **CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ**

MẶC DÙ DỊCH COVID-19 KÉO DÀI LÀM CẢN TRỞ QUÁ TRÌNH THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM, NHƯNG PGS.TS. NGUYỄN NGỌC HÓA VÀ NHÓM NGHIÊN CỨU KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐHQGHN) VẪN HOÀN THÀNH ĐỀ TÀI “NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ, QUẢN LÝ RỦI RO VÀ HỖ TRỢ XỬ LÝ SỰ CỐ AN TOÀN THÔNG TIN TRONG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ”, VỚI HAI GIẢI PHÁP UET.SRA VÀ UET.SIR PHỤC VỤ CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN TRONG CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ.

TUYẾT NGÀ

Xuất phát từ thực tiễn nào mà PGS cùng với nhóm nghiên cứu thực hiện đề tài “Nghiên cứu, xây dựng hệ thống đánh giá, quản lý rủi ro và hỗ trợ xử lý sự cố an toàn thông tin trong Chính phủ điện tử”?

Việc đảm bảo an toàn thông tin (ATTT) cho các hệ thống trong Chính phủ điện tử (CPĐT) là một trong những bài toán lớn, luôn được Chính phủ, các bộ/ngành quan tâm hiện nay. Từ đó, đặt ra vấn đề cần phải có công cụ, hệ thống hỗ trợ cho công tác đánh giá, quản lý rủi ro và xử lý sự cố ATTT trong CPĐT. Hiện cũng đã có một số những sản phẩm thương mại từ những hãng lớn như Nessus, Nexposes, Fireeyes, IBM,... phục vụ giải quyết những yêu cầu chuyên biệt trong vấn đề đó. Tuy nhiên, các sản phẩm này cũng có những hạn chế khi triển khai trong các bộ/ngành do những nguyên nhân chưa phù hợp với quy trình nghiệp vụ thực tế, chưa thể đánh giá được mức độ đảm bảo ATTT của bản thân các engines trong các hệ thống đó, ...

Chính vì thế, Bộ Khoa học và công nghệ đã đặt hàng nhóm nghiên cứu để hình thành được nhiệm vụ nghiên cứu với mục tiêu làm chủ được công nghệ và quy trình, từ đó xây dựng được hệ thống

phục vụ hoạt động đánh giá, quản lý rủi ro và hỗ trợ xử lý sự cố ATTT trong các hệ thống thông tin tại các cơ quan nhà nước. Nhiệm vụ này thuộc đề tài KC.01.19/16-20 và nhóm nghiên cứu bắt đầu triển khai vào tháng 1/2019.

Quan trọng là, hệ thống được xây dựng cũng phải tuân thủ quy trình đánh giá, quản lý rủi ro và hỗ trợ xử lý sự cố ATTT trong CPĐT Việt Nam, phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế về ATTT.

Kết quả của đề tài nghiên cứu đã giải quyết những vấn đề nào về ATTT trong CPĐT hiện nay?

Sau hai năm triển khai, hai sản phẩm của đề tài được đánh giá, thử nghiệm thực tế theo các yêu cầu nghiệp vụ tại Bộ Tài nguyên và môi trường, minh chứng được khả năng áp dụng, triển khai thực tế và góp phần nâng cao công tác đảm bảo ATTT trong các bộ/ngành của CPĐT.

Trong đề tài, nhóm nghiên cứu đã đưa ra hai giải pháp tương ứng với hai bài toán chính cần giải quyết trong đảm bảo ATTT của CPĐT, cụ thể:

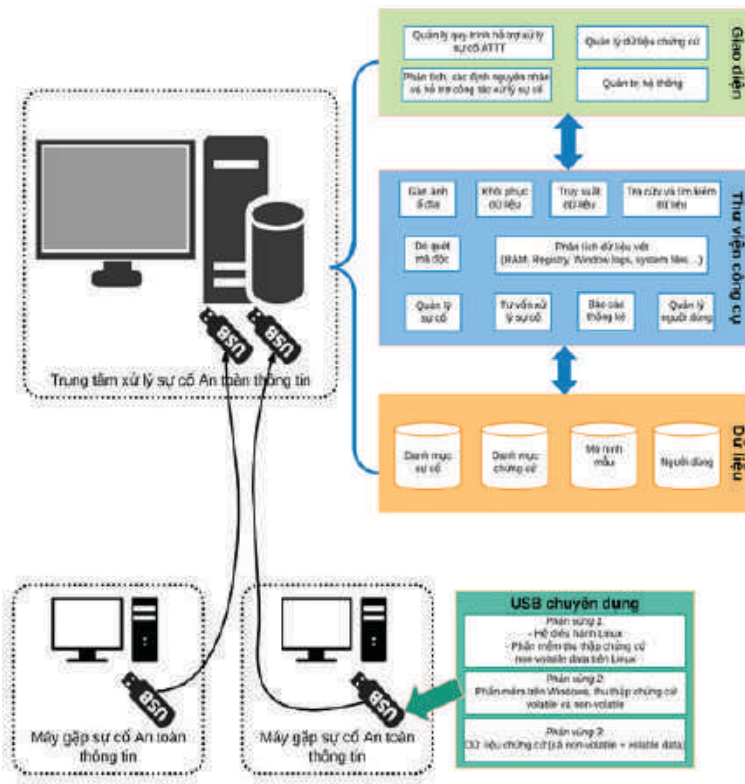
Thứ nhất là, giải pháp có thể chủ động xác định sớm được những nguy cơ dẫn đến những rủi ro mất ATTT trong các hệ thống thông tin của cơ quan nhà

nước. Bao gồm: quy trình đánh giá, quản lý rủi ro ATTT với sự kết hợp của ISO/IEC 27005-2018, NIST SP800-39 và NIST SP800-53r4; hệ thống UET.SRA cho phép thực hiện được các nghiệp vụ đánh giá, quản lý rủi ro ATTT theo quy trình đề xuất (bao gồm cả chức năng dò quét sâu lỗ hổng hệ thống, các website, bản vá chưa áp dụng, chính sách không tuân thủ, dò quét mã nguồn ứng dụng Web, đánh giá tổng thể theo CVSS/OWASP, xây dựng phương án xử lý rủi ro theo NIST SP800-53r4).

Thứ hai là, giải pháp hỗ trợ xử lý sự cố mất ATTT để nhóm chuyên gia kỹ thuật có thêm những thông tin cụ thể dẫn đến sự cố, gợi ý phương án xử lý sự cố. Bao gồm: quy trình hỗ trợ xử lý sự cố ATTT theo chuẩn ISO/IEC 27035-2016 và NIST SP800-61r1; hệ thống UET.SIR với USB chuyên dụng chứa công cụ thu thập được những dữ liệu chứng cứ sự cố ATTT quan trọng, cung cấp các chức năng để phân tích dữ liệu sự cố (dò quét mã độc, phân tích theo kiểu xếp chồng, so khác, ...).

Đối với đề tài này, PGS và nhóm nghiên cứu có tâm đắc đối với các giải pháp hoặc sản phẩm nào?

Đối với lĩnh vực đảm bảo ATTT trong CPĐT, hiện nay chưa



Kiến trúc tổng thể hệ thống hỗ trợ xử lý sự cố ATTT UET.SIR

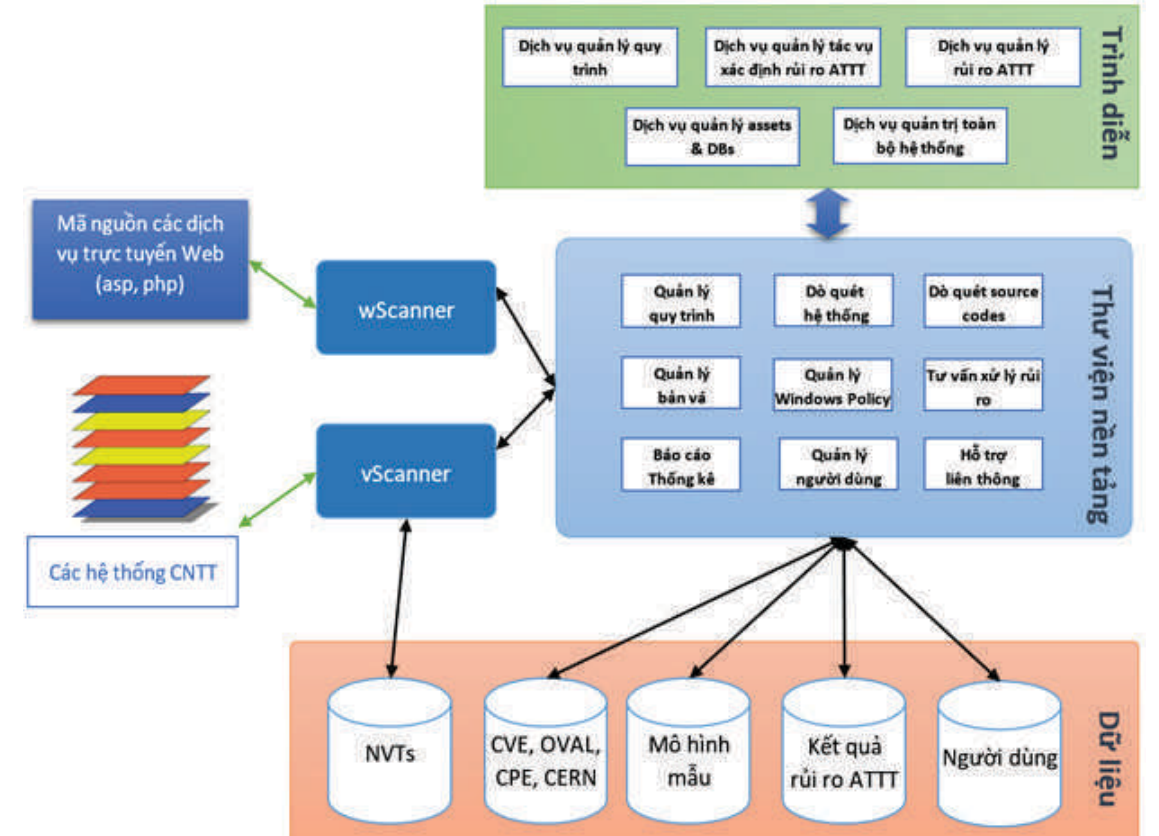
có đề tài cũng như sản phẩm có mục tiêu, định hướng giống như hai sản phẩm của nhóm nghiên cứu đã xây dựng. Hai hệ thống UET.SRA và UET.SIR đều có thể được xem như những hệ thống đầu tiên ở Việt Nam hỗ trợ các hoạt động đánh giá, quản lý và xử lý sự cố ATTT theo chuẩn quốc tế và Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện đề tài, nhóm cũng đã chú trọng, nghiên cứu chuyên sâu nhiều vấn đề, đặc biệt là ứng dụng những phương pháp học máy hiện đại trong các bài toán đảm bảo ATTT. Từ đó, nhóm đã được chấp nhận đơn O2 sáng chế liên quan đến việc phát hiện các đoạn mã độc trong phân tích mã nguồn ứng dụng Web. Các kết quả khoa học của nhóm cũng đã được công bố trên 03 bài báo và 02 bài kỳ yếu hội thảo đều trong chỉ mục Scopus/WoS.

Đối với sản phẩm ứng dụng, hệ thống UET.SRA là hệ thống đánh giá, quản lý rủi ro ATTT tương đối toàn diện; tuân thủ theo chuẩn quốc tế và trong nước; có thể đánh giá được rủi ro ATTT đối với cả hệ thống phần mềm, hạ tầng mạng; mã nguồn ứng dụng Web; có chức năng xây dựng phương án xử lý rủi ro ATTT theo chuẩn quốc tế, ... Đối với hệ thống UET.SIR, đây cũng là hệ thống xử lý sự cố ATTT từ pha thu thập dữ liệu chứng cứ sự cố ATTT đến pha phân tích, gợi ý và xây dựng phương án xử lý sự cố ATTT.

Hiện nay, hai hệ thống này được triển khai thực tế tại hai đơn vị, gồm Trung tâm máy tính (Trường ĐH Công nghệ), Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên Môi trường (Bộ Tài nguyên và môi trường). Các kết quả triển khai bước đầu tại Bộ Tài nguyên và môi trường đã minh chứng được hiệu quả cũng như hỗ trợ rất lớn cho công tác đánh giá rủi ro và xử lý sự cố ATTT tại các đơn vị của Bộ này.

Ngoài ra, hiện nay có một số đơn vị như Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ... đã liên hệ với Trường và nhóm nghiên cứu để đề nghị chuyển



Kiến trúc tổng thể hệ thống đánh giá, quản lý rủi ro ATTT UET.SRA

giao kết quả nghiên cứu hai hệ thống giải pháp nêu trên trong thời gian tới.

Với những ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhóm nghiên cứu đã khắc phục những khó khăn như thế nào?

26 tháng thực hiện đề tài cũng là một thách thức rất lớn với nhóm nghiên cứu. Bởi vì, đề tài KC.01.19/16-20 được các thành viên Hội đồng đánh giá là đề tài phức tạp về nội dung nghiên cứu và khối lượng công việc rất lớn. Hơn nữa, đây là lần đầu tiên nhóm nghiên cứu thực hiện đề tài cấp quốc gia, nên áp lực về kết quả của đề tài cũng không nhỏ.

Nhưng với sự gắn kết chặt chẽ trong nghiên cứu, cùng sự quan tâm của lãnh đạo Nhà trường và các đơn vị quản lý, phối hợp như Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và môi trường,... nhóm nghiên cứu đã hoàn thành toàn bộ nội dung nghiên cứu cũng như đạt được các mục tiêu đặt ra.

Khoảng thời gian dịch Covid-19 diễn biến phức tạp cũng là một trở ngại lớn cho nhóm và trở thành nguyên nhân dẫn đến quá trình thử nghiệm sản phẩm kéo dài thêm 02 tháng. Tuy nhiên, nghiên cứu khoa học trở thành cầu nối nhóm nghiên cứu Trường ĐH Công nghệ đến với các đơn vị và nhóm nghiên cứu khác, để tập trung toàn bộ nguồn lực ở những giai đoạn nước rút hoàn thành hai giải pháp UET.SRA và UET.SIR.

Thời gian tới, nhóm nghiên cứu có tiếp tục triển khai hướng nghiên cứu mới đối với đề tài này không?

Hai sản phẩm chính của đề tài là hệ thống UET.SRA và UET.SIR vẫn được nhóm nghiên cứu tiếp tục hoàn thiện, cập nhật các mẫu dò quét lỗ hổng, bổ sung thêm các chức năng khác, ... Đặc biệt, dựa trên các đề nghị chuyển giao từ các bộ/ngành, chúng tôi sẽ tiếp tục phối hợp cùng với các đơn vị đang sử dụng hệ thống để tùy biến, hoàn thiện hai hệ thống giải pháp UET.SRA và UET.SIR theo các yêu cầu cụ thể của các bộ/ngành đó.

Cảm ơn PGS về cuộc trò chuyện!

LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ CAO ỨNG DỤNG TRONG NÔNG NGHIỆP

MỚI ĐÂY, NHÓM NGHIÊN CỨU VỀ CƠ ĐIỆN TỬ VÀ TỰ ĐỘNG HÓA TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN ĐÃ NGHIÊN CỨU CHẾ TẠO THÀNH CÔNG ROBOT THU HÁI HOA QUẢ HỖ TRỢ CHO VIỆC THU HOẠCH NÔNG SẢN. THÀNH QUẢ NGHIÊN CỨU NÀY HỨA HẸN MANG LẠI NHỮNG ỨNG DỤNG RỘNG RÃI NHẪM NÂNG CAO NĂNG SUẤT, GIẢM CHI PHÍ VÀ GIẢI QUYẾT NHỮNG MỐI LO NGẠI VỀ NGUỒN NHÂN LỰC TRONG THỊ TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP HIỆN NAY.



THUY DƯƠNG

TỪ TRẦN TRỞ THỰC TIỄN...

Trong bối cảnh của cách mạng công nghiệp 4.0, nông nghiệp công nghệ cao đang là một xu hướng phát triển mạnh mẽ ở nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Nền nông nghiệp công nghệ cao ứng dụng những công nghệ mới, tiên tiến để sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng nông sản, thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của xã hội và đảm bảo sự phát triển nông nghiệp xanh, bền vững.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ vào nông nghiệp có thể giúp ứng phó với biến đổi của khí hậu, chống lại sự phá hoại của sâu bệnh, giảm công sức lao động, giảm thời gian nuôi trồng và đưa sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung, quy mô hóa.

Theo PGS.TS Phạm Mạnh Thắng - Chủ nhiệm Khoa Cơ học kỹ thuật và Tự động hóa, Trưởng nhóm nghiên cứu, công nghệ robot đang được kỳ vọng sẽ ứng dụng phổ biến trong nông nghiệp công nghệ cao. Cơ hội ứng dụng công nghệ cao và xu thế ứng dụng robot trong nông nghiệp là tất yếu. Tuy nhiên, việc ứng dụng này sẽ tăng nhanh và rộng rãi khi nền nông nghiệp các nước đạt một

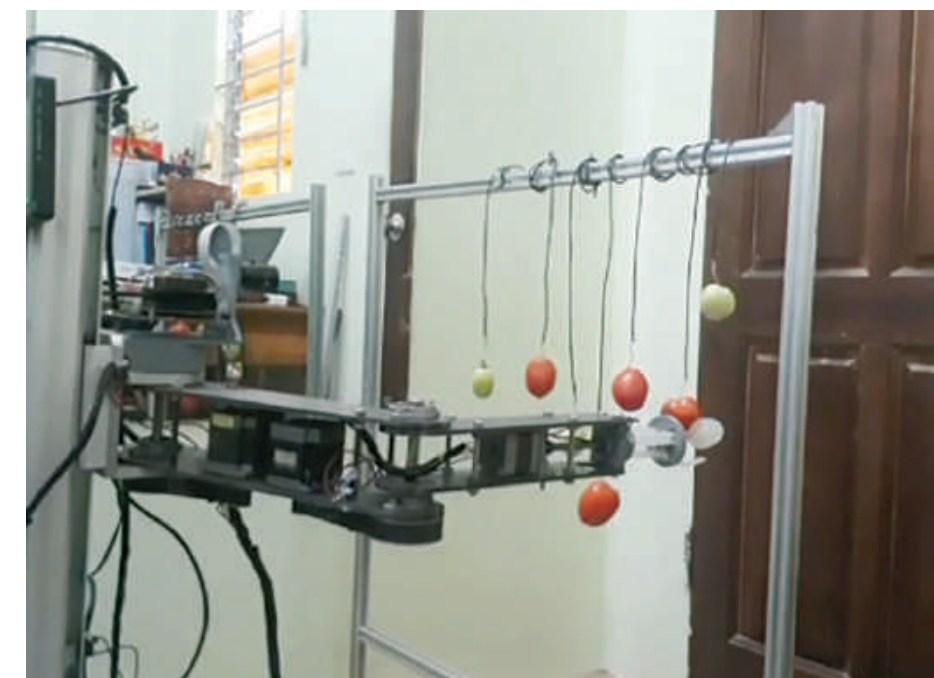
Nhóm nghiên cứu về Cơ điện tử và Tự động hóa, Trường Đại học Công nghệ - ĐHQGHN được thành lập từ năm 2009 do PGS.TS Phạm Mạnh Thắng, Chủ nhiệm Khoa Cơ học kỹ thuật và Tự động hóa làm trưởng nhóm. Qua quá trình thành lập và phát triển, nhóm đã thiết kế, chế tạo hơn 30 sản phẩm ứng dụng trên nền tảng các hệ thống điều khiển nhúng, ứng dụng công nghệ tự động hóa, thiết kế, chế tạo các máy công cụ chính xác, các hệ thống SCADA phục vụ đo lường điều khiển các dây chuyền sản xuất công nghiệp và nông nghiệp.

số chuẩn nhất định về hạ tầng cùng với sự quan tâm của các nhà quản lý nông trại đến việc tự động hóa bằng robot, nhằm nâng cao năng suất, giảm chi phí và giải quyết những mối lo ngại về nguồn nhân lực trong thị trường nông nghiệp.

Trần trở trước bài toán ứng dụng nghiên cứu vào thực tiễn và từ những lần được trải nghiệm mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nhóm nghiên cứu về Cơ điện tử

và Tự động hóa nung nấu ý tưởng nghiên cứu chế tạo robot trong sản xuất nông nghiệp.

“Chúng tôi đã tham quan, trao đổi tại nhiều nông trại và nhà kính công nghệ cao được nhập khẩu từ các nước phát triển và áp dụng quy trình trồng cà chua, dưa chuột và các hoa quả khác tại Việt Nam với các công nghệ rất hiện đại. Tuy nhiên, khâu thu hoạch vẫn chưa được tự động hóa mà áp dụng thủ công. Trong khi



đó, robot hiện nay có thể góp phần không nhỏ trong sự phát triển ngành nông nghiệp”, PGS.TS Phạm Mạnh Thắng cho biết.

Được sự hỗ trợ của Ban Giám hiệu Trường ĐH Công nghệ và ĐHQGHN, nhóm nghiên cứu đã triển khai ý tưởng thiết kế chế tạo robot thu hái hoa quả hỗ trợ cho việc thu hoạch nông sản.

... ĐẾN MỘT SẢN PHẨM ƯU VIỆT

Để tạo nên những sản phẩm ứng dụng thiết thực với đời sống, nhóm nghiên cứu đã trải qua nhiều khó khăn và thách thức. Việc nghiên cứu chế tạo thành công một sản phẩm ưu việt, ứng dụng được rộng rãi trong đời sống đòi hỏi phải dày công nghiên cứu và đầu tư khá nhiều công sức cũng như thời gian.

Chia sẻ về việc này, PGS.TS Phạm Mạnh Thắng cho biết, khác với bài toán truyền thống, ví dụ như trong một dây chuyền tự động hóa lắp ráp xe hơi, các kích thước, chiều dài, vị trí và các bộ phận luôn giữ nguyên cho một kiểu máy nhất định nên quá trình điều khiển diễn ra dễ dàng hơn. Một robot vận ốc tại một nhà máy của Toyota được lập trình để dùng chính xác dụng cụ ở cùng một vị trí trên mỗi chiếc xe cùng loại.

Nhưng đối với ngành nông nghiệp thì bài toán kích thước vị trí sản phẩm thay đổi theo điều kiện thiên nhiên nên việc điều khiển sẽ phức tạp hơn rất nhiều. Ngay cả khi sản phẩm được trồng trong nhà kính, nơi có nhiều điều kiện như nhiệt độ, ánh sáng và độ ẩm được kiểm soát vẫn không thể biết được chính xác khi nào cây sẽ ra quả, sẽ không thể “lập trình” vị trí và thời gian ra quả để robot tới thu hoạch. Đây chính là những thách thức mà nhóm nghiên



Việc nhóm nghiên cứu bước đầu đi sâu vào nghiên cứu chế tạo robot thu hoạch hoa quả trong nhà kính là một khâu quan trọng trong làm chủ công nghệ cao ứng dụng trong nông nghiệp.

cứu cần giải quyết.

Tuy nhiên, chỉ sau 09 tháng từ đầu năm 2021, nhóm đã phân tích bài toán và thiết kế, bước đầu chế tạo sản phẩm với 01 robot có kích thước nhỏ gọn, có thể luồn qua các khe trống giữa 2 luống canh tác. Robot có khả năng phát hiện các loại trái cây, nhận biết liệu chúng đã chín hay chưa. Từ đó, chúng có thể xác định được quả nào có thể thu hoạch, ngay cả trong vườn cây lộn xộn và phức tạp. Đồng thời, robot cần phải có khả năng kẹp sâu vào dây leo để hái quả chín mà không làm ảnh hưởng đến các quả xanh xung quanh.

“Ngoài hệ thống tay gắp hoạt động tốt, Robot phải có đủ độ thông minh để phát hiện độ chín của trái cây, di chuyển trong không gian ba chiều đến vị trí trái cây, đây là một tổ hợp những phân tích không gian, bài toán điều khiển, công nghệ phức tạp. Đây cũng chính là những ưu điểm mà

Robot thu hái hoa quả có thể mang lại những tiềm năng ứng dụng rộng rãi và rất tốt trong nông nghiệp nước ta hiện nay”, PGS.TS Phạm Mạnh Thắng cho biết.

Việc nhóm nghiên cứu bước đầu đi sâu vào nghiên cứu chế tạo robot thu hoạch hoa quả trong nhà kính là một khâu quan trọng trong làm chủ công nghệ cao ứng dụng trong nông nghiệp. Vì được thiết kế, chế tạo toàn bộ các thành phần trong nước nên giá thành chỉ khoảng 30% so với chủng loại robot tương tự phải nhập khẩu. Các phần mềm điều khiển robot các kỹ sư Việt Nam hoàn toàn có thể lập trình và làm chủ được, không phụ thuộc vào công nghệ của nước ngoài.

Trong thời gian tới, nhóm nghiên cứu sẽ tiếp tục hoàn thiện sản phẩm, mở rộng khả năng và không gian hoạt động của robot bằng cách đặt tay máy robot trên một xe tự hành để có thể di chuyển tự động trong nhà kính. Ngoài ra nhóm nghiên cứu tiếp tục triển khai các nội dung khoa học mà nhóm đặt ra với mục tiêu ứng dụng nhiều nhất các kỹ thuật, công nghệ lĩnh vực Cơ điện tử và Tự động hóa phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Khoa Cơ học Kỹ thuật và Tự động hóa được thành lập theo Quyết định số 1279/QĐ-TCCB ngày 04 tháng 7 năm 2005 của Giám đốc Đại học Quốc Gia Hà Nội.

Khoa CHKT&ĐH là một mô hình mới, điển hình của sự hợp tác và khai thác thế mạnh của Trường đại học + Viện nghiên cứu + Tập đoàn công nghiệp trong lĩnh vực đào tạo và NCKH.

Trong thời gian qua, Khoa CHKT&ĐH đã không ngừng đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động về mọi mặt với mục tiêu trở thành một đơn vị đào tạo, nghiên cứu và triển khai khoa học công nghệ chất lượng cao, tạo ra những sản phẩm tinh hoa đáp ứng cho nhu cầu ngày càng cao của đất nước. Sinh viên của Khoa ra trường được các doanh nghiệp đánh giá rất cao về kiến thức, kỹ năng thực hành và khả năng đáp ứng tốt với thị trường lao động.

Đến nay, Khoa đang triển khai đào tạo 03 chương trình bậc đại học, 02 chương trình thạc sĩ, 01 chương trình tiến sĩ.

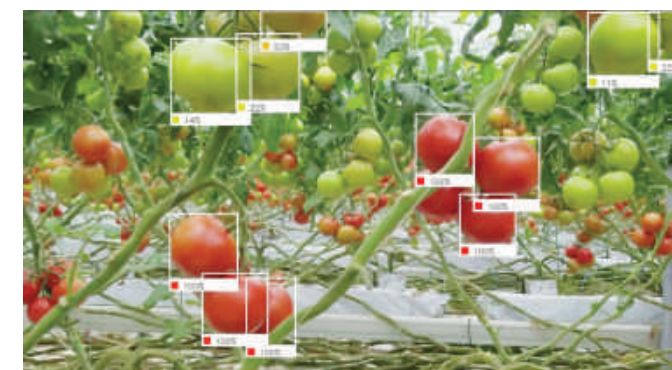
Các chương trình đào tạo bậc Đại học

- + Ngành Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử (Hệ chất lượng cao)
- + Ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
- + Ngành Cơ học kỹ thuật

Các chương trình đào tạo bậc Sau Đại học

- + Thạc sĩ Cơ kỹ thuật
- + Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ điện tử
- + Tiến sĩ Cơ kỹ thuật

Website: <http://fema.uet.vnu.edu.vn/tnd/bo-mon-co-dien-tu-va-tu-dong-hoa.htm>



SINH VIÊN Y DƯỢC, ĐHQGHN VÀO **TÂM DỊCH** NGOÀI CHUYÊN MÔN CÒN LÀ TINH THẦN VÌ CỘNG ĐỒNG

GS.TS.TTND LÊ NGỌC THÀNH, HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC CHO BIẾT, TRONG QUÁ TRÌNH HỌC, SINH VIÊN CŨNG CÓ CÁC CHƯƠNG TRÌNH THỰC TẬP VỀ Y HỌC CỘNG ĐỒNG, Y HỌC DỰ PHÒNG VÀO NHỮNG NĂM CUỐI. TUY NHIÊN, VIỆC THAM GIA CHỐNG DỊCH CÒN CÓ Ý NGHĨA KHÁC NỮA, ĐÓ LÀ TINH THẦN VÌ CỘNG ĐỒNG.

LAN ANH



HƯỞNG ỨNG LỜI KÊU GỌI CỦA THỦ TƯỚNG

Đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 này tại Việt Nam với quy mô lớn và ngày càng khó lường khi xảy ra trên diện rộng tại hơn 50 tỉnh, thành phố. Đặc biệt, số ca mắc Covid-19 ở TP.HCM vẫn tăng nhanh. Thậm chí, có những ngày số ca nhiễm ở thành phố cao kỷ lục.

Trước tình hình đó, Trường ĐH Y dược, ĐHQGHN đã hưởng ứng theo lời kêu gọi của Thủ tướng và Bộ Y tế, để kịp thời chi viện cho khu vực phía Nam - điểm nóng của dịch Covid-19 - tham gia hỗ trợ nhân lực cho công tác phòng, chống dịch.

Nhiệm vụ chính các sinh viên khi vào tâm dịch là tham gia tiêm vaccine, lấy mẫu xét nghiệm và thống kê số lượng bệnh nhân. Bên cạnh đó, sinh viên Y Dược có thể tham gia vào quy trình đầu tiên điều trị Covid-19, còn các thầy cô giáo cùng các bác sĩ bệnh viện E hiện nay sẽ trực tiếp tham gia vào quá trình điều trị. Hiệu trưởng Trường ĐH Y Dược hy vọng, Đoàn tình nguyện sẽ là những chiến binh tinh nhuệ tiếp thêm sức mạnh cho cuộc chiến với kẻ thù "vô hình" đang diễn ra ngày đêm tại miền Nam yêu thương, ruột thịt".

Bộ Y tế đã cử các bệnh viện trực thuộc Bộ lên đường vào phía Nam trong đó có Bệnh viện E, với tư cách là Giám đốc bệnh viện cũng như hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN, GS.TS.TTND Lê Ngọc Thành cùng đồng hành với các bạn sinh viên. Đoàn tình nguyện bao gồm 20 sinh viên y khoa và 5 giảng viên, bác sĩ Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN sẽ phối hợp cùng với Bệnh viện E được điều động về tỉnh Đồng Tháp - nơi hiện đang có nhiều ca Covid-19 nặng.

"Chúng tôi sẽ cùng với các cơ sở sở tại, hỗ trợ về mặt chuyên môn để khống chế được dịch, giảm số lượng tử vong" - GS.TS.TTND Lê Ngọc Thành chia sẻ.

TINH THẦN VÌ CỘNG ĐỒNG

Chia sẻ về chuyến đi, GS.TS.TTND Lê Ngọc Thành cho biết, trong quá trình học, sinh viên Trường ĐH Y Dược, ĐHQGHN cũng có các chương trình thực tập về y học cộng đồng, y học dự phòng vào những năm cuối. Tuy nhiên việc tham gia chống dịch còn có ý nghĩa khác nữa là tinh thần vì cộng đồng, đây là kỳ thực tập mà có thể nói là ra "chiến trường", khi vào đúng vùng dịch mà kẻ thù là... vô hình.



"Chúng tôi sẽ cùng với các cơ sở sở tại, hỗ trợ về mặt chuyên môn để khống chế được dịch, giảm số lượng tử vong"

GS.TS.TTND LÊ NGỌC THÀNH

Việc tự giác thực hiện tất cả những quy chuẩn về phòng chống dịch là rất quan trọng, đặc biệt thể Delta mới với tốc độ lây rất nhanh, chúng ta chỉ lơ là chút thôi, từ việc đeo khẩu trang, tuân thủ nguyên tắc 5K, hoặc là bớt xén quy trình, thì sẽ rất nguy hiểm.

"Chúng tôi sẽ trang bị tốt nhất có thể để cho các thầy cô giáo yên tâm để tham gia chống dịch cho tốt", GS.TS.TTND Lê Ngọc Thành cho biết.

Để có sự chuẩn bị tốt nhất trước khi lên đường thực hiện nhiệm vụ, các sinh viên và thầy cô giáo của Trường Đại học Y Dược, ĐHQGHN đã được tiêm 2 mũi vaccine phòng Covid-19. Bên cạnh đó, Bệnh viện E có chương trình tập huấn cho khoảng 200 cán bộ viên chức để sẵn sàng lên đường vào phía Nam. Trước đó đã có 45 bác sĩ, điều dưỡng tham gia đoàn công tác chi viện cho tuyến đầu chống dịch tại TP.HCM. Bệnh viện E sẽ phối hợp với các cán bộ, sinh viên trường ĐH Y Dược, ĐHQGHN tập huấn, bổ sung đầy đủ các kỹ năng về phòng hộ cá nhân khi vào tâm dịch.

"Đây là một trọng những yếu tố mà tôi luôn lưu ý với đoàn công tác. Trước hết, mình phải phòng hộ thật tốt cho cá nhân mình thì mới giúp người bệnh được" - GS.TS.TTND Lê Ngọc Thành nhấn mạnh.

GS.TS.TTND Lê Ngọc Thành tin tưởng, đây chính là cơ hội để các sinh viên được trải nghiệm, được tiếp xúc với công việc phòng chống dịch bệnh. Từ đó, các em sẽ hiểu hơn vai trò của khối ngành này không chỉ là khám chữa bệnh mà phòng, chống dịch cũng là một nhiệm vụ lớn lao, để góp phần bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Được cọ xát, được trải nghiệm là một cơ hội và cũng là thách thức, chúng ta cần khẳng định được chuyên môn tay nghề, ý thức kỷ luật, hỗ trợ và giúp đỡ nhau trong mọi hoàn cảnh cũng như sẻ chia, đồng cảm với nỗi đau của đồng bào, với những hy sinh của đồng nghiệp, xứng đáng với niềm tin và kỳ vọng của Nhà trường, của nhân dân.

Hành trình VÀO TÂM DỊCH

↳ ĐOÀN KHẢI - LAN ANH - QUỐC TOẢN



Từ tâm dịch tại tỉnh Đồng Tháp, TS.BS Lê Hưng, Trưởng đoàn tình nguyện đã dành thời gian để chia sẻ về tình hình dịch bệnh tại đây cũng như hoạt động của 25 cán bộ, sinh viên y khoa. Ông cho biết, sau hơn một tuần tham gia chống dịch tại tỉnh Đồng Tháp, hiện tại các thành viên của đoàn khỏe, an toàn, tinh thần đều rất tích cực.

Theo dự kiến ban đầu, Đoàn sẽ chia làm 4 nhóm để tham gia hỗ trợ tại 4 bệnh viện (2 Bệnh viện thuộc khu tầng 2 và 2 Bệnh viện thuộc khu tầng 1) nhưng qua khảo sát thực tế và để thuận lợi hơn trong việc triển khai các hoạt động của đoàn, đoàn chia thành 2 nhóm tham gia vào 2 Bệnh viện tại Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh, thành viên của nhóm bao gồm TS.BS Phạm Văn Đếm, TS.BS Bùi Thị Thu Hoài, 3 Bác sĩ và 1 sinh viên Y6. Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đồng Tháp được chuyển đổi thành bệnh viện tiếp nhận tầng 2 với qui mô 150 giường bệnh (trong đó dành 50 giường dự phòng), tại Bệnh viện này tiếp nhận cả những bệnh nhân mắc Covid-19 là trẻ em. Hiện tại đang có 97 người bệnh.

Tại Bệnh viện dã chiến đặt ở ký túc xá Trường Cao đẳng Đồng Tháp, tiếp nhận điều trị người bệnh thuộc tầng 1. Nhóm này gồm 18 giảng viên và các bạn sinh viên Y6, Y5. Bệnh viện này có qui mô 150 giường, hiện đang có gần 500 người bệnh (đã có thời điểm nhận gần 1.200 người bệnh).

Hiện nay, tình hình dịch bệnh tại Đồng Tháp

vẫn còn diễn biến phức tạp, tính đến ngày 27/8/2021, số ca mắc cộng dồn là 6.604 ca. Tuy từng ngày số ca mắc mới toàn tỉnh từ 100 đến 200 ca. Công việc của đoàn tình nguyện phụ thuộc vào thực tiễn tình hình dịch bệnh.

Nhiệm vụ chính các sinh viên khi vào tâm dịch là tham gia tiêm vaccine, lấy mẫu xét nghiệm và thống kê số lượng bệnh nhân. Bên cạnh đó, sinh viên Y Dược có thể tham gia vào quy trình đầu tiên điều trị Covid-19, còn các thầy cô giáo cùng các bác sĩ bệnh viện E hiện nay sẽ trực tiếp tham gia vào quá trình điều trị. "Do các thành viên trong đoàn đã được tập huấn kỹ về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, đặc biệt là sử dụng phương tiện phòng hộ, nên các em bắt nhịp tốt, nhanh. Về chuyên môn, các sinh viên đã được tập huấn các phác đồ điều trị của Bộ Y tế nên đã bước đầu hỗ trợ được các anh chị bác sĩ tại các bệnh viện trong công tác điều trị và hồ sơ bệnh án", TS. BS Lê Hưng, Trưởng đoàn tình nguyện cho biết

TS. BS Lê Hưng cho biết, tỉnh Đồng Tháp đã điều trị thành công cho rất nhiều người bệnh

nhằm Covid-19, tại 2 cơ sở điều trị mà đoàn tham gia, số người vào điều trị và ra viện cơ bản là ngang nhau. Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 lần thứ 4, thì thông tin tiến triển tốt của người bệnh trở thành động lực không nhỏ cho các bác sĩ và toàn hệ thống y tế nói chung. "Em khỏi rồi, em sống rồi. Cảm ơn các bác sĩ, các anh chị em đã đi cách ly, điều trị hơn 40 ngày rồi. Em cảm ơn các anh chị nhiều lắm..." bệnh nhân mắc Covid-19 được điều trị khỏi xúc động chia sẻ với các bác sĩ.

TS. BS Lê Hưng, Trưởng đoàn tình nguyện cho biết mục tiêu của Đoàn khi tham gia chống dịch lần này tại tỉnh Đồng Tháp là 100% các thành viên đều tình nguyện được tham gia đoàn hỗ trợ các tỉnh phía nam chống dịch của Trường ĐHYD, ĐHQGHN. Đây là cơ hội để các thầy cô, các bác sĩ và các bạn sinh viên bổ sung thêm kiến thức, kinh nghiệm thực tế trong phòng chống dịch và cũng hy vọng có thể được góp một phần nhỏ cùng cả nước trong chống dịch Covid-19.

ETEINNER MAHLER

TÔI ĐÃ TRƯỞNG THÀNH TỪ MỘT “TỐT ĐEN”

👉 QUÝ HIÊN

ETIENNE MAHLER – MỘT DU HỌC SINH NGƯỜI ĐỨC ĐƯỢC COI LÀ “HIỆN TƯỢNG” TRONG MÙA TỐT NGHIỆP NĂM NAY Ở ĐHQGHN KHI VIẾT KHÓA LUẬN BẰNG TIẾNG VIỆT ĐẠT ĐIỂM 10.

TỪ QUÁ KHỨ “LÊU LỔNG”...

Cách đây 8 năm, bạn là sinh viên ở Đức, học ngành nhân học, và học tiếng Trung. Nhưng rồi bạn đến Việt Nam và ở lại học Khoa Việt Nam học - Tiếng Việt. Điều gì đã xảy ra vậy?

Tháng 9/2014, tôi sang Việt Nam trong một chương trình trao đổi sinh viên (SV) giữa ĐH Göttingen với Trường ĐH KHXH &NV, ĐHQGHN. Khi đó tôi đang là SV năm thứ nhất theo học ngành nhân học và tiếng Trung của ĐH Göttingen. Chương trình 6 tháng, nhưng tôi xin ở lại thêm 1 năm. Sau 1 năm đó, tôi quyết định bỏ học ở Đức để ở lại Việt Nam, học tiếng Việt.

Năm 2017, khi vừa tròn 30 tuổi, tôi trúng tuyển vào Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt của Trường ĐH KHXH&NV và vừa tốt nghiệp đại học khi 34 tuổi.

Bạn bắt đầu học Đại học ở Đức khi 26 tuổi? Trước đó thì sao?

Hồi nhỏ tôi chỉ là một con “tốt đen”. Tôi từng là một học sinh rất kém, một học trò lêu lổng. Học xong cấp 2, tôi đi học nghề rồi làm quản lý trong một khách sạn. Sau khi đi làm một thời gian, vì muốn thi vào Đại học nên tôi quay trở lại học phổ thông tại trường trung học buổi tối St. Georg ở Hamburg, ban ngày tôi vẫn đi làm.

Vì sao bạn đã có việc làm tốt, ổn định, mà vẫn quay trở lại học phổ thông để thi vào ĐH, học một ngành không liên quan tới công việc đã làm trước đó?

Tôi từng là một học sinh hơi hư. Khi đi làm việc ở một khách sạn, tôi đã gặp một số người bạn, họ nói cậu thông minh đấy, sao không

Eteinne, 34 tuổi, sinh tại thành phố Htôimoor, Đức. Theo học Trường ĐH Khoa học xã hội và nhân văn, ĐHQGHN khóa 2017 - 2021 và là gương mặt nổi bật trong nhiều hoạt động. Anh đạt Giải Nhì sinh viên nghiên cứu khoa học cấp ĐHQGHN, sau khi đạt Giải Nhất cấp trường của Trường ĐH Khoa học xã hội và nhân văn.

Trong buổi bảo vệ khóa luận năm 2021, Hội đồng bảo vệ khóa luận đều thống nhất cho điểm 10 công trình “Giáo dục kĩ thuật số tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN: Hiện trạng, kì vọng và định hướng phát triển” của Eteinne. Đây là thành tích khá hiếm hoi đối với một sinh viên nước ngoài học cử nhân tiếng Việt tại ĐHQGHN.

thử đọc sách? Vậy là tôi bắt đầu thử đọc những cuốn sách đầu tiên, vào những năm 20 - 21 tuổi. Sách đã mở ra cho tôi một thế giới khác, nó khiến tôi bắt đầu có mong muốn khám phá, tìm hiểu cuộc sống ở thế giới này.

Vì thế mà tôi thấy mình cần phải học Đại học và đã tốt nghiệp cấp 3 loại xuất sắc (14,3/15 điểm). Năm đó tôi 26 tuổi.

Bạn làm gì để kiếm tiền?

Theo luật pháp của Đức, trẻ 14 tuổi đã được phép làm một số việc nhẹ nhàng. Nhưng tôi còn đi làm sớm hơn một chút. Công việc đầu tiên của tôi là đi phát giấy quảng cáo, sau là rửa ô tô. Tôi còn thử làm nhân viên siêu thị nữa.

Bố mẹ ly hôn khi tôi chỉ mới mấy tháng tuổi, tôi sống với bố nhưng quan hệ giữa tôi và bố nói chung không tốt lắm. Đó là lý do tôi đi làm khá sớm. 17 - 18 tuổi tôi đã có nhiều tiền riêng, có 2 ô tô.

... ĐẾN ƯỚC MƠ TRỞ THÀNH GIÁO SƯ

Quay lại câu chuyện bắt đầu đi học đại học. Bạn đã chọn ngành nhân học, rồi còn học tiếng Trung nữa. Vì sao vậy?

Lúc đó, chỉ đơn giản là tôi thích tìm hiểu những nền văn hóa khác với văn hóa Đức, nên học tiếng Trung. Khi sang Việt Nam thì “phải lòng” Việt Nam luôn. Còn bây giờ tôi thấy thích công việc viết lách, nghiên cứu. Cho nên có thể tôi sẽ là nhà báo, hoặc nhà nghiên cứu khoa học. Thậm chí, mai sau tôi có thể sẽ thành giáo sư. Nhưng đó là một con đường dài. Trước mắt, có thể tôi sẽ học tiếp lên thạc sĩ, rồi tiến sĩ.

Bạn đã bỏ dở chương trình học Đại học bên Đức để ở lại Việt Nam, học tiếng Việt, rồi học Đại học ở Việt Nam. Bạn đã bắt đầu cuộc sống ở đây như thế nào?

Năm đầu tiên ở Việt Nam là thời gian tôi



được hưởng một học bổng khá tốt của chính phủ Đức, khoảng 30 triệu đồng/tháng. Đó là học bổng dành cho chương trình cử nhân, nghĩa là tôi được đảm bảo tài chính suốt thời gian học đại học. Khi quyết định ở lại Việt Nam thì tôi phải bỏ chương trình.

Nhưng như tôi đã nói ở trên, tôi có khả năng kiếm tiền - tự lập từ nhỏ. Khi còn ở Đức, tôi mở một công ty nhỏ chuyên thiết kế trang web (tôi tự học thiết kế website từ cách đây 10 năm). Khi sang Việt Nam, tôi vẫn duy trì công ty đó nhưng làm việc online, khách hàng chủ yếu ở Đức và một số nước châu Âu.

Về sau, tôi còn làm việc (biên tập viên tiếng Anh) với 2 tạp chí khoa học, một của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, một của Trường ĐH KHXH&NV, và một vài việc tự do khác liên quan đến dịch thuật.

Đang từ một thanh niên Đức có cuộc sống sôi động trở thành một thanh niên chăm đọc sách, thích viết lách, lại còn làm việc kiếm tiền, bạn có thấy khó khăn?

Ở Đức, có một thời gian dài cuộc sống của tôi rất sôi động. Hồi đó, tôi đi chơi sớm nhất lúc 11 giờ đêm, thậm chí 1 giờ sáng mới đi, 6 - 7 giờ sáng mới về. Còn giờ đây, tôi sống rất chìn chu. Mỗi ngày tôi làm việc 10 - 12 tiếng là bình thường.

Tôi cũng tự nhận thấy những thay đổi trong cuộc sống mình thật dữ dội. Nhưng vì xuất phát điểm của tôi thấp nên tôi phải cố gắng rất nhiều thì mới đủ năng lực - kiến thức làm được những gì mình thích.

Điều gì của văn hóa Việt Nam cuốn hút nhất với bạn?

Ban đầu, đơn giản vì nó là một nền văn hóa hoàn toàn khác với Đức.

Sau đó, tôi nhận thấy nó thực sự thú vị. Con người nơi đây rất thân thiện. Xuất phát điểm nền kinh tế Việt Nam thấp, nhưng lại phát triển rất nhanh về công nghệ. Chẳng hạn ngay tại Việt Nam hiện giờ, bạn có thể sử dụng điện thoại 5G.

Một ví dụ mà tôi thấy văn hóa Việt Nam rất hay, đó là vấn đề tôn giáo. Ở Đức, mỗi người chỉ có một tôn giáo và mọi người thường khá nghiêm khắc với việc này. Còn ở đây thì... thoải mái. Bạn vẫn theo Kitô giáo, nhưng vẫn có bàn thờ tổ tiên trong nhà. Có nhiều biểu hiện tín ngưỡng nếu nhìn từ vẻ ngoài thì chẳng thể kết hợp được với nhau nhưng ở Việt Nam người ta chấp nhận hết. Tôi thấy đặc điểm này thực sự rất thú vị.

Người Việt khi nghĩ về Đức thì nghĩ đó là một xã hội rất phát triển, ổn định và tốt đẹp. Thực tế, nước Đức tuy giàu nhưng nhìn chung đời sống kinh tế - xã hội phát triển khá chậm. Việt Nam thì lại khác. Tôi thực sự thích nhìn thấy sự phát triển rất rõ rệt trong từng gia đình Việt mà tôi quen biết. Tôi biết họ khi họ còn nghèo, giờ họ khá lên hẳn, và điều đó thật là vui.

Nhưng có một điều tôi thấy giữa Đức và Việt Nam ngày càng gần nhau hơn, do sự phát triển ngược lại từ hai phía. Đó là các phụ huynh ở Đức bắt đầu chăm sóc trẻ con nhiều hơn. Ngày xưa ở Đức, trẻ 6 tuổi phải tự đi học. Nhưng ngày nay, ngày càng có nhiều phụ huynh đưa con đến trường. Nghĩa là văn hóa gia đình ở Đức đang dần thay đổi. Còn ở đây thì thay đổi theo chiều ngược lại, phụ huynh đỡ "o bế" con cái hơn.

Được biết, dù khóa luận tốt nghiệp của bạn được đánh giá rất cao nhưng bạn lại có ít thời gian cho việc đó?

Là do trước đó tôi chọn một đề tài khác. Nhưng rồi tôi thấy không phù hợp nên thay đổi, chuyển sang đề

tài "Giáo dục kỹ thuật số tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN: Hiện trạng, kỳ vọng và định hướng phát triển".

Trong khoảng 2 tháng, tôi hoàn thành khóa luận 4 chương, 127 trang, kèm theo 600 trang phụ lục (là các bản phỏng vấn tôi thực hiện với các đối tượng nghiên cứu). Viết xong, tôi được 2 người bạn VN giúp sửa chính tả. Trước khi nộp, tôi nhờ cô giáo hướng dẫn đọc góp ý. Cô bảo cách viết không sai nhưng hơi kỳ lạ, giống cách viết của phương Tây, kiểu như vẫn còn phong cách người nước ngoài viết tiếng Việt. Cô hỏi có muốn sửa không nhưng tôi xin giữ lại.

Bạn có bất ngờ vì khóa luận được đánh giá cao?

Trong quá trình làm, tôi biết mình đang làm tốt. Vì đây là đề tài tôi tâm đắc, nó có ích, tính ứng dụng cao. Nhưng tôi cũng bất ngờ khi nó được đánh giá cao đến thế.

GIÁO SƯ... ĐEO KHOEN

Bạn muốn học tiếp lên thạc sĩ rồi tiến sĩ, nghĩa là phải cần tới 6 năm nữa, khi bạn đã 40 tuổi, thì mới bắt đầu xây dựng sự nghiệp trong giới hàn lâm. Liệu như thế có quá muộn?

Đây là một câu hỏi rất hay. Cách đây 8 năm, khi tôi dự phỏng vấn để xét học bổng ở Đức, người ta hỏi: Giờ bạn đã 26 tuổi, bạn có biết mình phải làm gì hay không? Tôi trả lời: Không!

Giờ tôi vẫn thế, vẫn đang trong hành trình khám phá bản thân. Điều đó không có lúc nào là muộn cả. Với những gì tôi đã và đang có, tôi thấy mình đang được sống một cuộc đời thú vị. Nó giúp cho tôi thấy mọi thứ đang diễn ra đều rất hay. Tôi không sống vì tương lai, với hy vọng là tương lai sẽ tốt hơn. Tôi cố gắng với mọi việc trong hiện tại, vui với nó. Tất nhiên, tôi vẫn mong muốn được hạnh phúc vào tương lai, chỉ có điều tôi không chỉ tập trung vào điều đó.

Nếu mai sau thành giáo sư thì có phải bạn sẽ là một giáo sư đầu tiên (ít nhất ở Việt Nam) đeo khoen trên vành tai, trên môi? Và bạn có nghĩ đến việc thế là mình sẽ phá vỡ hình ảnh một trí thức mà thường người ta hình dung là phải có vẻ ngoài nghiêm trang?

Trong cả cuộc đời của mình, tôi phá vỡ rất nhiều hình ảnh, và tôi cũng thấy thích thú khi bị nhắc đến điều đó. Tôi ăn mặc có vẻ không giống một sinh viên tốt, nhưng điều đó không ngăn cản tôi trở thành một sinh viên tốt. Tôi ăn mặc thế nào, tôi làm tốt công việc của mình hay không, đó là 2 chuyện khác nhau.

Bạn có nói về việc bạn bắt đầu việc đọc sách những năm 20 - 21 tuổi. Bạn có nhớ cuốn đầu tiên mà bạn đọc là gì?

Tôi chỉ nhớ về cuốn sách đầu tiên mà tôi thích, sau một số cuốn tôi không thích.

Đó là Thế giới của Sophie (Sophie's World) của Jostein Gaarder, một nhà văn Na Uy. Nội dung cuốn sách nói về hành trình tìm hiểu triết học phương Tây của một bé gái, với sự giúp đỡ của một nhà triết học già. Tôi đã bị cuốn hút bởi cuốn sách này. Nhờ cuốn sách đó, sau này tôi đã tìm đọc rất nhiều sách về triết học.

Cảm ơn Etienne Mahler!



HỌC TRƯỜNG ĐH NGOẠI NGỮ GIÚP GÌ CHO TÔI?

CHIA SẺ CỦA CHỊ CHU PHƯƠNG NHUNG, MỘT CỰU SINH VIÊN TRƯỜNG ĐH NGOẠI NGỮ, ĐHQGHN (ULIS) HIỆN ĐANG ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ CEO CỦA HAI CÔNG TY TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN (BDS), VỀ QUÁ TRÌNH LẬP NGHIỆP CỦA MÌNH:



Xin chào các bạn trẻ!

Chắc hẳn giờ này các bạn đang phải cân nhắc nung nấu trước rất nhiều sự lựa chọn liên quan đến nghề nghiệp tương lai sau này đúng không?

Tôi chỉ xin được kể câu chuyện của chính mình.

Tôi là Chu Phương Nhung - 35 tuổi, đang làm CEO điều hành cho 2 công ty của chính tôi trong lĩnh vực Đầu tư và phát triển BĐS: Một công ty BĐS trong nước và một công ty BĐS phục vụ cho thị trường ở Châu Âu. Trước đó, tôi có 10 năm hoạt động trong lĩnh vực chính trị quốc tế, thường xuyên tháp tùng các lãnh đạo cấp cao của Đức và Việt Nam trong các chuyến công du và trực tiếp đàm phán nhiều dự án giữa hai quốc gia.

Và đương nhiên, khởi đầu của tất cả những câu chuyện trên chính là Trường Đại học ngoại ngữ - ĐH Quốc gia Hà Nội, cái nôi trưởng thành của chính tôi.

Câu chuyện trong lĩnh vực chính trị. Cuối năm 2015, theo yêu cầu của Bộ Kinh tế và Năng lượng Đức - cơ quan chủ quản của tôi, tôi được giao tư vấn tổ chức buổi gặp gỡ cấp Nhà nước giữa 2 Bộ Đức và Việt Nam tại Berlin để đàm phán về 1 dự án và số tiền ngân sách cần giải ngân lên đến vài chục triệu EUR. Trong cuộc gặp đó, tôi vừa đóng vai trò là Điều phối viên trưởng của dự án, vừa đóng vai trò kỹ thuật của dự án. Trước khi bước vào đàm phán, tất cả các bên đã chính tể tại bàn bầu dục, phía Việt Nam có nhắc tôi 1 câu "Nhung ơi, máu đỏ da vàng nhé!". Tôi quay lại mỉm cười, vâng nhẹ! Liền ngay sau đó, phía Đức cũng đồng ý "Nhung ơi, làm cho đúng bốn phần công việc nhé!" Vậy là làm sao thì làm, phải được việc cho cả hai bên. Trong suốt buổi đàm phán, không ít lần phải quay qua hỗ trợ đồng chí phiên dịch vì họ vừa không thật chắc ngôn ngữ chuyên ngành vừa không nắm được nội tình kỹ thuật nên cũng khó để hiểu được bối cảnh. Tuy nhiên cuối cùng mọi việc cũng diễn ra tốt đẹp.

Còn một câu chuyện khác khi sau này khi tôi rời xa sự nghiệp chính trị của mình. Bước chân vào lĩnh vực làm BĐS tại nước ngoài, may nhờ có vốn liếng ngoại ngữ khá của mình, tôi cũng tự mày mò về luật của nước sở tại, đàm phán với các Chủ đầu tư tầm cỡ của Châu Âu về từng dự án, về từng điều khoản và quan trọng là luôn được làm vị trí dẫn dắt trong các thương thảo triệu đô đại diện cho các nhà đầu tư Việt Nam.

Như vậy, từ việc nắm chắc và thuần thục ngoại ngữ trong tay, bản thân tôi cảm thấy tự tin vượt ra khỏi vùng an toàn của mình và tự tin bước chân vào các lĩnh vực khác mà ngoại ngữ chính là công cụ cần thiết. Khi biết nhiều hơn 1 ngoại ngữ, bạn sẽ có nhiều hơn 1 cơ hội về nghề nghiệp vì ngoại ngữ là cánh cửa giúp bạn tiến gần hơn với lựa chọn đó.

Chúc các bạn tự tin lựa chọn nghề nghiệp cho chính mình nhé!



Tham gia NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

để vượt qua GIỚI HẠN BẢN THÂN

ULIS MEDIA

Bạn có thể chia sẻ đôi điều về nghiên cứu của mình?

Nghiên cứu của em được thực hiện trên đề tài việc dạy - học ngữ pháp Tiếng Anh dưới quan điểm của học sinh lớp 9 các trường THCS trên địa bàn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Là một sinh viên chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, em rất quan tâm về các phương pháp dạy học hiệu quả, đặc biệt là việc dạy các thành tố ngôn ngữ (ngữ pháp, từ vựng, ngữ âm). Ngoài ra, cơ hội tham gia Đề án Ba Vì của Nhà trường trong năm học này đã mở ra cho em một cơ hội được tiếp xúc, làm việc với những bạn học sinh cấp 2 tại một khu vực còn gặp nhiều khó khăn trong thành phố; chính vì vậy, em đã không mất quá nhiều thời gian để chọn lựa được đối tượng nghiên cứu, cũng như đề tài cho bài nghiên cứu của mình.

Một trong những ý nghĩa quan trọng của việc thực hiện khảo sát, nghiên cứu trên một nhóm đối tượng lớn các bạn học sinh của huyện Ba Vì trên nhiều khía cạnh của dạy-học ngữ pháp Tiếng Anh (tầm quan trọng của việc dạy ngữ pháp, sửa lỗi ngữ pháp, cách tiếp cận quy nạp, diễn dịch, ngôn ngữ thích hợp sử dụng trong các giờ dạy ngữ pháp...) đó là có thể giúp các bạn giáo sinh của ULIS khi tham gia đề án có cách tiếp cận phù hợp khi lên kế hoạch các bài dạy, ôn tập nội dung kiến thức ngữ pháp phục vụ cho kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông.

Quá trình nghiên cứu, trải nghiệm nào mà bạn nhớ nhất?

Em bắt đầu thực hiện đề tài của mình từ cuối tháng 11 (khi Đề án hợp tác với huyện Ba Vì năm học này bắt đầu được triển khai đợt 1), và hoàn thành vào cuối tháng 2.

Do thực hiện đề tài một mình nên bản thân em phải tự lên danh mục các đầu việc cần thực hiện, đặt ra thời hạn cho các đầu việc và cố gắng ép bản thân theo sát các deadline đó. Một trong những khó khăn ban đầu của em chính là khi bắt tay vào phần Tổng quan lý thuyết, dù đã chuẩn bị tinh thần từ trước nhưng em vẫn thực sự bị ngợp bởi lượng tài liệu tham khảo mình cần đọc để nắm vững các thuật ngữ và chất lọc các kết quả nghiên cứu có liên

THAM GIA HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2021 VỚI ĐỀ TÀI “DẠY - HỌC NGỮ PHÁP TIẾNG ANH DƯỚI QUAN ĐIỂM CỦA HỌC SINH LỚP 9 CÁC TRƯỜNG THCS TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI”, NHỮNG TRẢI NGHIỆM THỰC TẾ VÀ SỰ TẬN TÂM TRONG NGHIÊN CỨU ĐÃ GIÚP SINH VIÊN CHU THÀNH ĐẠT (LỚP QH2018.E2) GIÀNH GIẢI NHẤT Ở VÒNG THI CẤP TRƯỜNG NĂM NAY.

quan là khá nhiều. Quá trình bắt tay vào viết phần Tổng quan lý thuyết cũng đưa đến cho em không ít khó khăn khi phải chọn ra những ý phù hợp từ các bài nghiên cứu trước đó để so sánh, đối chiếu và tìm ra sự tương đồng, khác biệt giữa các nghiên cứu được thực hiện trên cùng chủ đề. Bên cạnh sự tập trung về mặt nội dung, việc chia đúng thì của động từ, sử dụng đa dạng và hợp lý các cấu trúc câu khi viết nghiên cứu cũng là một điều quan trọng mà em lưu tâm rất nhiều, nhờ ý thức được điều này ngay từ đầu nên em đã không gặp nhiều khó khăn khi sửa bài.

Nói về giai đoạn em cảm thấy đáng nhớ nhất trong quá trình viết nghiên cứu thì có lẽ là đợt nghỉ Tết Nguyên đán năm nay, đó là khi bắt đầu viết chương 4 của nghiên cứu (Kết quả nghiên cứu và Thảo luận). Giai đoạn trước Tết với em khá bận rộn do phải hỗ trợ gia đình, chính vì vậy, em đã đặt mục tiêu cần phải đẩy nhanh tiến độ trong Tết và sau kỳ nghỉ Tết, mỗi ngày viết thêm một ít để kịp hoàn thiện các phần còn lại của nghiên cứu; có thể cũng vì lẽ đó mà Tết năm nay của em đặc biệt ở chỗ mừng 1 Tết tranh thủ viết nghiên cứu... Những ngày sau Tết, bằng việc ép deadline để hoàn thành công việc của từng ngày, em đã kịp viết xong và hoàn thiện sửa bài để kịp nộp công trình của mình vào cuối tháng 2.

Một trong những nguồn khích lệ lớn nhất để em có thể hoàn thiện đề tài đó là sự ủng hộ của các thầy cô khi cho phép em “tự lực cánh sinh”, thực hiện đề tài nghiên cứu mà không có giảng viên hướng dẫn dù ban đầu em tin rằng đây không phải là sự lựa chọn tốt nhất. Ngoài ra, sẽ là một thiếu sót lớn nếu như không kể đến sự hỗ trợ của các bạn giáo sinh tại các trường THCS tham gia đề án năm học này, nhờ các bạn mà em đã có thể thu thập được nhiều thông tin khảo sát từ đối tượng nghiên cứu của đề tài.

Bạn có lời khuyên nào dành cho các bạn cũng muốn tham gia hoạt động này không?

Có thể nói nghiên cứu khoa học (NCKH) sinh viên là một trong những mục tiêu lớn của em trong năm học này. Năm học trước, em có tham gia NCKH sinh viên cấp khoa Sư phạm Tiếng Anh, tuy nhiên, đề tài của nhóm khi đó chỉ đạt được giải Ba cấp Khoa và không được chọn để trình bày trước hội đồng cấp trường. Thêm vào đó, NCKH sinh viên cấp trường cũng

là một điều kiện bắt buộc cần đạt trong tiêu chí “Học tập tốt” khi xét danh hiệu “Sinh viên 5 Tốt” các cấp; chính vì vậy, em đã đặt mục tiêu tham gia NCKH sinh viên cấp trường trong năm học này. Để nói về quyết định thực hiện đề tài nghiên cứu một mình, em nghĩ rằng đây chính là sự tập dượt quan trọng để chuẩn bị tốt nhất cho việc làm khóa luận tốt nghiệp (điều kiện bắt buộc để ra trường đối với sinh viên hệ chất lượng cao như chúng em) vào năm học tới.

Em tin rằng các bạn sinh viên ULIS nên tham gia NCKH bởi đây là cơ hội rất tốt để các bạn vượt qua nhiều giới hạn của bản thân và nâng cao các kỹ năng cần thiết như tìm kiếm thông tin, tổng hợp và tóm tắt thông tin, kỹ năng xử lý dữ liệu, kỹ năng viết nghiên cứu khoa học; đồng thời, tham gia nghiên cứu sẽ mở ra cho các bạn nhiều cơ hội tuyệt vời (xét học bổng trong và ngoài ngân sách, cơ hội tham gia các hội thảo khoa học uy tín...)

Về lời khuyên, em không tự tin rằng mình có đủ kinh nghiệm để đưa ra nhiều lời khuyên cho các bạn khi thực hiện nghiên cứu khoa học, nhưng theo em những bạn có đam mê với nghiên cứu khoa học, hoặc có mục tiêu làm khóa luận tốt nghiệp vào năm thứ tư nên tham gia NCKH càng sớm càng tốt (thậm chí là ngay từ năm thứ nhất) để tìm ra những lĩnh vực nghiên cứu phù hợp với đam mê, sở thích, khả năng của bản thân các bạn, cũng như gia tăng kinh nghiệm, kỹ năng cần thiết cho việc thực hiện NCKH sau này.

Nếu các bạn chọn hình thức làm nhóm thì các bạn nên tìm đến những người theo bạn là có chung đam mê nghiên cứu (về cùng một lĩnh vực nhất định), hiểu điểm mạnh và điểm yếu của bản thân bạn, và những người nghiêm túc, không dễ bỏ cuộc (bởi trong quá trình thực hiện đề tài chắc chắn sẽ có rất nhiều khó khăn thử thách sự tận tâm của các bạn với đề tài).

Nếu các bạn chọn hình thức cá nhân, các bạn nên xác định mục tiêu, mong muốn khi tham gia NCKH ngay từ đầu, các bạn cũng nên lập kế hoạch và lộ trình các đầu việc càng chi tiết càng tốt. Dù thực hiện theo nhóm hay thực hiện theo hình thức cá nhân, các bạn hãy đừng do dự hỏi giáo viên hướng dẫn về những điểm khúc mắc, khó khăn trong suốt quá trình thực hiện; nếu các bạn gặp khó khăn với việc tìm GVHD thì hãy tìm tới văn phòng khoa, hoặc đề án FIRE, mình tin là các thầy cô sẽ rất sẵn lòng hỗ trợ các bạn.

Cảm ơn Chu Thành Đạt về cuộc trò chuyện!



KÝ TÚC XÁ ĐHQGHN ĐIỂM ĐẾN LÝ TƯỞNG CHO SINH VIÊN NỘI TRÚ

XÓA TAN ĐỊNH KIẾN VỀ NHỮNG KHU KÝ TÚC XÁ CHẬT CHỘI VÀ CŨ KỈ, KHU KÝ TÚC XÁ ĐHQGHN BÂY GIỜ ĐÃ TRỞ THÀNH NƠI Ở LÝ TƯỞNG CHO NHIỀU SINH VIÊN. KHÔNG CHỈ CÓ ĐẦY ĐỦ TIỆN ÍCH NHƯ NHÀ ĂN LỚN, SẠCH SẼ, SIÊU THỊ MINI, CỬA HÀNG INTERNET,... MÀ SINH VIÊN CÒN ĐƯỢC Ở TRONG CÁC PHÒNG RỘNG RÃI, KHANG TRANG, HÀNG NĂM SINH VIÊN CÒN ĐƯỢC THAM GIA NHIỀU HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP, BỒI DƯỠNG CÁC KỸ NĂNG CẦN THIẾT NHẪM ĐẢM BẢO ĐỜI SỐNG TRỌN VẸN CHO SINH VIÊN.

ĐHQGHN sở hữu 03 ký túc xá (KTX Mỹ Trì, Mỹ Đình, Ngoại ngữ) do Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên quản lý với hơn 6000 chỗ ở, trong đó ưu tiên quỹ nhà ở dành cho sinh viên năm thứ nhất là 1700 chỗ. Mỗi phòng rộng 42 m², có 2 nhà vệ sinh khép kín, trang bị sẵn bình nóng lạnh, tủ và bàn ghế học tập cá nhân cực kì thuận tiện cho sinh viên học tập và hoạt động ngoại khóa.

KTX NGOẠI NGỮ - NẪM TRỌN TRONG KHUÔN VIÊN 144 XUÂN THỦY, CẦU GIẤY, HÀ NỘI

Ký túc xá Ngoại Ngữ gồm 3 toà nhà 5 tầng với 268 phòng ở hiện đại với 1900 chỗ với nhiều loại phòng khác nhau. 100% phòng ở sinh viên đã được lắp đặt điều hòa nhiệt độ.

Đến ở tại KTX Ngoại Ngữ, học sinh sinh viên sẽ được sử dụng các dịch vụ phục vụ tiện ích gồm: nhà ăn; siêu thị mini; phòng tự học; câu lạc bộ phục vụ các hoạt động văn hóa thể thao; phòng tập GYM,....



KTX MỸ TRÌ - ĐIỂM ĐẾN KHÓ QUÊN CỦA SINH VIÊN NỘI TRÚ

Ký túc xá Mỹ Trì nằm gọn trong khuôn viên 182 Lương Thế Vinh, Thanh xuân, Hà Nội với 2 toà nhà 5 tầng và 2 toà nhà 4 tầng khang trang bao gồm 294 phòng với sức chứa 1900 chỗ với nhiều loại phòng khác nhau. 82% số phòng ở sinh viên đã được lắp điều hòa nhiệt độ. Phòng ở đều dành cho học sinh, sinh viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học của các đơn vị: Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Trường Đại học khoa học Tự nhiên và Trường THPT chuyên Khoa học Tự nhiên. Ngoài ra KTX Mỹ Trì còn có Nhà ở cho sinh viên và chuyên gia nước ngoài đến học tập và làm việc tại ĐHQGHN.

Đây có thể coi là "khách sạn 5 sao" của các sinh viên ĐHQGHN. Nơi đây phòng ở, phòng sinh hoạt chung, phòng tự học, thư viện... với trang thiết bị hiện đại, tiện nghi, lịch sự. Mỗi phòng đều có ban công rộng, thoáng để đón ánh sáng tự nhiên.



KTX MỸ ĐÌNH - NGÔI NHÀ THỨ HAI

KTX Mỹ Đình với nhiều tiện tích có thể kể đến khu giặt ủi riêng, phòng tập thể hình, thể dục nhịp điệu, rạp chiếu phim, siêu thị, bưu điện... KTX có cả hệ thống hầm gửi xe quản lý bằng thẻ từ hiện đại, thang máy tới từng tầng và dịch vụ xe buýt cực kì tiện lợi. Tháng 7/2021, Ban quản lý KTX đã triển khai chính thức phần mềm nhận diện khuôn mặt để phục vụ công tác quản lý sinh viên và đảm bảo công tác an toàn cho KTX. Ký túc xá Mỹ Đình gồm 2 toà nhà Đơn nguyên 1 và Đơn nguyên nằm trong khu Đô thị Mỹ Đình II, có 388 phòng với 2324 chỗ ở dành cho sinh viên Việt Nam và sinh viên nước ngoài đang học tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn TP Hà Nội.

Điều đặc biệt nơi đây là mô hình TDP (Training & Developing People- Mô hình đào tạo và phát triển cá nhân) lấy sinh viên làm trung tâm nhằm tạo một môi trường an toàn để rèn luyện, học tập, nâng cao nhận thức về cả trí tuệ, tư tưởng và kỹ năng nghề nghiệp và thể chất.



ĐỜI SỐNG SINH VIÊN NỘI TRÚ RA SAO?

Ngoài các hoạt động quản lý học sinh sinh viên nội trú, Trung tâm Hỗ trợ sinh viên luôn quan tâm chú trọng tới công tác hỗ trợ HSSV trong đó có hỗ trợ đời sống, hỗ trợ học tập, hỗ trợ việc làm, hỗ trợ sinh viên quốc tế. Công tác chăm sóc sức khỏe - môi trường sống trong KTX luôn được quan tâm, chú trọng. Trật tự nội vụ, nề nếp các phòng ở HSSV luôn được duy trì. Toàn thể cán bộ và HSSV luôn nêu cao trách nhiệm giữ gìn vệ sinh phòng ở cũng như các khu vực công cộng tạo nên một môi trường “Xanh - Sạch - Đẹp” trong các KTX.

Công tác tư vấn, hướng nghiệp, hỗ trợ thực tập, việc làm cho sinh viên luôn được Trung tâm Hỗ trợ sinh viên quan tâm, chú trọng thông qua các hoạt động: Tổ chức Ngày hội việc làm; các buổi tọa đàm với sự tham gia của các diễn giả, các nhà tuyển dụng, tạo cầu nối giữa các nhà tuyển dụng với sinh viên. Cùng với hoạt động hỗ trợ về đời sống, thực tập & việc làm các câu lạc bộ học thuật ở 3 ký túc xá của Trung tâm Hỗ trợ sinh viên đang là môi trường hỗ trợ thiết thực, giúp học sinh - sinh viên hoàn thiện nhân cách và kỹ năng sống, góp phần đào tạo nguồn lực chất lượng cao, trình độ cao, đáp ứng nhu cầu của xã hội. Hiện nay, tại 3 KTX có 03 CLB tiếng Anh, 01 CLB tiếng Việt của KTX Mễ Trì và 01 CLB dành cho người nước ngoài (CFFD) của KTX Ngoại ngữ.



THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG ĐỔI MỚI, HƯỚNG TỚI HỖ TRỢ KHÔNG CHỈ LÀ NƠI Ở

Theo lãnh đạo Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên, ĐHQGHN cho biết: khai thác nền tảng công nghệ thông tin tiến tới chuyển đổi số trong công tác HSSV, hướng tới HSSV có thể đăng ký nội trú và làm các thủ tục vào ở KTX trực tuyến.

Đẩy mạnh phối hợp công tác với các trường, doanh nghiệp, hội cựu sinh viên... thu hút hỗ trợ phát triển các hoạt động chuyên môn và tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động hỗ trợ đời sống, học tập, việc làm theo nhu cầu HSSV, phù hợp với điều kiện thực tế của KTX.

Xây dựng phương án và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ gắn với đời sống HSSV, mở rộng và phát triển các dịch vụ phục vụ theo hướng tự tổ chức như dịch vụ tủ lạnh, giá sách, tủ giày, vệ sinh phòng ở... theo nhu cầu của HSSV.



NHỮNG AI ĐƯỢC ƯU TIÊN VÀO Ở KÝ TÚC XÁ NÀY?

- HSSV là anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, HSSV khuyết tật.
- HSSV là con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người có công.
- SV thuộc nhiệm vụ đào tạo chiến lược của ĐHQGHN.
- HSSV có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- HSSV có hộ khẩu thường trú tại vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- HSSV mồ côi cả cha và mẹ.
- HSSV là con hộ nghèo, cận nghèo theo quy định hiện hành của Nhà nước.
- HSSV tích cực tham gia các hoạt động do nhà trường, Đoàn TNCS HCM, Hội Sinh viên, khu nội trú hoặc các tổ chức xã hội tổ chức.
- HSSV đạt giải cao, điểm cao trong kỳ thi học sinh giỏi, thi tuyển sinh ĐH.

SINH VIÊN QUỐC TẾ NGHĨ GÌ VỀ ĐHQGHN

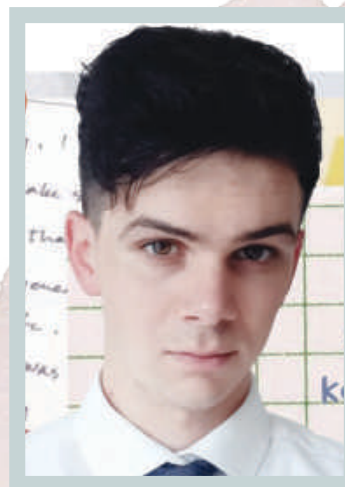
ĐHQGHN ĐANG KIẾN TẠO MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP TOÀN CẦU. NGÀY Càng NHIỀU SINH VIÊN QUỐC TẾ CHỌN ĐHQGHN LÀ NƠI HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU. HÃY CÙNG GẶP GỠ VÀ LẮNG NGHE CÁC BẠN SINH VIÊN QUỐC TẾ NÓI GÌ, NGHĨ GÌ VÀ CẢM NHẬN NHƯ THẾ NÀO VỀ MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP TẠI ĐHQGHN/



CHOI KANG WON hiện đang là sinh viên của ĐH Quốc gia Hà Nội. Lớn lên tại Hàn Quốc, Kang Won đã có quãng thời gian học tập tại Trung Quốc. Song bạn vẫn quyết định chọn Việt Nam làm điểm đến cho việc học đại học bởi sau khi tìm hiểu, nam sinh nhận thấy tiềm năng phát triển ở đây.

Nam sinh chọn Khoa Quốc tế làm điểm đến bởi có chương trình học 100% bằng Tiếng Anh. **CHOI KANG WON** không gặp nhiều bất đồng văn hóa do suốt 18 năm qua, anh chàng đã sinh sống ở nhiều quốc gia châu Á. Điều thách thức lớn nhất là việc học tiếng Việt và những bỡ ngỡ ban đầu do chưa thân quen với ai.

Được sự giúp đỡ nhiệt tình của các bạn cùng lớp, đặc biệt là giảng viên, Choi Kang Won đã dần bước ra khỏi lớp vỏ an toàn của mình để ghi lại nhiều dấu ấn. Anh chàng đạt điểm tổng kết lên đến 3.8/4.0, thành thạo 4 ngôn ngữ trong đó có tiếng Việt. "Mình nhận thấy không có quá nhiều sự khác biệt giữa chất lượng giáo dục ở trường đại học Việt Nam và Hàn Quốc, ngoại trừ việc bên Hàn mình thường học từ 7 giờ sáng và không cần phải học Triết học lẫn Thể dục. Mình học được những khía cạnh kinh doanh ở Việt Nam, văn hóa, môi trường doanh nghiệp ở đây nữa. Mình dự định sẽ làm việc ở Việt Nam ít nhất 2 – 3 năm sau khi tốt nghiệp và với việc sử dụng thành thạo ngôn ngữ thì mình tin bản thân còn có thể gắn bó lâu dài hơn" – **CHOI KANG WON** chia sẻ.



Tháng 9 này, nam sinh **ENDA JAMES YORE** (quốc tịch Ireland) sẽ nhập học ngành Kinh doanh quốc tế tại Khoa Quốc tế - ĐHQGHN. Cậu bạn đã có hơn 1 năm sinh sống ở Việt Nam trước đây và đã tìm hiểu được rằng ĐHQGHN là một trong những đại học top đầu về chất lượng đào tạo tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, Enda quyết định chọn Khoa Quốc tế vì quy mô lớp học nhỏ, không bị quá đông như ở Ireland (thường là mấy trăm sinh viên trong một lớp). Điều này giúp cho sinh viên dễ tương tác hơn với các giáo sư và các bạn cùng lớp mỗi khi cần trao đổi bài. Enda cũng rất hiểu một điều trong văn hóa Việt Nam: Người Việt rất đánh giá cao những người cố gắng học ngôn ngữ nên nam sinh đang học dân tiếng Việt mỗi ngày để vượt qua các rào cản giao tiếp.

Hành trình

TRỞ VỀ

BƯỚC TRÁNH



↳ TS. NGUYỄN THỊ ANH THU



Những người dân Hà Nội và những người đã có dịp đến Thủ đô, chắc không ít người biết đến toà nhà bê thế tại 19 Lê Thánh Tông, một trong số rất hiếm công trình kiến trúc Pháp còn được giữ lại gần như nguyên vẹn cho đến nay ở Hà Nội. Toà nhà này gắn liền với Đại học Đông Dương do người Pháp lập ra vào năm 1906, được thiết kế khá cầu kỳ và vững chãi. Tại hội trường lớn trong toà nhà này đã từng diễn ra nhiều sự kiện quan trọng trong quá trình phát triển từ Đại học Đông Dương tới Đại học Quốc gia Việt Nam rồi Đại học Tổng hợp Hà Nội và đến Đại học Quốc gia Hà Nội. Nhân dịp kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Đại học Đông Dương, mốc khởi đầu cho nền giáo dục đại học Việt Nam hiện đại, Đại học Quốc gia Hà Nội đã có kế hoạch tu sửa lại toà nhà chính, trụ sở của Đại học Đông Dương trước đây, nay đang được sử dụng cho những hoạt động học thuật và tổ chức những sự kiện lớn. Trong một lần thăm toà nhà, ông Tuỳ viên Hợp tác Đại học Đại sứ quán Pháp đã hỏi tôi có biết gì về bức tranh tường được treo tại hội trường lớn ở vị trí hiện nay là một bức tường trắng rất rộng, ngay trên tấm bảng đen? Tôi phải thú thực là chưa từng biết hay nghe nói đến bức tranh này mặc dù tôi đã làm việc ngay cạnh

hội trường này trong một thời gian dài và đã rất nhiều lần tham dự các hoạt động trong hội trường lớn. Tôi đã đem câu hỏi này hỏi một số vị nhà giáo lão thành công tác tại Đại học Tổng hợp Hà Nội trước đây và Đại học Quốc gia Hà Nội hiện nay để mong tìm được một lời giải đáp. Có người nói đúng là đã từng có một bức tranh rất lớn ở vị trí bức tường trắng hiện nay về khung cảnh sinh hoạt Hà Nội nhưng không còn nhớ rõ chi tiết và cũng không biết ai là tác giả bức tranh? Lúc đó tôi chỉ nghĩ đơn giản rằng một bức tranh lớn như vậy được vẽ vào những thập kỷ đầu của thế kỷ 20 thì khó có thể là của một họa sĩ Việt Nam vì lúc đó ta chưa có trường dạy vẽ cũng như những họa sĩ chuyên nghiệp theo trường phái nghệ thuật hội họa châu Âu. Nếu đó là một họa sĩ Pháp thì không biết đó là ai và nội dung bức tranh phản ánh điều gì trong không gian của một trường đại học lớn nhất xứ Đông Dương lúc bấy giờ? Những câu hỏi này thôi thúc tôi tiếp tục tìm hiểu nhiều hơn về bức tranh mặc dù hầu như chẳng còn dấu vết gì. Tôi không am hiểu về nghệ thuật hội họa cũng như không biết nhiều về các họa sĩ nhưng tôi đã có những ấn tượng rất mạnh đối với nghệ thuật hội họa Pháp sau khi đã xem những bức tranh tại Bảo tàng Louvre, Bảo tàng Orsay hay trong Cung điện Versailles ở Thủ đô Paris của nước Pháp. Nếu quả thật có một bức tranh lớn như vậy do một họa sĩ Pháp vẽ tại một trường đại học ở xứ sở An Nam xa xôi trong những thập kỷ đầu của thế kỷ 20 thì riêng điều đó đã có rất nhiều ý nghĩa và đáng để tìm hiểu!

Trong một chuyến công tác tại Pháp, tôi đã tìm đến Trung tâm Lưu trữ Hải ngoại Pháp (Centre des Archives d'Outre-Mer,

CAOM) đặt tại Aix-en-Provence, miền Nam nước Pháp để tìm những tư liệu về Đại học Đông Dương và cũng hy vọng tìm được điều gì đó liên quan đến bức tranh. Nơi đây lưu giữ phần lớn các tài liệu liên quan đến thời kỳ thuộc địa của Pháp ở châu Á, châu Phi. Với ý thức cao về việc lưu giữ sử liệu cùng với kỹ thuật hiện đại, phải nói rằng hàng triệu trang tài liệu từ hàng trăm năm trước đã được CAOM cất giữ trong những điều kiện tốt nhất và cũng được phục vụ công chúng một cách rộng rãi nhất. Nhưng rồi tôi lại phải thất vọng vì trong số những tài liệu liên quan đến Đại học Đông Dương mà tôi tìm thấy ở đây, chẳng có một dòng nào nói về bức tranh tại hội trường lớn của trụ sở Đại học Đông Dương. Khoảng thời gian gần 100 năm không phải là dài trong lịch sử phát triển của một đất nước nhưng đối với Việt Nam thì thế kỷ 20 lại là một khoảng thời gian đầy biến động và không có nhiều điều kiện để sưu tầm, bảo quản sử liệu.

Một thời gian sau, rất bất ngờ, tôi lại nhận được thông tin từ Đại sứ quán Pháp tại Hà Nội rằng bức tranh đó do họa sĩ Victor Tardieu, Hiệu trưởng đầu tiên của Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương vẽ! Manh mối này thấp lại niềm hy vọng trong tôi vì ít nhất cũng có được một cái tên, hơn nữa lại là một cái tên rất nổi tiếng gắn liền với nền nghệ thuật hội họa hiện đại của Việt Nam. Rất may mắn, tôi đã liên hệ được với bà Alix Turolla Tardieu, cháu nội duy nhất của họa sĩ Victor Tardieu. Trong kho tư liệu của gia đình, bà Alix Turolla Tardieu đã cất giữ được ảnh chụp bức tranh tường tại hội trường 19 Lê Thánh Tông và một số thông tin liên quan đến quá trình sáng tác bức tranh này của họa sĩ Victor Tardieu. Trong chuyến thăm Hà Nội và dự hội thảo tại Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội vào cuối năm 2005, bà Tardieu đã thăm lại hội trường 19 Lê Thánh Tông và mong muốn tìm lại được bức tranh này vì theo như bà nói thì đây là bức tranh lớn cuối cùng mà ông nội bà đã vẽ trong nhiều năm với rất nhiều công sức. Tiếc rằng trong điều kiện khí hậu nóng ẩm của Việt Nam và sau nhiều thập kỷ chiến tranh ác liệt, bức tranh này đã không được bảo quản cho đến nay mà thay vào vị trí đó là một bức tường vôi trắng xoá!

Tháng 1 năm 2006, tôi nhận được ảnh chụp bức tranh gửi qua thư điện tử. Tôi đã ngồi lặng đi rất lâu trước màn hình máy tính với rất nhiều cảm xúc vì được nhìn tận mắt những gì mình tìm kiếm từ nhiều tháng qua! Tuy ảnh chụp không thật sắc nét nhưng bức tranh vẫn toát lên vẻ đẹp riêng, rất có ý nghĩa và tạo ấn tượng rất mạnh đối với người xem. Trên một diện tích rộng gần 80m², họa sĩ Victor Tardieu đã



thể hiện rất sinh động khung cảnh sinh hoạt ở Hà Nội với nhiều nhân vật, nhiều thành phần xã hội, cả những người Pháp và những người bản xứ. Ở đây, rất dễ dàng nhận ra sự kết hợp giữa văn hoá bản địa và văn minh phương Tây. Một chiếc cổng tam quan với cây cổ thụ phía sau và cây hoa đại cạnh cổng chính là hình ảnh rất tiêu biểu mà người ta có thể bắt gặp ở khắp nơi trên đất nước Việt Nam. Hai bên cột của cổng chính có hai hàng câu đối “Nhân tài quốc gia chi nguyên khí, Đại học giáo hoá chi bản nguyên” (Nhân tài là nguyên khí quốc gia, Đại học là gốc của giáo hoá). Ở chính giữa cổng tam quan có lồng hình tượng một người phụ nữ Pháp tay cầm sách, tay cầm bút thể hiện sự tôn thờ tiến bộ (Allégorie du Progrès). Rất nhiều người, cả Pháp và Việt Nam đều hướng nhìn lên cổng tam quan và hình tượng tôn thờ sự tiến bộ. Chưa nói đến giá trị nghệ thuật của bức tranh thì riêng sự kết hợp tài tình những tinh hoa của văn hoá phương Đông (coi trọng nhân tài, đề cao học hành, coi đó là gốc của khai hoá) và tư tưởng văn minh phương Tây (đề cao sự tiến bộ) đã tạo nên một phần giá trị của bức tranh trong một không gian đại học là cái nôi của tri thức như Đại học Đông Dương. Theo những ghi chép của họa sĩ Victor Tardieu mà gia đình còn lưu giữ, trong số các nhân vật được vẽ có những người đã từng lãnh đạo hoặc giảng dạy tại Đại học Đông Dương từ những thời kỳ đầu. Tác giả cũng có mặt trong bức tranh cùng với con trai mình là Jean Tardieu⁽¹⁾ đứng ở một góc xa đang chiêm ngưỡng cổng tam quan.

Họa sĩ Tardieu nhận vẽ bức tranh này sau một thời gian rất ngắn tới Hà Nội. Nhờ giải thưởng Indochine (năm 1920), ông xuống tàu biển tới miền Nam Việt Nam, sau đó đi lên phía Bắc, đến Hà Nội (năm 1921) và chính bức tranh này đã kéo dài chuyến du hành của ông tại Hà Nội cho đến cuối

đời (họa sĩ Victor Tardieu mất tại Hà Nội năm 1937). Trong thời gian thực hiện bức tranh, ông đã có sự hỗ trợ của một số thanh niên Việt Nam say mê nghệ thuật hội họa nhưng chưa được đào tạo một cách bài bản. Ông đã thuyết phục Toàn quyền Đông dương lúc bấy giờ là Merlin thành lập trường đào tạo về hội họa để có thể truyền dạy cho thanh niên Việt Nam những kỹ thuật và trường phái hội họa phương Tây.

Ngày 27 tháng 10 năm 1924 đã chính thức ra đời Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương mà họa sĩ Victor Tardieu là Hiệu trưởng đầu tiên. Ngay niên khoá đầu tiên 1925-1930, Trường đã đào tạo ra một loạt các họa sĩ danh tiếng của Việt Nam như Nguyễn Phan Chánh, Lê Phổ, Mai Trung Thứ, Lê Văn Đệ mà trong một cuộc triển lãm tại Paris năm 1931 đã gây được tiếng vang rất lớn. Cùng nằm trong hệ thống của Đại học Đông Dương lúc bấy giờ nhưng trường Mỹ thuật không có được sự phát triển mạnh như trường Y hay trường Luật một phần vì chính sách của chính quyền bảo hộ không coi trọng phát triển văn hoá nghệ thuật, phần khác là bản thân lĩnh vực này rất kén chọn người học vì cần có năng khiếu hội họa nên Trường tuyển sinh rất ít. Họa sĩ Victor Tardieu đã không ngừng đấu tranh để ngôi trường được tồn tại như một địa chỉ có uy tín cho các tài năng hội họa Việt Nam. Những tên tuổi được đào tạo ra từ ngôi trường này cùng với những tác phẩm nổi tiếng của họ đã tạo nên một diện mạo hoàn toàn mới cho nền hội họa Việt Nam.

Có thể nói rằng một phần quan trọng trong sự nghiệp của họa sĩ Victor Tardieu gắn với Việt Nam và chính bức tranh vẽ tại hội trường 19 Lê Thánh Tông vừa là bức tranh lớn nhất ông vẽ tại Hà Nội, vừa là bước khởi đầu khám phá của ông đối với một nền văn hoá, một đất nước với những con người mà ông yêu mến. Nhận thức sâu sắc về giá trị của bức tranh, đồng thời để thể hiện sự trân trọng đối với một tài năng, một bậc thầy hội họa, người đã có công xây dựng nền hội họa Việt Nam và cũng là người đóng góp cho sự phát triển của Đại học Đông Dương, lãnh đạo Đại học Quốc gia Hà Nội đã quyết định cho phục dựng lại bức tranh theo nguyên mẫu để giới thiệu tới công chúng trong dịp kỷ niệm 100 năm



thành lập Đại học Đông dương vào tháng 5 năm 2006. Gia đình họa sĩ Tardieu rất xúc động trước quyết định này và trong một bức thư gửi Giám đốc ĐHQGHN, bà Alix Turolla Tardieu đã viết “Tôi xin chân thành cảm ơn Đại học Quốc gia Hà Nội đã một lần nữa tôn vinh ông nội tôi và xin đảm bảo rằng ông tôi sẽ rất cảm kích ghi nhận tình cảm của một dân tộc mà ông đã dành trọn trái tim và sức lực của mình”.

Một ê-kíp gồm 10 họa sĩ đang làm việc ngày đêm để có thể hoàn thành được tác phẩm vào đúng dịp kỷ niệm 100 năm ra đời trường đại học đầu tiên theo mô hình hiện đại ở Việt Nam. Có thể còn có nhiều chi tiết thú vị liên quan đến bức tranh chưa được biết đến nhưng có một điều chắc chắn rằng sau nhiều năm vắng bóng, bức tranh sẽ trở về đúng vị trí của nó trước đây và hy vọng rằng chúng ta sẽ được chiêm ngưỡng một tác phẩm đẹp mang nhiều ý nghĩa trong một không gian văn hoá tri thức là giảng đường lớn tại 19 Lê Thánh Tông, Hà Nội.

⁽¹⁾ Jean Tardieu (1903-1995), con trai duy nhất của họa sĩ Victor Tardieu, được biết đến như một nhà thơ, nhà văn nổi tiếng của nước Pháp. Ông đã sống tại Hà Nội cùng cha mình từ năm 1929-1931 (<http://www.radiofrance.fr>)

NGƯỜI BỎ CUỘC CHƠI



PGS.TS PHẠM THÀNH HƯNG

Cựu giáo chức Khoa Văn học, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQGHN

Người Séc bảo: Nước Nga là tổ quốc của những nhà thơ bất hạnh". Nhấm đếm lại những nhà thơ tự tử ở nước Nga, tôi thấy chí lý. Điều đó cũng đúng cả ở Việt Nam. Cũng như nhiều nước khác, Việt Nam vẫn là tổ quốc của những nhà thơ bất hạnh. Mỗi người bất hạnh một kiểu, bất hạnh theo đất nước. Rồi từng thời đại nối nhau, xếp hàng thành cả một nền thi ca của những tên tuổi bất hạnh. Nếu đất nước làm ăn khá giả, lập nghĩa địa riêng cho các nhà thơ, chắc chắn nghĩa địa sẽ có nhiều ngôi mộ giả, mộ gió. Một trong những ngôi mộ đó có lẽ phải dành một ngôi cho Hàn Mặc Tử.

Tôi trộm nghĩ đến điều trên trong chuyến du lịch Quy Nhơn mới trở về. Có người ví đời thơ Hàn Mặc Tử như ánh sao băng. Tôi không nghĩ vậy. Có chăng nên dùng ánh sao băng làm biểu tượng cho sự nghiệp của hoàng đế Quang Trung - một triều đại ngắn ngủi nhưng lại là sự nghiệp hào hùng oanh liệt nhất trong lịch sử chống quân xâm lược phương Bắc. Nếu ví von so sánh trong thơ, tôi hình dung Hàn như một vầng trăng khuyết. Nếu nước Nga mất Puskin, nhân dân Nga tiếc "một mặt trời thi ca đã lặn", thì ở Việt Nam, Hàn Mặc Tử qua đời, nhân dân xót xa thương cho một vầng trăng non, trăng khuyết nhanh tàn.

Ngồi trên xe, lấy máy tính ra, lướt vội google, tôi giật mình vì Hàn Mặc Tử lại là người gốc họ Phạm ở Thanh Hóa. Ông nội Hàn Mặc Tử sợ các tai họa triều đại nên đã đổi cho các con trai sang họ Nguyễn theo họ vợ mình. Hàn chào đời trên đất Quảng Bình nhưng gia đình di cư nên lớn lên, trưởng thành ở đất Bình Định. Dòng họ Phạm Yên Mô quê tôi cũng là dòng Phạm Thanh Hóa, di cư ra từ thế kỷ 16. Gia phả đã chép. Chính vì vậy, dọc đường du lịch, tôi cứ day dứt

mãi vì cuộc đời nhà thơ... có thể là đồng tộc xa xôi. Đẹp bất mấy điểm du lịch, tôi động viên vợ con vào viếng mộ nhà thơ.

Người lái xe rất vui vẻ thay đổi lịch trình, thận trọng chở chúng tôi qua những con đường quanh co, đèo dốc, tiến vào Bệnh viện Da liễu Quy Hòa - nơi Hàn Mặc Tử viết những bài thơ cuối cùng và đau đớn qua đời năm 1940, khi ông mới 28 tuổi.

Bệnh viện của Hàn rất rộng, nhưng không khí âm u. Gần một trăm năm qua, người nhà bệnh nhân phong những năm đầu thế kỷ XX vẫn tiếp tục cuộc sống trọ, ở nhờ bệnh viện. Đất bệnh viện đã được một bác sỹ người Pháp mua vĩnh viễn làm bệnh viện nhân đạo rồi, nên chính quyền địa phương đến nay không dám "quy hoạch" lại, các ngôi nhà trọ không được phép mua đi bán lại, mà chỉ trao quyền sử dụng cho con cháu người nhà. Mỗi thập niên qua đi, qua hai chế độ, bệnh viện được vây bọc bằng những xóm dân cư đông đúc nhưng vẫn sống trong nếp sống thanh bần. Chiếc xe taxi của đoàn chúng tôi trôi đi chậm chậm qua từng con ngõ nhỏ, trong ánh mắt tò mò, buồn bã của những đám thanh niên đứng hóng mát ven đường. Các ngôi làng bọc quanh viện gần như không có tiếng xe máy. Hình như nơi đây chỉ có tiếng nói thầm.

Đến gần mộ, người lái xe chỉ cho chúng tôi nhìn một cây thánh giá duy nhất trong vườn cây bên cạnh. Cây thánh giá giá quét vôi trắng toát, nằm nghiêng trên cỏ như chiếc khăn tang của thế kỷ trước còn sót lại. "Ông được chôn chỗ nớ đó - người lái xe lên tiếng kể - Bệnh nhân phong cùi chết được chôn ở đây rất cẩn thận. Các bác sỹ Pháp và các ông bố, bà xơ nhà thờ phải xử lý vệ sinh và chăm sóc nghĩa địa rất kỹ lưỡng, sau nhiều năm, đủ thời hạn, người nhà mới được bốc đi. Cây thánh giá đó là để đánh dấu chỗ ông nằm".

Chúng tôi dâng hương chiêm bái. Thay cho lời khấn, tôi nói nhỏ, cố ý đưa mấy thông tin cho cậu con trai lười đọc đang chấp tay bên cạnh: "Hàn Mặc Tử là bút danh của nhà thơ gốc họ Phạm lãng mạn, tài hoa bậc nhất của thơ ca Việt Nam hiện đại. Không may gặp bệnh nan y, ông sớm qua đời. Cùng với Chế Lan Viên, Quách Tấn, Yến Lan, ông lập Trường thơ Loạn. Nhưng thơ ông không hề điên, không hề loạn, thơ ông chỉ

thuần nỗi đau, nỗi nhớ con người, chỉ có cái đẹp và tình yêu cuộc sống..."

Mộ Hàn Mặc Tử có hình cuốn sách mở ngỏ, như những trang thơ đang viết dở chừng. Từ mặt trang sách, vươn lên trời cao là hình cây bút kết với hình cây thánh giá.

Tha thân ra về, tôi giật mình nhớ ra ngôi mộ Hàn Mặc Tử có tượng Đức Bà và Vườn thơ Hàn - Vườn Thi nhân - những địa danh thường xuất hiện trong ảnh chụp lưu niệm lâu nay của các nhà văn miền Bắc vào Quy Nhơn du lịch. Tôi thắc mắc một hồi, đòi lái xe đưa đến Vườn thơ Hàn Mặc Tử. Người lái xe co cổ, lắc đầu: "Tàn tạ hết rồi, hai năm nay có một dự án lấy hết đất vùng ấy rồi. Tượng Đức Bà bị bẻ cụt tay rồi. Người ta bảo đó là mộ giả, cần phế bỏ. Dự án của Trung Quốc hay FLC - cháu chả biết, chỉ biết nó chiếm hết cả vùng Ghềnh Ráng - Tiên Sa. Có dạo du lịch rao truyền: đến Quy Nhơn, mà chưa vào Bảo tàng Quang Trung và dạo vườn thơ Hàn Mặc Tử, là coi như chưa đến Quy Nhơn, nhưng nay không rao truyền thế nữa, không ai nói thế nữa... Thôi cháu đừng cho chú. Cháu chờ cô chú ra con đường Hàn Mặc Tử xưa kia đi dạo, làm thơ".

Con đường thơ mà người lái xe dẫn chúng tôi ra chính là con đường ven mép biển. Biển Quy Nhơn chỗ nào cũng đẹp, bãi biển bệnh viện đẹp và vắng một cách đáng ngờ. Sóng dưới chân tôi dạt dào nhẹ hơn. Lá thông bên bờ đây cũng reo nhỏ hơn. Chẳng hiểu đó là cái thanh sạch vốn có ở các nhà thương, bệnh viện hay chỉ là sự trầm lắng do ta nhìn con đường ngày xưa in dấu chân nhà thơ bạc mệnh.

Trời đã về chiều, tôi không ngắm cảnh nhớ người nữa. Tôi lấy máy di động quay vội những pho tượng trong "Công viên Nhân ái". Đây là vườn cây dựng tượng các bác sỹ, nhà khoa học và các nhà hoạt động xã hội nổi tiếng trong và ngoài nước có công cứu giúp bệnh nhân phong và phát triển ngành Da liễu. Đáng buồn là: chen trong số các bác sỹ và các nhà văn hóa lại có cả tượng những đồng chí "lãnh đạo đảng và nhà nước ta". Tôi nghĩ bụng: Sao mà chỗ nào cũng thấy "các đồng chí" thế. Chẳng chịu vắng mặt chỗ nào... Nếu Hàn Mặc Tử may mắn sống và sáng tác qua kháng chiến chống Pháp, "các đồng chí" có thể đưa ông vào danh sách các phần tử thuộc phong trào "Nhân văn - Giai phẩm" cũng nên. "Người thơ phong vận như thơ vậy" - Ông nói thế rồi, rút ra quy luật thế rồi, nếu có bị kỷ luật Nhân văn Giai phẩm, chắc ông cũng vui vẻ chấp hành, chẳng kêu ca, chẳng oán trách "trời gần trời xa" chi cả.

Đêm ấy, tôi nằm tra mạng Internet đọc lại những bài thơ hay nhất của ông. Tôi đọc lẫn lộn, chen cả thơ với những bài phê bình lê tẻ. Buồn nhất là có bài viết đưa tin: người ở cùng phòng với Hàn Mặc Tử nói rằng nghĩa địa bệnh viện thấp, hằng năm bị mưa lũ kéo qua nhiều lần, mộ có thể bị trôi dạt, trí nhớ mình không thật tốt nên khi được hỏi xác định miệng huyệt để đào, ông đã chọn liểu một nắm đất nhô lên cao... Đại khái thế thôi, không dám chắc.

Nhiều bài báo viết rằng, nhà thơ vào viện chữa khi biết mình đã quá nặng. Bác sỹ dự đoán rằng, vì chủ quan coi thường bệnh tật, nhà thơ trước đó chỉ uống mấy thứ thuốc lá, rễ cây. Hai tháng trước khi vào viện, các ngón tay ông đã co quắp, buổi sáng ngủ dậy, mọi người phải gỡ rất lâu mới giúp ông duỗi ngón tay, cầm được bút.

Phê bình văn học Việt Nam xếp ông vào số những nhà thơ từ lãng mạn chuyển sang siêu thực. Tôi nghĩ, có lẽ đúng, nhưng nếu Hàn Mặc Tử siêu thực (surrealism) thì siêu thực trong thơ ông chủ yếu là xuất phát từ nỗi đau thể chất. Tính cảm giác của thơ siêu thực Hàn Mặc Tử không xuất phát từ sự thay đổi quan niệm nghệ thuật, thay đổi cách tư duy. Trăng trong thơ ông đậm đặc, đẹp và lạnh một cách rùng rợn. Tôi đoán rằng người bị phong đau đớn theo mùa trăng. Trăng trên trời càng tròn, càng đẹp, người dưới đất càng đau càng nhức. Ông đau theo con nước thủy triều. "Trăng nằm xõng xoài trên cành liễu / Đợi gió đông về để lả lơi". Khi khác ông lại viết: "Ô kìa bóng nguyệt trần truồng tắm / Lộ cái khuôn vàng dưới đáy khe..." Ông đau theo trăng nhưng không ghét trăng, mà ngược lại, trăng với ông còn hơn bầu bạn. Ông hóa giải nỗi đau thể xác thành thơ. Chôn cái đau vào thơ, nên thơ ông thành thơ siêu thực.

Ngày hôm trước, tôi đi Phú Yên thăm quan vùng đất được chọn cho một phân cảnh phim "Hoa vàng trên cỏ xanh". Đêm nằm, tự nhiên tôi cứ nghĩ, mấy câu thơ Hàn Mặc Tử viết trong "Mùa xuân chín" là viết về những vạt đồi xanh ấy:

Sóng cỏ xanh tươi gợn tới trời.

Bao cô thôn - nữ hát trên đồi.

- Ngày mai trong đám xuân xanh ấy,

Có kẻ theo chồng, bỏ cuộc chơi.

Đọc những câu ấy tôi ngỡ lấm. Hình như không phải ông lo, ông tiếc cho tuổi xuân con gái. Cái màu xanh tràn tới tận chân trời đã có lần Nguyễn Du nhắc đến khoảng đầu Truyện Kiều, gắn với cảnh lê trắng. Câu thơ của Nguyễn Du đẹp, buồn nhưng không lạnh. Còn chữ "gợn" mà Hàn Mặc Tử dùng ở đây làm tôi ớn lạnh. Hình như đây là một dự cảm về số phận ngắn ngủi đời mình. Con gái theo chồng, như Ông theo Chúa, rời cõi tạm - "bỏ cuộc chơi".

Hàn Mặc Tử không cần biết mình nằm nơi đâu trên đất Việt Nam này. Nhưng ông biết chắc một điều: mình đi... nhưng thơ ở lại. Thơ ông mãi mãi không bỏ cuộc đời này.

NGÔN NGỮ HỌC LÍ THUYẾT



BẢN TIN ĐHQGHN XIN ĐƯỢC TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU CUỐN SÁCH "NGÔN NGỮ HỌC LÝ THUYẾT", TÁC GIẢ NGUYỄN THIÊN GIÁP, NXB ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, XUẤT BẢN NĂM 2020, DÀY 955 TRANG.

ĐÂY LÀ CUỐN SÁCH THỨ 26 CỦA GS.TS. NGUYỄN THIÊN GIÁP, GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2010, GIẢNG VIÊN CAO CẤP TẠI KHOA NGÔN NGỮ HỌC, TRƯỜNG ĐHKHXHNV, ĐHQGHN.



Cuốn sách về thực chất là một tập đại thành về ngôn ngữ học, giới thiệu và cung cấp cho người đọc một nền tảng về lý thuyết ngôn ngữ học, một lĩnh vực khô khan và không dễ thấu hiểu, nhưng khi đọc và hiểu ra thì nó mang lại nhiều lí thú, hấp dẫn, bổ ích về ngôn ngữ như một bộ phận cấu thành và gắn bó khăng khít với nền văn hóa của người bản ngữ. Đúng như tác giả đã viết, "ngôn ngữ học lí thuyết cần xây dựng trên tư liệu của tất cả mọi ngôn ngữ, ngôn ngữ phương Đông cũng như ngôn ngữ phương Tây", vì thế mà cuốn sách "dành sự chú ý đặc biệt đến bản chất nền tảng của ngôn ngữ, nhấn mạnh ngôn ngữ là một đối tượng mang tính văn hóa - lịch sử, có chức năng giáo dục và thống nhất tất cả các hình thức văn hóa vật chất và tinh thần".

Điều đặc biệt là khi cầm trên tay cuốn sách dày dặn ngót 1000 trang, có lẽ trong giới ngôn ngữ học nước nhà ai cũng đều nhận thấy ít người như tác giả cuốn sách này đam mê ngôn ngữ học và tiếng mẹ đẻ của dân tộc đến mức dành gần như trọn đời lúc nào cũng trăn trở về nó, viết và tìm hiểu về nó để có một hành trang tư liệu phong phú, tin cậy đúc kết lại thành một tập đại thành về Ngôn ngữ học lí thuyết. Phải nói ngay rằng, thành tựu rất đáng ghi nhận này ngoài nền tảng về ngôn ngữ học và năng lực viết, năng lực tổng hợp những vấn đề cốt lõi của ngôn ngữ học lí thuyết vốn có ở tác giả, không thể không nhắc đến sự cần cù không biết mệt mỏi qua hơn nửa thế kỉ làm con ong hút mật, chắt chiu qua bao ngày tháng để đến hôm nay tác giả có một khối tư liệu lớn, đủ tin cậy để chứng minh trong cuốn tập đại thành của mình những gì là nền tảng của ngôn ngữ học lí thuyết. Đứng trước một khối tư liệu ngôn ngữ bao la tác giả đã không choáng ngợp mà biết tổng hợp một cách khoa học, có chọn lọc ngõ hầu có thể giúp người đọc cảm thấy và thấu hiểu những luận điểm cần thiết đối với ngôn ngữ học cũng như một số nguyên lí cơ bản mà toàn bộ cấu trúc của ngôn ngữ học phải dựa vào. Với mục tiêu đó tác giả mong muốn hệ thống hóa các tri thức ngôn ngữ học sao cho người đọc tiếp nhận dễ dàng nhất những tinh hoa của ngôn ngữ học thế giới và của nước nhà. Dưới bàn tay của nhà ngôn ngữ học, tác giả đã tổng hợp, nhào nặn những tư liệu sống động thu thập được, những chuyên luận và giáo trình đã công bố của mình thành một cuốn cẩm nang chi tiết về Ngôn ngữ học lí thuyết rất cần thiết cho hoạt động ngôn ngữ học nước nhà, trước hết cho những cơ sở đào tạo sinh viên chuyên ngôn ngữ học và các nhà ngôn ngữ học tương lai.

Cuốn sách gồm có 12 chương, tất cả các chương đều đề cập đến những vấn đề lí thuyết nền tảng rất cơ bản mà người học và người dạy ngôn ngữ học đều cần phải nắm vững, coi đó như những vấn đề bắt buộc phải biết, phải hiểu đối với nhà ngôn ngữ học.